

SAMEDI 16 AVRIL 1938 - N° 31

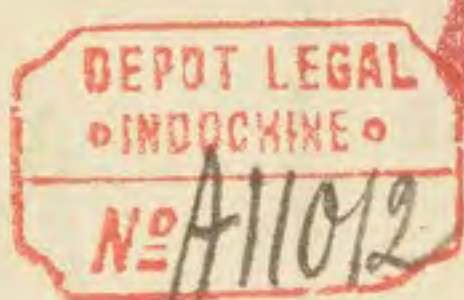
DIRECTION ET RÉDACTION
150, RUE LAGRANDE
SAIGON

Directeur: Đào-trình-Nhật

GIÁ BẢO

1 năm..... 6 00
6 tháng..... 3 00
3 tháng..... 1 60

MUA BẢO PHẢI TRẢ TIỀN TRƯỚC



mai

tuần bao ra ngày thu' bay

Thân Nhật hay thân Hoa?

PHAN TÂY HỒ TIÊN SANH
VÀ ÔNG THỎ-THÂN DAKAO

SU' BÍ MẬT TRONG DAO CAO-DÀI

HITLER sắp đánh TIẾP-KHAC

**Ta chó' ngu dai làm trâu
ngu'a cho chủ lái buôn súng**

Chúng tôi đọc sách « LES THIBAUT »
của ROGER MARTIN DU GARD

Vì sao Tàu mới đại thắng
NHƯT Ở DÀI-NHI-TRANG?

TÊN LÍNH NHƯT KHÔNG SO' CHẾT

Ai biết chơi cờ tướng, nên xem
MỘT BÀN CỜ THẾ « HOA-NHƯT »

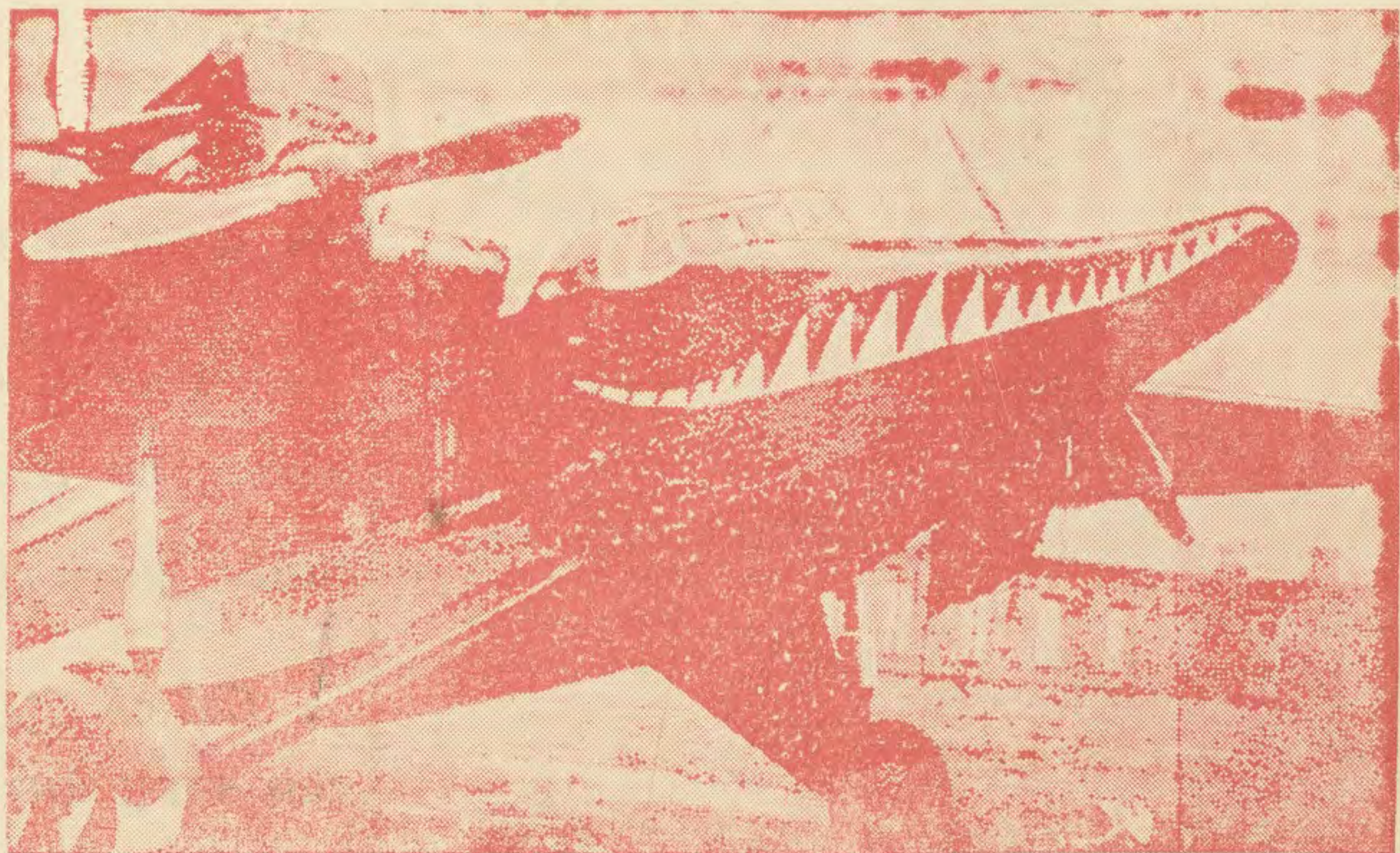
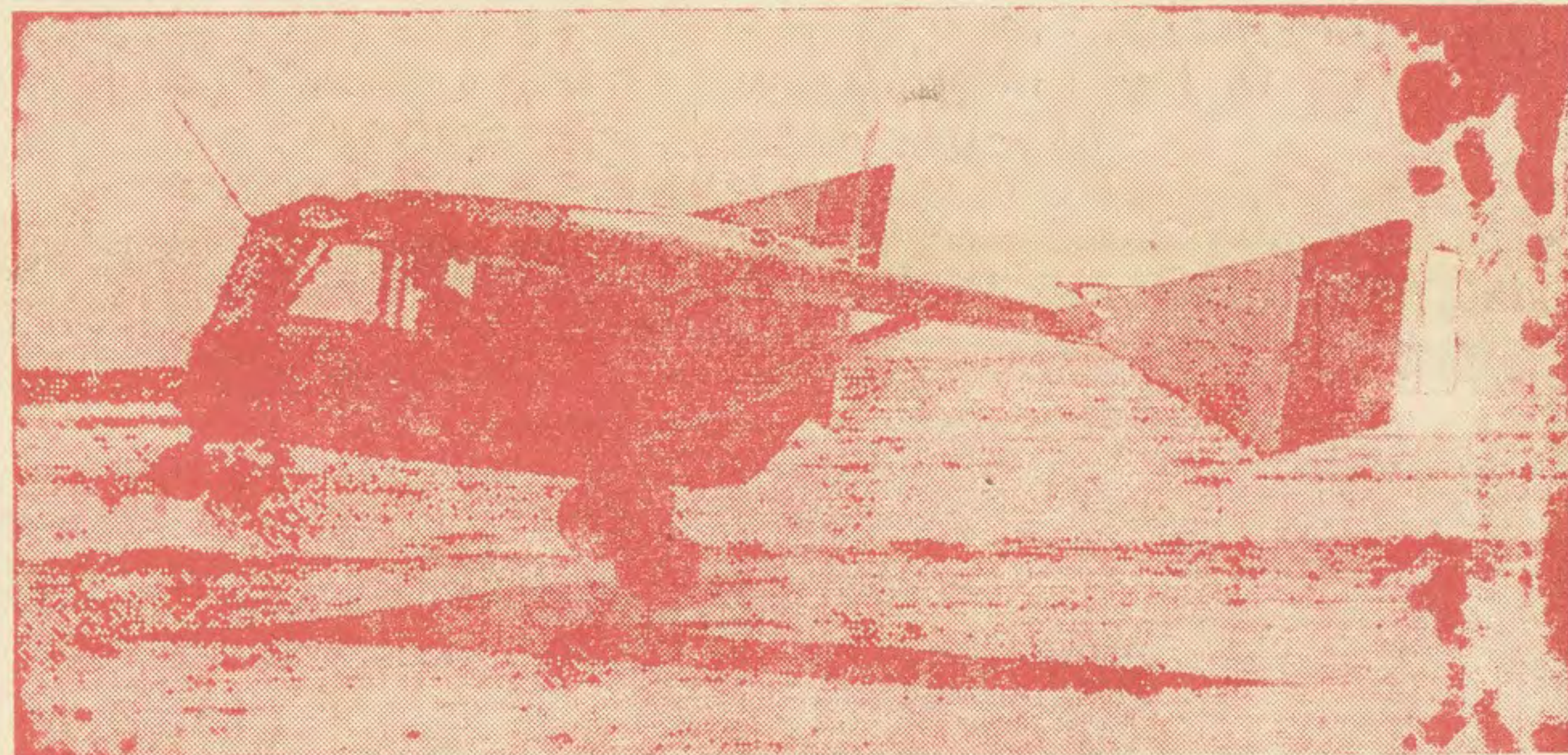
Sâu bọ giết sạch loài người

Trong 6 tháng, 1 con ruồi đẻ ra 700 triệu con cháu !

VU KIÊN BUỒN CU'ỒI

Bầm quan lớn : cô này lột đại áo quần tôi

Y. Y..



Càng ngày càng lạ

NGU'ỒI DANG CHINH PHỤC TRỜI

(Xem bài bên trong)

20 TRƯỞNG - MỌI SỐ 0\$12

Đĩa hát ASIA ra tuần này

Cô Tâm Huỳnh-Kỳ ca Vọng-cổ « Dầu bại hay thành », tiếng rất thanh tao mùi mẫn, ăn rập với điệu đơn Guitare và Octavina của M. Thieu và Chín Hòa. Nghe đi muốn nghe lại hoài, các bạn sẽ rung động tâm hồn và buồn thầm cho ai về nỗi duyên tình trắc trở. Phải hỏi cho được đĩa này tại khắp nơi và tại hãng:

asia

37, rue Colonel Grimaud. — SAIGON (Gần ga Cuniac)

Mặc bộ đồ tốt quá !! ... mà CHEMISES không khéo; thì chưa gọi hoàn toàn.

Chỉ có hiệu

• LE SPÉCIALISTE •

Làm Chemises — Pyjamas.
Thiết khéo giống như bên Tây,
kiểu khéo léo, giá vừa phải.
CAO-TRÍ-LÝ

ancien coupeur Mon Chemisier
Directeur

• LE SPÉCIALISTE •

105, Albert 1^{er} Dakao

MỠI PHÁT MINH ĐỒI HÌNH NGƯỜI

HÓA-THÂN-CHỈ-BỮU-HOÀN : Là một phương thuốc mới phát minh, trị tuyệt bệnh phong-đơn-cùi.

HỒI-HOÀ-TẾ Có cho thí-nghiệm mấy chục người đều lành mạnh cả. Tôi có dùng hình bệnh như ở nơi báo Điện-Tin rồi. Quý vị không tin xin mời đến nhà sẽ thấy sự kết quả của chúng tôi. Thuốc này tôi dám cam đoan, hề uống từ 1 tháng tới 4 tháng thấy đổi bệnh, không sai. Từ 4 tới 10 tháng thì lành mạnh như xưa, uống lâu mau tùy theo bệnh nặng nhẹ.

SƯU-PHONG-BỔ-HUYẾT : Trị tuyệt bệnh : đau gân, đau xương, đau lưng, tê, bại, Nhức mỏi. Đêm nằm tay chơn để đầu tê đỏ, mặt mày tây chơn nó làm như kiến bò. Dùng đến thuốc này thì hết tuyệt.

VẠN-LINH-ĐẠI-BỔ : Chuyên trị : đần độn đần bà ăn uống không đặng. Tinh thần suy kém, hay đau lưng, mệt nhọc, ái tình, da xanh vàng mề, đầu hay chấn vầng, ngồi làm việc thận hư, hề uống vô thì thấy khỏe và công hiệu liền.

ĐỒI-SẮC-NGƯỜI : Thuốc NGUYỄN-ĐỨC có thí-nghiệm tại Laboratoire Identité Saigon. Là một phương thuốc đại bổ, không phá không hành, không đi tỉnh, không nhột, không nhưc mỏi, không thêm á-phiện, dám cam đoan. Uống vô từ 15 ngày thấy cân nặng thêm một hai kilos. Lục-châu và Saigon qui ông đều có dùng nhiều rồi. Ai ai cũng đều khen tặng là một phương thuốc thần.

Hóa Thân Chỉ Bữa hoàn : mỗi hộp giá 1p.20

Vạn Linh Đại Bổ : mỗi hộp giá 0p.40

Sưu Phong Bổ Huyết : mỗi hộp giá 0p.80

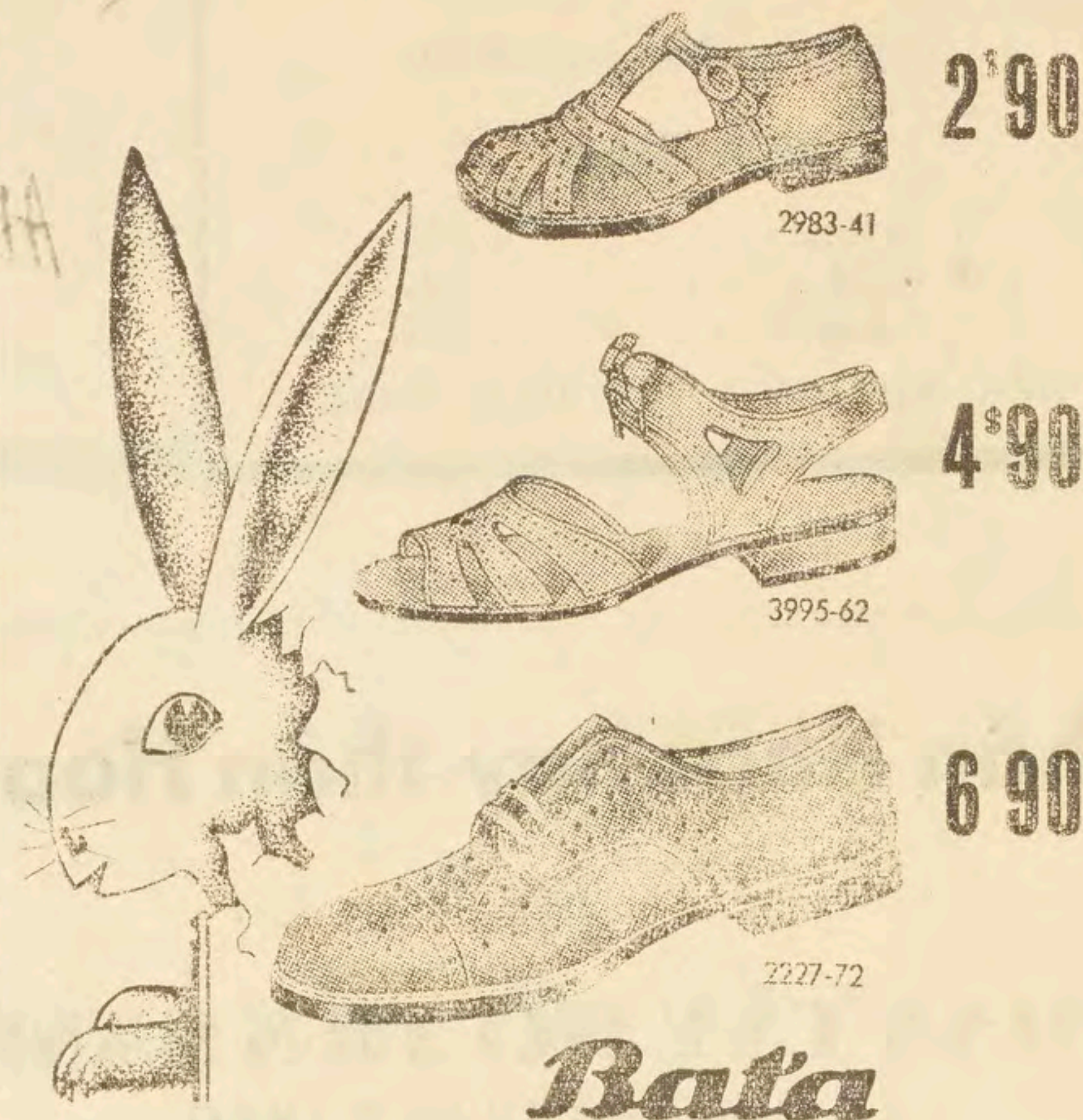
Thuốc bổ Á-phiện : mỗi hộp giá 1p.00

Nhà thuốc NGUYỄN-ĐỨC-ĐƯỜNG

số 17 đường HUỲNH-QUANG-TIÊN (Cầu Bạch Đằng) SAIGON

NGUYỄN-VĂN-VANG BẢO CHẾ

LỄ PÂQUES TÓI



AU PORTRAIT ARTISTIQUE

48, Rue Do-hu'a-Vi. — SAIGON

VẼ HÌNH BẰNG SAUCE, BẰNG PHẤN MÀU, BẰNG DẦU SƠN
BẢO KIẾT GIỐNG NHƯ TẠC
SỬA ĐỔI THEO Ý MUỐN CỦA QUÝ KHÁCH
GIÁ RẤT RẺ, KHÔNG ĐAU BẰNG

F. MARTIN
peintre portraitiste



Chức thư bày
anh em hãy
uống 1 viên

Củu-long-hoàn

để lấy sức
làm việc
tuần tới.

VÔ ĐÌNH-DÂN

323, Rue des Marins, CHOLON
118, Espagne, SAIGON
4, Ohier, PHNOM-PENH

Chỉ có CÙ-U-LONG-HOÀN là thứ thuốc có đủ tinh chất bổ dưỡng sức lực hơn hết

Chỉ có CÙ-U-LONG-HOÀN là vừa trị được các chứng lật vạt và làm cho huyết mạch chuyển vận tốt

Chỉ có CÙ-U-LONG-HOÀN làm cho người ăn được ngũ ngon, khỏe khoắn và mau lên cân

Chỉ có CÙ-U-LONG-HOÀN là thuốc đại bổ không có thứ thuốc Á-đông nào bằng. Mười thang thuốc chưa chắc hiệu nghiệm bằng 1 VIÊN CÙ-U-LONG

Chỉ có CÙ-U-LONG-HOÀN là được các nhà cao sang quyền quý trọng dụng và xem như là một món thực phẩm phải có thường bữa

Người chưa uống CÙ-U-LONG-HOÀN, phải uống CÙ-U-LONG-HOÀN

Đã uống CÙ-U-LONG-HOÀN rồi, thì không còn tin thuốc bổ nào khác nữa

NIEN NOI... NIEN NGHIE...

DẤU ai có trái tim sắt đá tới đâu, nghe câu chuyện một đại-diễn-chủ ở Trà Ôn đã dùng cái gia đồng lúa giả mà ăn gian của con nhà nông dân tá-diễn, chắc cũng phải xót thương những anh em dân cày đã bị bóc lột một cách khốn nạn, và phải trợn mắt chửi nhử kẻ giàu có mà tham lam kia.

— Đồ bất nhân!

Nhớ lại thành - hiền Đông-phương mình đã nói « *vi phú bất nhân, vi nhơn bất phú* » (Làm giàu thì không có lòng nhân, làm nhân thì không có thể giàu). thật là một câu thiên cổ định-án.



Ai cũng biết cái giá chính-thức là 40 lít lúa, và có dấu kiểm tra chứng thiệt của nhà nước.

Đầu này, cái giá của người diễn-chủ bất nhân đã dùng để ăn cắp của tá-diễn lâu nay tới 44 lít rưỡi mà không có dấu nhà nước chứng thiệt gì hết.

Đồ giả rõ ràng.

Theo đơn khiếu nại của tá-diễn cái giá giả này đã bị ông chủ quận Cầu - kẻ tịch thu được rồi.

Tội nghiệp! anh em tá-diễn bị ăn cắp luôn 7 năm nay biết bao nhiêu là mồ hôi nước mắt? Có tính ra mới biết.



NGƯỜI đại-diễn-chủ mà đại-xảo-trá, đại-bất nhân này mỗi năm góp 100.000 gia lúa, chờ nào phải nghèo khổ gì mà đi ăn cướp cơm chim cho đành!

Với cái giá giả 44 lít rưỡi, mỗi năm và ăn cắp của tá-diễn tới 11.250 gia, mà và ăn cắp như thế luôn 7 năm nay, thành ra 78.750 gia. Cứ tính giá trung-bình 6 cất một gia: 42.250 đồng. Độc-giả thử nghĩ dùm coi anh em dân cày dầm mưa dãi nắng, làm giàu cho chủ diễn, mà anh đại-diễn-chủ bất nhân này ăn gian ăn cắp của họ một cách tiểu nhân như thế, có thâm-hại hay chưa?

Luật-pháp không hề dung tội ăn cắp bao giờ, dầu là ăn cắp nhỏ nhen cách mấy cũng thế, đầu này là một vụ ăn cắp rất lớn, để coi kẻ cắp là anh đại-diễn-chủ nói đây có phải ra tòa hay không?



Hôm thứ bảy tuần rồi là lần thứ hai, nội các Blum bị các cụ Thượng nghị-viện lật nhào.

Nội các Daladier thành lập gồm toàn đảng viên cấp tầu, trung ương và ít nhiều phe hữu, có những ông Reynaud, Mandel hiệp tác.

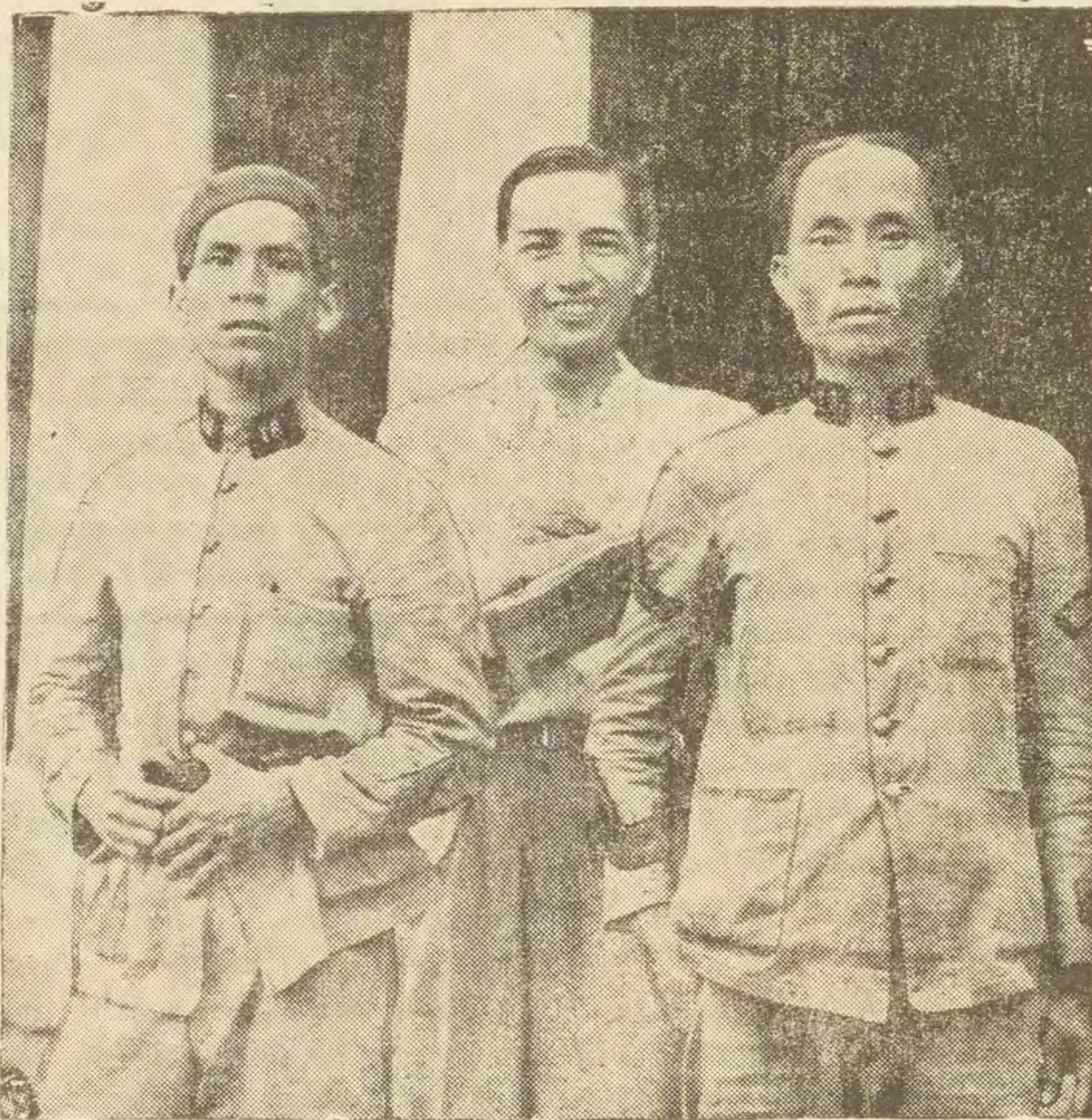
Thế là Mặt trận Bình dân chỉ còn hư danh chứ thực-ế chết rồi.

Lần này tổng trưởng Thuộc địa là ông Mandel một nhà chánh trị độc lập trong sạch đã giúp việc lâu rằm và lọt vào mắt xanh của « ông còp » Clémenceau hồi Âu-chiến.

CŨNG như 22 tháng trước, kỳ này ông De Beaumont tuy đắc cử rồi mặc lòng phe nghịch với ông không để cho ông được yên thân đâu.

Họ lại thừa kiện và tìm cách bôi lem cuộc đắc cử của ông có lẽ lại bị « phôi áo » một phen nữa không chừng.

Chẳng biết Bá-tước còn nóng lạnh hay không? Nếu trong bữa Nội-các Daladier thành lập mà Bá-tước còn có cơn hàn nhiệt, ai đọc danh-sách Nội - các mới



Anh bếp Trần-văn-Lợi và chú cai Nguyễn-văn-Giai, có công bắt được tên Thi, giữa là phóng-viên báo « Saigon »

cho Bá-tước nghe, chắc ngài còn nóng lạnh thêm và run rẩy thêm nữa.

Vì có ông Mandel tổng trưởng bộ Thuộc-địa.

Thì hôm tháng giêng, chính ông là một trong những nghị-viên đã bỏ thăm hủy chức (hàn sĩ Nam-kỳ của Bá-tước) chờ ai. Như trên kia mới nói, ông là người trong sạch ngay thẳng, ai bỏ tiền ra mua tuyền-cử là ông ghét lắm.



Cứ tìm người đàn bà thì ra (Cherchez la femme), câu nói ấy của tây thật là đúng với việc đời 100%.

Tên Thi, từ Gòn - lòn vượt ngục là một trong hai chánh-phạm trong vụ giết 58 ngàn ở An-lạc, sau khi chia phần được mấy chục ngàn rồi dẫn vợ về ở một làng cách Saigon không bao xa.

Ở nhà lá xập xệ, bạn đồ loi loi, có ai ngờ vực nó gì đâu. Chỉ tại vợ nó mua bán ăn xài một cách làm phách, thành ra chú bếp Lợi sanh nghi, rồi trong chỗ vô tình, chú nắm được một tên đại-đao.

May phước nhà chú lúc vô nhà bắt nó, nó chun dưới sàn mà trong tay có cầm khẩu súng sáu, nếu nó bắn ngay giữa ngực thì chú còn gì là đời.

Vậy mà nghe như người mất của kia chỉ thưởng chú có 200p. chứ không phải 3000p. theo như

lời hứa, ai cũng cho là keo quá!

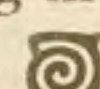


TRONG trận chiến-tranh nào cũng thế, hai bên đối-địch hay đặt tin tức tẩu cựa.

Chúng tôi đã thấy tin Tàu hai lần nói quân mình đã giết được đại-tướng Thỗ-phi-nguyên là người mà Trung-quốc oán hận Tầu xương. Vì chính Thỗ-phi-nguyên đã mưu mô chiếm đoạt Mãn-châu và rước Phô - Nghi về làm vua.

gần 3000 lá thăm họ La chỉ « làm » cho Bá-tước được có bấy nhiêu không phải nhiều nhồi bánh bao gì nhưng cũng đắc cử thì thôi.

Nếu đề họ La đứng bên Hitler, cái tài « làm » tuyền cử của hai bên quá xa cách nhau như một vực, một trời, một chim đại bàng một con se-sẻ!

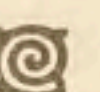


SAU khi hiệp nhứt Đức-Ao rồi Hitler còn mở cuộc trưng cầu dân-ý (plébiscite) hôm 10 Avril, đề dân Áo bỏ thăm tự quyết về sự sáp-nhập với Đức.

Tổ chức thật khéo, tuyền truyền thật hay, chinh-phục nhơn-tâm thật giỏi đến nỗi anh cộng sản, sau mấy giờ đồng hồ nghe Hitler hùng-biện cao đàm bổng hóa làm anh quốc xã rất là phục tưng.

Nhờ đó mà kết-quả cuộc trưng cầu dân ý hôm 10 Avril rồi, có hơn 99 phần trăm bỏ thăm tán thành hiệp nhứt.

Từ 1933 đến nay, Hitler « làm » cuộc đầu phiếu ba bốn phen, đều có kết quả 99 phần trăm như thế cả chúng ta có thể nói: « Nghề này phải lấy ông này tiên-sư! »

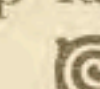


CHÚNG tôi phải nhìn nhận và cảm tạ nhiều nhà đại-lý ở Lục-tinh bán báo dùm chúng tôi rất sốt sắng và mỗi tháng hay một hai tháng tính số trả tiền rất sành phẳng, không hề bẻ trễ thiếu sót.

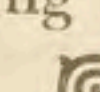
Nhưng cũng có ít nhà thật là kỳ, chỉ biết lãnh báo bán, chứ không nhớ trả tiền. Tức như tháng Mars rồi, chúng tôi tiếp được relevé gửi về ít lắm. Có nhà bán báo trải ba tháng có mấy trăm số mà không trả, nhà báo viết thư hỏi cũng làm thinh. Té ra nhiều bạn đồng nghiệp cũng bị kiểu đó.

Chúng tôi sẽ đăng tên và hiệu mấy đại lý ấy lên báo, để các báo nam bắc chừa mặt mấy đại lý ấy ra, đừng gởi họ bán nửa mà mất.

Sung mất làm sao được? Còn luật pháp là gì?



BỒN-báo mới dò thấy trong những giấy số Đông-Pháp đã kính tặng độc-giả mua năm trả tiền mặt, có ông Phan-huy-Đức chủ-sự Bưu-diễn ở Saravane bên Lào trúng được 10p. Tuy nhỏ cũng là một sự hên!

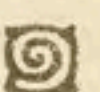


CÁC bạn họa sĩ rần giúp BỒN-báo có một tấm tranh vẽ quảng-cáo cho đẹp. Số tiền kinh-tặng 30p vẫn biết không phải đáng gì, nhưng chắc các bạn vì cảm tình đối với chúng tôi và vì nghệ thuật nhiều hơn.

Muốn vẽ kiểu trên tờ giấy cỡ nhỏ để trình cho ban khảo-đuyệt chấm rồi sẽ phóng-dại lên khổ giấy 60 x 100 cũng đáng. Nhứt là vẽ ngay giấy lớn chẳng hơn ư?



Tướng-giới-Thạch



NHỰT-báo hôm nay bắt đầu ra hằng ngày, 8 rương. Báo quán ở đường Sabourain.



BỒN báo đặc-phái-viên, M. Võ văn-Rót, thay-mặt BỒN báo đi viếng chử vị độc-giả ở ba hạt Long-xuyên, Vĩnh-long và Cần-thơ. Xin chử vị giúp cho M. Rót để làm phận sự, BỒN báo đa tạ. M.

Lương-ý cơ Cấp bằng Chánh-phủ chứng nhận

COI • MẠCH

làm nghĩa, cho tọa không ăn tiền

Mỗi BUỔI Sáng 9 giờ tới 12 giờ Chiều 3 giờ tới 6 giờ

Chuyên trị: bệnh lao tởn, 72 chứng con mắt, các chứng Phong Ban, Bệnh Phong tình bệnh rét lâu ngày.

Đàn bà: Đường kinh nguyệt, Thai nghén, sảng hậu

Chuyên trị bệnh con mắt: Phong Ban, Đen, Ghé, vì đã kinh nghiệm trên 30 năm nên dám làm cam đoan, khỏi lo tiền mất tật còn.

BỒN-duyên khai sáng từ năm 1868 đến nay, chuyên môn nghề thuốc đã 3 đời rồi, trước đến đáp cho thân chủ xưa nay giúp ích cho đồng bào.

Y khoa học-sĩ NAM-SANH nhà thuốc (CH-NGUYỄN-BƯỞNG

295, Rue Paul Blanchy prolongée Phú-nhơn - SAIGON



NHỮNG SỰ BI ẨN TRONG ĐẠO CAO-ĐÀI MÀ AI BIẾT

LỄ ĐẠO-THÀNH Ở THANH THẤT AN-HỘI

ĐIỀU-TRA của LONG-QUANG

Những người chức-sắc trong « Ban Chính-Đạo » khuyên ông giáo-tông Nguyễn-ngọc-Trương xuống bậc Thượng-dầu Sư, Như thế rõ là họ thấy xa hiệu rộng. Và nhơn đó mới khởi làm quĩ kế của phe nghịch!

Ngôi Giáo-tông trong đạo Cao-Đài là chức tối cao không phải bất cứ là ai đó muốn trở nên giáo-tông cũng được.

Ông Nguyễn-ngọc-Trương vì bị tên gián điệp Ch... bưng bọ tán tụng và ông cũng muốn trở nên một vị « bất khả xâm phạm » mặc dầu ông tự hiểu là ông chưa đủ điều kiện lên ngôi trên cái ghế đó, song ông không ngần ngại nhóm hội Nhơn-sanh để cho họ cử ông lên. Uớc « Tin đồ đầu phiếu » ấy không có cái gì gọi là chánh-thức hết. Nghĩa là số Nhơn-sanh chẳng rõ là bao nhiêu, người vắng-mặt cũng vậy người khác bỏ thăm được. Đến sự kiểm-điểm số thăm cũng là người của ông, thế nên lúc khai thăm, có một mình ông ứng-cử chức đó nên ông đắc cử.

Ông Trương đắc cử như trở bàn tay, nhưng ông nào có đáng người lãnh cái chức ấy. Vì vậy mà sau khi đó ông muốn trở về Tây-ninh lấy thàng-thất làm « tổng hành dinh », và ông Nguyễn-bá-Trang đại diện cho ông tới thương-thuyết với phe ông Hộ-Pháp Tắc, bị bọn ông này cự-tuyệt rất gắt. Rồi ông Trương phải về, tin đồ ở phe An-hội cơm đùm cơm gói kéo lên đó cả ngàn cả muôn định nhập thất mà cũng phải lui gót sau mấy ngày đang nắng gần cháy tóc.

Rõ ra, có ai là xác phạm mất thịt trong đạo Cao-đài được quyền lãnh cái chức-vị giáo-tông đầu. Theo cơ bút thì Đấng Chi-Tôn chỉ ban chức này cho đức Lý-Thái-Bạch nhưng còn nói: « Hoặc chính mình thầy đến điều-dắt các con... » đó thì biết.

Theo như đạo-lý Cao-đài thì người nào ngồi đại-vị này trên phải thông « tam thập lục thiên » dưới phải tri « thất thập nhị địa » cho tới vị lại, quá khứ cũng phải rành Ông Trương hoặc cho ông nào đi nữa mà còn chung chạ ở phạm trần này thì nếu mang cái chức giáo-tông vào mình chỉ là do sự ham-muốn danh vọng mà thôi.

Ông Trương lên ngôi giáo-tông bị nhơn tâm bất mãn, mà hệ nhơn tâm bất mãn thì các chi-phái làm sao mà hoà hiệp cho được. Má chi-phái An-hội không hoà- hiệp, thì lực-lượng của phe nghịch phải vững bền.

Hướng nữa ở ngôi Đầu Sư ông Trương có thể tới lui giao thiệp với anh em trong đạo, còn lên chức giáo-tông thì ông phải tịnh luôn, phải xa nhơn sanh.

Ông Trương mất, ông Trương ở riêng một cõi trời, ban Chính đạo làm sao khỏi phải điều-tàn?

Phe nghịch ông Trương biết chỗ ông này ham địa vị tối cao

(Tiếp theo số 30)

mà chột ngay vào đó nên ông phải làm, mà hệ ông làm tức là ông tự làm giảm vi kiến thế lực phe đạo của ông đi.

Nhưng cũng may, trong các vị Thiên-phong còn có người thấu đáo chỗ « đi » khéo của bọn nghịch, nên tố cáo sự giả dối của tên Ch... ra cho ông Trương biết, ông buộc lòng xuống chức Đầu-sư như cũ và đuổi tên Ch. ra khỏi hội thành Bentre.

Tên Ch... bị ra khỏi đạo còn lấy chiếc xe đạp của ông Trương cho nó mượn lâu nay để đem cặm 10 đồng. Con ông Trương kiểm tên Ch. để trừng trị, nhưng nó trốn chui trốn nhủi và nói với người ngoại đạo rằng nhờ nó mà ông Trương mới đăng lên ngôi Giáo-tông!

Tuy đã ra khỏi Hội-Thánh song tên Ch. cũng còn ám trợ ông Trương như trước. Ông Phôi-sư Lai ở Cửu-trùng-đài ông Bảo-đạo Ngô ở Hiệp-thiên-đài là hai vị rất lo cho đạo bền vững muốn cho các chi các phái hòa hiệp nên đã có bao phen khuyên nhủ ông Trương đi hội, đi nhóm, để lo cách qui nhứt mỗi đạo.

Hay được tin này, tên Ch. lại mách lên với ông Trương rằng có lệnh Thầy biểu ông phải đi tịnh 3 tháng. Ông Trương vẫn còn nghe theo nên ra Dalat tĩnh 90 ngày. Bị vậy mà các phái ban Chính-đạo đều lơ vớ cả.

Thế là đầu ở ngoài, tên Ch. vẫn cố tìm cách làm cho mất lực lượng của phe đạo An-hội còn phải tồn sở phí ẩn ở nhiều luôn.

Rồi tới gần đây « Liên-Hoa

Tổng-Hội » lại ra đời giao thiệp với Ban Chính-đạo để hoà hiệp các chi các phái, phe nghịch ông Trương hay được việc đó lấy làm lo sợ, vì nếu để cho các chi phái hiệp với ông Trương gây nên thế-lực, thì bọn họ bây giờ như chim gãy cánh sẽ lẻ loi cô độc một mình, mà vạn nhứt phe ông Trương « bất tử » kéo rốc về chiếm cứ Toà — Thánh Tây ninh thì sức lực đầu binh tướng đâu để ra chống cự.

Thế là tên Ch... lại được lệnh phá tan cái lực lượng ấy.

Lễ Đạo-Thành vừa rồi tại thanh thất An-hội (Bentre) tức là do cái mưu mô quĩ-quái của Ch... mà có.

Lễ Đạo-Thành vừa rồi tức là lễ giáo-tông đăng-diện lần thứ nhì vậy.

Lần ấy nhơn sanh bị phỉnh gạt mà không hay.

Tháng 11 năm rồi ông Nguyễn-ngọc-Trương cho mời chức-sắc thiên phong nhóm tại Thanh-thất An-hội đăng bàn-tính soạn thi-hành lễ Đạo-Thành. Chức sắc nghe đều lấy làm lạ và phân-vấn lắm, họ nói:

— « Mỗi đạo chưa yên, các chi phái chưa hẳn hòa hiệp mà nói Lễ Đạo-Thành thì nghe sao cho được? »

Trong buổi nhóm ấy có hai ông Phôi-sư Lai và Bảo-đạo Ngô cực-lực phản đối, không chịu thần thánh, họ viện lễ: « Đạo chưa hòa hiệp mà làm lễ ấy thì nhơn-sanh phải thêm cuộc hội phiên nhóm của chi mang nghèo nữa. »

Vì mỗi lần trong đạo có một cuộc lễ lớn, ngoài ra nhơn sanh phải quyền tiền hay đồ vật — tuy à không ai bó buộc — họ còn phải tốn sở phí ẩn ở nhiều ngày tại Bể-tre nữa.

(Còn nữa)

Muốn mau tươi tuyệt các chứng ho và bổ thêm sức mạnh nên uống ngay:

Cao Bô-Phôi lac-long

sẽ thấy không thuốc ho nào bằng

Tổng phát hành miền Nam: Lac-Long: 80, Boulevard de la Somme, Saigon.

mỗi ve: 0\$30, ở xa mua cách lãnh hóa giao ngân.

DOCTEUR NGUYỄN-TẤN-ĐỎM

Diplômé de l'Institut de Médecine Coloniale de Paris

Ex-Assistant à la Clinique de la Tuberculose

de la Faculté de Médecine de Paris

CHUYÊN MÔN VỀ BỆNH PHỔI

Có máy điện rọi phổi (Rayon X.)

CONSULTATIONS:

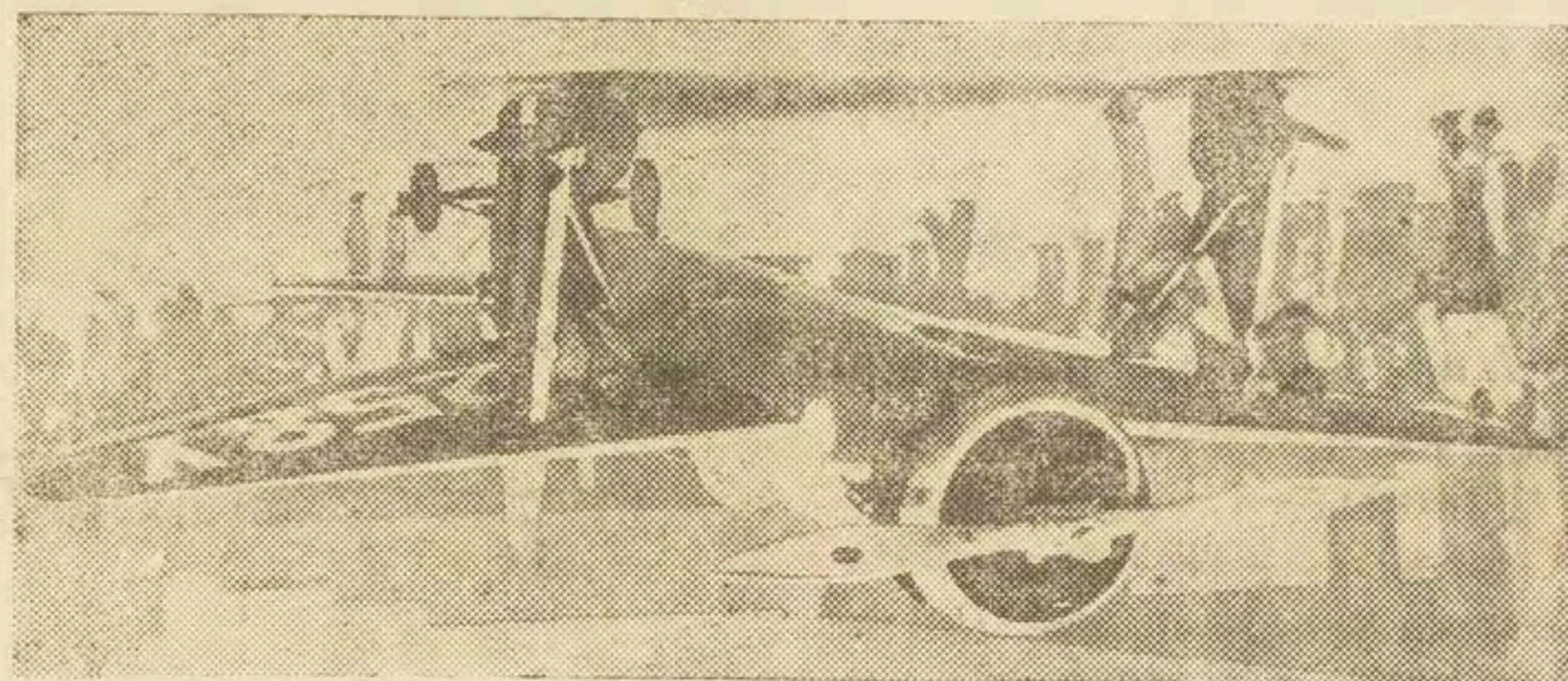
SỐM MAI: 9 GIỜ TỚI 12 GIỜ CHIỀU: 3 GIỜ TỚI 7 GIỜ

TÉLÉPHONE: 20.632

63, Rue Mac-Mahon - SAIGON

NGƯỜI ĐANG CHINH PHỤC TRỜI

(COI HÌNH IN NGOÀI BÌA)



N GÀY nay, phi-cơ chiếm máy bay theo kiểu như thế một địa-vị trong cuộc cho tiền.

sanh tồn của thế-giới nhơn-loại. Còn kỳ hơn nữa là bên càng ngày càng cao. Về mặt Nga, có một tờ báo khôi hài quân-sự vô-bị đã đánh, cả về tên là « Cá sấu », đã mượn đóng thương mại giao thông, phi-cơ riêng một chiếc máy bay để làm cho xe lửa và tàu máy hơi dùng vào việc bay đi cò-dộng nào là vật quý hóa mau lẹ nhứt cho báo mình, mà hình thù đời, bây giờ thành ra chậm giống y con cá sấu. Thế là loài lết.

Thiệt vậy, nay mai người ta không dùng xe tàu chở quân lính ra trận, mà chỉ dùng máy bay. Thứ máy bay lớn có thể chở hàng trăm người. Bay tới bến địch, thì mỗi người lính nhảy xuống đất bằng dù-bay (Parachute). Hiện tại nước Anh đang tập luyện về mặt này sự họ, trong khi các bạn lấy tin một cách sốt sắng. (Hình 1).

Ai nhớ lại kiểu máy bay hồi Âu-chiến, sánh với bây giờ, thấy có khác nhau rất xa. Rồi trong khoảng năm mươi năm sau đây, nó còn khác xa hơn nữa. Một vị kỹ-sư Mỹ cho kiểu máy bay hiện giờ là rình rang kịch-cớm, chiếm mất nhiều chỗ trong không gian vô ích. Ông ta mới chế ra một kiểu máy kỳ quái, như độc giả thấy hình số 2: Hai cánh khá rộng mà đặt ở phía sau, nó vừa là cánh, vừa là bánh lái. Phòng của phi-công ngồi cặm lải ở trước, nhưng bộ máy cũng ở đằng sau. Máy bay này lại không có đuôi mới kỳ. Nhà sáng-chế kiểu lạ này có hy-vọng thành-công và chắc thiên-hạ sẽ bắt chước đóng toàn

Răng trắng mới đẹp

Mỗi ngày dùng phấn chà răng N.H. tẩy các chất dơ bám vào răng như vôi trâu vàng vàng, nhựa thuốc hút đen đen theo kẻ răng, răng siết ăn thâm đen, dùng phấn đánh răng trắng trong. Bảo kiết không mòn răng không có acide.

Giá mỗi hộp lớn 0\$35

Gởi lãnh hóa giao ngân từ 3 hộp.

NHON-HOANG

Bán đủ các hiệu thuốc Bắc số 15, Amiral Courbet. — SAIGON

DOCTEUR TA-VAN-DU

de la Faculté de Médecine de Paris

276, Rue des Marins — CHOLON, Tél. 30.883

Diplôme de Vénéro-Dermatologie. Diplôme d'Urologie

de l'Université de Paris — Médecine générale

Maladies vénériennes — Maladies de la peau et des voies urinaires

Tri bá chứng: Ban, Kiết v. v...

Chuyên trị: Bệnh phong tình và bệnh ngoài da

GIỜ KHẨN BỆNH: Sớm mai: Từ 7 giờ tới 12 giờ

Chiều: Từ 2 giờ tới 7 giờ. Rước đi giờ nào cũng được

RƯỢU BỔ MẠNH

NÉO - TONIQ

Của Bác sĩ PÉRIÉ

Ăn ngon, Ngủ khỏe, Bô sức, Vượng thần, Trị rét, Ngừa Lao

Nam, Phụ, Lão, Ấu, đều dùng được.

Bán tại: PHARMACIE KIM-QUAN

90 Bonard SAIGON



“Les Thibault”

BỘ TRƯỞNG-GIANG TIỂU THUYẾT CỦA
ROGER MARTIN DU GARD

một danh-sĩ Pháp được phần thưởng NOBEL văn-học 1937

...TA CHỜ' NGU-NGÔC LÀM THÂN TRÀU NGU'A CHO LỬ CON BUỒN SÙNG DAN

Bộ trưởng - giang tiểu-thuyết này bắt đầu ra chào đời năm 1920. Toàn bộ gồm có 8 quyển : 7 quyển đã ấn hành xong ; quyển thứ 8 là quyển đề kết luận chưa in ra.

Ông Roger Martin du Gard cho ra 6 quyển đầu một cách tuần tự. Rốt quyển thứ sáu rồi ông ngưng bút lại một độ rất lâu mới cho ra quyển thứ bảy, nhan là «Mùa hè 1914» (*L'été 1914*).

Cái thời gian mà ông R. M. du Gard gác bút lâu rồi mới cho xuất bản quyển «Mùa hè năm 1914» này là một thời-gian khổ công cho nhà danh-sĩ này nhất.

Số là, sau quyển thứ 6, ông có viết một quyển thứ bảy tên là «*L'appareillage*». Nhưng khi viết xong, ông xem không vừa ý nên đã bỏ, viết lại quyển khác.

Cái «quyển khác» đó đã đem lại sự vẻ vang cho nước Pháp, cái nước văn-hiến như châu Âu có 5 người giựt giải Nobel văn học nay được thêm ông là một người thứ sáu bước vào đài danh dự của giải Nobel ngày 11 Novembre 1937.

Cái «quyển khác» này tức là quyển «Mùa hè năm 1914» — một tập văn giai - tác dày trên 400 trang — một bửu-ngọc vô giá đã đặt ông R.M. du Gard vào ngang hàng với các danh-sĩ khác lão-luyện trong thuật viết trường-giang tiểu - thuyết (*roman - fleuve*) như : Romain Rolland, Jules Romains, Georges Duhamel...

Tiểu-thuyết Pháp hiện giờ từ Jacques Chardonne cho đến André Gide, từ Francois Mauriac đến Jules Romains, biểu-dương một sanh - lực dồi dào trông thấy.

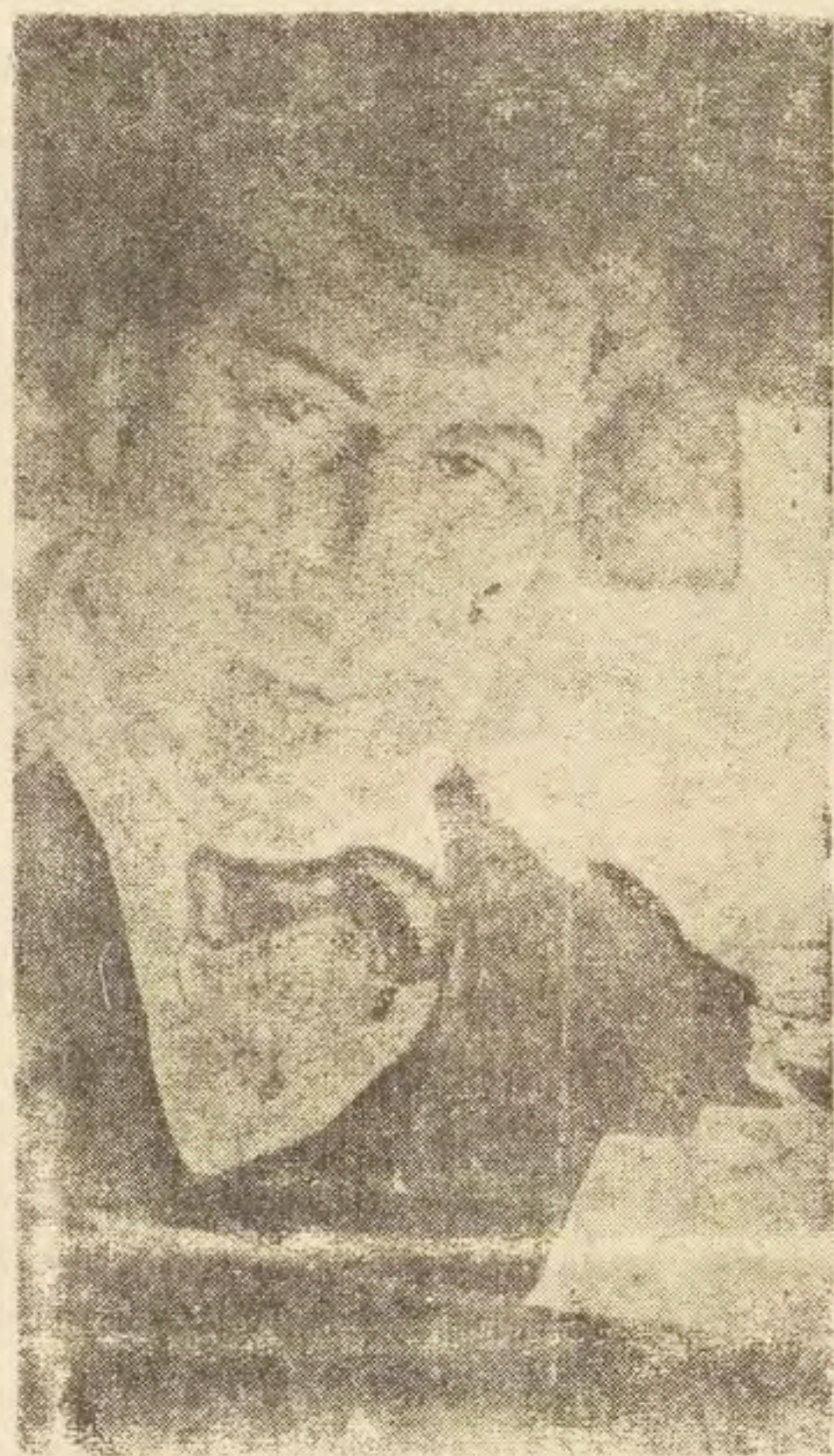
Đọc R.M. du Gard, ta cũng tìm được cái đặc-điểm ấy. Hơn nữa, nghệ - thuật của ông còn hàm-súc một vẻ thanh-cao, một lãnh tự-do của con người biết trong chánh-kiến mình.

Trong 6 quyển đầu bộ «Les Thibault» ta chỉ trông thấy ông R.M. du Gard thối thức vì nhân sinh, đi sâu vào tâm hồn nhân loại để học những nỗi đau thương thâm khổ, cả đến những mộng-tưởng hoa-lệ, ông đặt vào một nhân-loại vào một thành-thực rung động (*une Loyauté frémissante*) của cõi lòng ; ngoài ra, ông không hề biết nghĩ đến những tư-tưởng thiên cơ - đức giáo (*pensée catholique*), vì dầu

ông muốn giải thoát cho nhân-loại những sầu-khổ đau đớn cực-nhọc, vì dầu tác-phẩm của ông có đem một vẻ duy tâm.

Trong 6 quyển đầu, ta không trông thấy ông nói đến chánh-trị. — nhưng đến quyển «Mùa hè 1914» là thứ bảy, thấy ông đã rời bỏ những tiết - tấu và những quan-niệm cũ để cầm đuốc đưa nhân loại vào cõi ghét nhor ghét đảng chiến tranh.

Ông đã khoả tâm hồn mình vào tâm hồn của Jacques Thibault một nhơn vật trong truyện.



Roger Martin du Gard

Jacques một nhân viên của toà soạn báo «Nhân loại» (*l'Humanité*), tuy còn trẻ tuổi nhưng rất ghét máu : đã từng một mặt diễn thuyết bài bác chiến tranh một mặt cự tuyệt việc sung quân đến đời phải trốn sang ở Thụy-sĩ với một giấy thông hành giả để về sau cùng một đồng chí ngồi phi-cơ rải «trắc» xuống mặt trận cõ động việc bãi bỏ chiến tranh.

Những giọng chữ của Jacques viết «trắc» (*tracel*) này chính là những giọng tâm huyết của R. M. du Gard, một người cho chiến tranh là sản phẩm của tư bản chủ nghĩa, là ý muốn của các nhà kán sủng đồng, buồn tạc đản, chỉ có tồn chỉ là «sống chết mặc bay, tiền thầy lỗ túi».

Tờ «trắc» của Jacques là một bài đại luận để thức tỉnh quần chúng chờ có ngu muội làm thân trâu ngựa cho cuộc «chế tạo mua bán súng đồng lạc đản» của các nhà tư-bản gia.

Ngón bút của R. M. du Gard dường như bòn-giỏi, dường như thông-hận trước cái chết thâm thương của Jaurès và của

Jacques Thibault (1) là hai chiến sĩ xã-hội cực lực bài bác chiến tranh.

Tả cái chết của Jaurès cùng những ngày sau cái chết đáng kỷ niệm của lịch sử cách mạng nước Pháp này, ông R. M. du Gard dùng nhiều chi-tiết về ngày giờ, tháng, rất ăn đúng với tài liệu của một nhà sử-học trung thành. Do đó, một văn-sĩ Pháp đã phê bình «Les Thibault» bằng câu nói hóm hỉnh này : «C'est un roman de fiches et de dossiers».

Trong hồ hết quyển «Mùa-hè 1914» tác giả vì muốn theo lối văn của nhà viết sử đánh mất một cách oan uổng những vẻ sáng láng tinh tế trong lối tả thật của nghệ thuật mình — nghệ - thuật của một môn-đề Guy de Maupssant.

Mấy đoạn ông tả những cuộc hội họp, những cuộc mít-tinh liub đình là mấy chỗ làm cho ta thấy rõ chỗ khó khăn của nghệ thuật ông.

Trái lại, mấy đoạn ông tả cuộc tư tình giữa Marie và Jacques lại là mấy chỗ đã gieo «mạch sống» vào lòng ta. Đọc truyện-ký của ông, ta thấy rõ ông thích sống cô-tịch — mà ai nói đến cô-tịch là nói đến cô-thần chích ảnh. Có thật vậy không ? Có thật trong đời ông không có một tình-ái nồng nàn nào xen vào không ? Đọc đến những lúc Marie dẫn Jacques về nhà ngủ, những đoạn Marie chờ Jacques trong vườn công, ta thấy có hứng-thú dồi dào, nó là cái hứng - thú của một người lão luyện trong tình trường mới có thể đem lại cho ta được như thế.

Biết nhận-thức những đoạn trái ngược này trong tác phẩm ông R. M. du Gard là biết hiểu cái bí - quyết trong thuật viết trường - giang tiểu - thuyết của ông : sự điều-hòa.

Cái thuật thứ hai của ông là ban đầu giới thiệu các nhân vật một cách lộn xộn, để rồi lần lượt rút phăng họ ra ngoài mỗi tờ vô, tả tỉ mỉ từng cử chỉ đến tánh tình của từng người một. — Người đọc đã thấy Antoine Thibault, và Jacques Thibault trong quyển đầu «*Les Cahiers gris*», kể họ bị nhà danh sĩ «bỏ quên» một dạo, để rồi trở

(1). — Ở đoạn chót quyển «Mùa hè 1914» Jacques Thibault trong khi ngồi trên máy bay rải «trắc», rồi ra máy bay hư hỏng, rơi xuống mặt trận, bị nhiều thương tích rất nguy hiểm. Ông M. du Gard không có nói Jacques chết hay không. Nhưng theo tình thế mà đoán, Jacques khó sống được.



lại nói đến họ khi họ ở Marseil-le. — Trở lại Jacques bạn này, ông cho ta biết thêm về tánh tình Jacques : sau khi đã lọt vào trường Sư-phạm Đại-học đường (*Ecole Normale*) rồi, Jacques vẫn còn vận động để được thoát ra ngoài kiểm tỏa của xã hội tư sản, vì chàng luôn luôn bị ám ảnh bởi một chủ nghĩa cá nhân vô chánh phủ (*individualisme anarchique*), đức nên tâm nào chàng có mối thù hềm chiến tranh tuyệt đối.

Cái thuật thứ ba của ông là bắt một nhân vật của mình (như Jacques chẳng hạn) nhớ trong quyển thứ bảy nhiều cử chỉ ngôn ngữ của mình hay của một người mình thân yêu đã xảy ra trong quyển đầu hay các quyển kế. Lối viết tiểu thuyết này có cái hay, là bắt người đọc không được phép sau khi đọc hết một tác phẩm rồi dám nói câu khinh khỉnh này : «*Đây chỉ là tiểu thuyết!*» Lối viết tiểu thuyết này cho người đọc có cảm giác trong khi đọc, là như được tường minh đương xem diễn kịch.

Thật vậy được xem tác phẩm R. M. du Gard khác nào được xem diễn kịch, những ngôn ngữ cử chỉ của từng nhân vật được vẽ lại rất đúng.

Chúng tôi tìm thấy hình ảnh ông không bao giờ muốn thuật chuyện mình ; chắc hẳn ông cho cái «tôi» là cái đáng ghét không nên tự nói mình ra.

Họa may chỉ có một lần — một lần hiếm có — là năm 1908 trong quyển «*Devenir*» ông cầm bút tự phê là mình xấu trai. Từ đó trở đi muốn hiểu ông thì phải tìm trong tác phẩm ông mà nhận thức.

Chúng tôi lại còn thích «Les Thibault» ở lối tác giả hành văn mới mẻ sáng suốt và dễ dịch.

Thật vậy, lối văn của Roger Martin du Gard rất dễ dịch. Bản dịch của Thoại-diễn nhờ vậy rất được thành công. Lối văn giản dị của R. M. du Gard được Hàn-lâm-viện Thoại-diễn hoan nghinh hơn lối văn thần tình mà khó hiểu của Paul Valéry.

Lựa chọn tác-phẩm của R.M. du Gard mà tặng phần thưởng văn-học Nobel 1937, Hàn-lâm viện Thoại-diễn còn để ý đến lối biểu dương tư tưởng mạnh mẽ của nhà danh-sĩ, một lối rất trái ngược với của Georges Duhamel bị các cụ Hàn-lâm viện Thoại-diễn phê bình là quá giàu ảnh cảm. KIỀU-THANH-QUẾ.

Chúng tôi giới thiệu

Thuốc trị bệnh Huyết-Liêu không thiếu gì, mà chỉ có hiệu Đinh-Thành-Song là thiết hay nên mới được hoan-nginh hơn hết và có danh là Vua Thuốc Lậu.

Thuốc đại hạ, điều kinh, thì được là đàn Fabry Clairret viết thơ khen ngợi.

Lục Súc Hồi Sanh Hoàn

Cứu vô số trâu, bò, heo, ngựa, được cho già Ignatio Bùi công-Thích viết thơ khen là linh được.

Thuốc Bể Á-phịên ai hỏi sẽ gởi 1 tờ cá nghĩa.

Nhà thuốc

ĐINH-THÀNH-SONG

112, Rue d'Espagne Saigon

Chi nhánh : Trương-Long-Bào 47, Rue Ot-Như-Oan, PHNOMPENH.

CHẤM xong bộ sách «Les Thibault» của Roger Martin du Gard, được giải thưởng văn học Nobel 1937, các cụ Hàn lâm viện Thoại-diễn năm rồi được thỏa mãn gặp người đánh trúng vào cái sở thích của mình rất ghét chiến tranh.

Chúng tôi nay được đọc «Les Thibault» tìm thấy nhiều sở thích khác.

Ngoài những đoạn tha thiết cho chúng tôi biết được tâm tìen của R. M. du Gard, lại trong đám con cháu của họ, Thibault,

ÔNG LÊ - VĂN - DUYỆT

SAU KHI NHẢM MẮT *Phan-Khôi*

Tiếp theo số 29 và hết

ĐÂY nói đến tờ dụ của vua Minh-mạng lần thứ hai, tức là tờ dụ ban xuống sau khi đình-thần đã dâng sớ nghị án ông Duyệt.

Nhắc lại bốn án ấy như trước kia đã có nói, đình-thần buộc ông Duyệt có bảy tội đáng xử trảm, hai tội đáng xử giảo, một tội đáng xử sung-quân; nhưng lớn nhất là cái tội gây nên cuộc biến-loạn ở Phiên-An, chiếu luật « mưu phản, đáng lẽ xử lăng-trì, chỉ vì đã chết rồi nên xin truy cách chức hàm, bừa quan-tài ra, bầm thi-thể v.v.

Để được tỏ ra rằng sự bắt tội ông Duyệt là do sự đồng-ý của thần-dân cả nước, căn-cứ ở dư-luận, chứ không phải riêng gì một minh vua, đức Minh-mạng bèn dạy bộ-Hình sao-lục bốn án của đình-thần nghị đó ban-cấp cho các tỉnh từ Nam chí Bắc mỗi tỉnh một bản, và sức bảo các quan chủ tỉnh, Tổng-đốc hoặc Tuần-vũ, ai có ý-kiến đối với bốn án ấy thế nào thì cứ dâng sớ về bày-tỏ.

Không đợi nói, chắc bạn đọc cũng thừa biết rằng hết thấy các ông chủ tỉnh chẳng có một ông nào dám mở miệng bình-vực ông Duyệt lấy một lời dầu họ dư biết ông ấy là oan. Mà trái lại, như ông Trần-Huy Phác, Tuần-vũ Lạng-son, Cao-binh, ông Lê-dục-Đức, Tuần-vũ Quảng-yên, thì lại xin xử một vài điều thêm nặng hơn nguyên-nghị. Thế là các quan chủ tỉnh đều rằng rắc xin y theo đình-nghị; trừ ra chỉ có ông Võ-xuân-Cần, Tổng-đốc Bình-Phủ, ông Hoàng-văn-Trạm Tổng-đốc Ninh-Thái lui cũng y theo đình-nghị, nhưng còn có nói lòng-thông ở cuối tờ-sớ một câu rằng: « Tội Duyệt vẫn đáng rồi, nhưng còn có thể lấy công bỏ lỗi mà châm-chước được ít nào chẳng, cái đó nhờ ở ơn Trời!»

(Bạn đọc hãy chú ý ông Võ xuân-Cần vì nhờ ông ấy mà về sau đến triều Tự-đức, ông Lê-văn-Duyệt cùng mấy ông công thần khác đã bị tội đều được thân oan, sẽ nói ở sau đây).

Hết thấy triều thần hồi đó, hoặc ở Kinh, hoặc ở ngoài các tỉnh, trong số tuy có người nịnh hót theo ý nhà vua cố bắt tội ông Duyệt cho kỳ được, nhưng phần đông chắc ai cũng biết là oan, vì sự lý rành rành ra giữa đó có ai tối tăm gì mà chẳng thấy? Thấy mà không dám nói là chỉ vì sợ cuốn luật và lưới gươm của nhà vua đó thôi. Thế mà đức Minh mạng lại tăng lờ đi làm ra như vụ xử án ông Duyệt là công bình lắm. Sau khi nhận được sớ các tỉnh tâu về ngại xuống tờ dụ:

« Đó, thế là đủ thấy thiên lý chẳng sai, và công đạo bao giờ cũng ở giữa loài người không thể che lấp được. Đó, kẻ quyền gian gây họa ra làm cho thiên

hạ ai cũng giận, ai cũng cho là ác, muốn miệng một lời, bây giờ mới thấy rõ ràng và chắc chắn.

« Nói ra càng thêm đau lòng chứ cái tội của Lê-văn-Duyệt nhờ từng sợi tóc cũng không kể hết được. Bây giờ bừa quan tài nó ra và bầm thi-thể nó cũng chẳng oan nào. Nhưng phải nghĩ rằng nó chết đã lâu rồi đã cách khử quan tước thì thôi ba cái xương khô trong mộ cũng chẳng thêm gia hình làm chi nữa. Thời thì hãy sức cho Tổng-đốc Gia-dịnh phải đem linh đến chỗ mộ Duyệt cáo dấy cái năm làm thành đất bằng đi; và dựng trên đó một tấm bia khắc tám chữ này: « *Quyền yếm Lê-văn-Duyệt phục pháp xử* » (1) Làm như thế để tỏ ra rằng tuy kẻ chết rồi mà có tội thì cũng không tha và để răn cho muôn đời về sau, ngõ hầu kẻ quyền-gian đều kiêng phép nước.

« Còn về con cháu của Duyệt không đợi Duyệt có tội chúng mới phải liên-can, chỉ nội một tên Lê-văn-Hàn theo giặc làm phản, chiếu luật « liên-tọa », chúng cũng đã không tránh khỏi được rồi. Nhưng gia ơn xử trảm mà giam hậu hết thấy, cũng là vừa phải.

« Tờ dụ này phải thông lục cho mỗi tỉnh một bản, để ai nấy đều biết triều-dinh thi-hành pháp-luật bao giờ cũng do sự chi-công. »

Trong một số báo trước, tôi đã có lời bình-phẩm về tờ dụ thứ nhất, đã có biện hộ cho ông Lê-văn Duyệt về mấy điều bị vu-oan rồi, cho nên ở đây khi dịch đăng tờ dụ thứ hai, tôi không cần phải đề một lời nào cả, là bạn đọc cũng thấy được cái chỗ tàn-nhân quá tay và không thực-tình của nó.

Một người có quyền-vô-thượng trong tay, khi không ưa ai, thì cứ nói ngay rằng « Tao không ưa mày », rồi bắt mà chặt đầu đi thì dầu có bạo ngược mặc lòng nhưng vậy mà đường-chánh và trực-triệt, tôi tuy không biểu đồng-tình với việc-làm ấy nhưng mà tôi phải phục ở cái chỗ thành-thực và dạn-dĩ. Chớ cái này, một người có quyền vô-thượng trong tay, khi muốn trừng-trị một kẻ đã chết rồi mà lại phải lường - lật toa - rập với một bọn ở dưới quyền mình, nói chi nghe nấy, bảo chi làm nấy, lại phải mượn những tiếng « thiên-lý, công-đạo, dư-luận » làm hộ-phù, để phỉnh - phờ lừa dối đến đương thời và cũng toan bịt mắt luôn những người hậu

(1) Nghĩa là: cái chỗ tên hoạn-quan chuyên quyền Lê-văn-Duyệt chịu tội ở đây.

thế, thì tôi cho là không « oai » tý nào cả. Đó là cái cảm-trởng của tôi nảy ra sau khi dịch xong tờ chiếu thứ nhì của vua Minh-mạng đã đăng ở đoạn trên.



Trong bài đăng ở số 27, nơi cuối cùng, có nói rằng:

« Năm Minh-mạng thứ mười chín, gặp thu - thâm, Lê-văn-Yên và Lê - văn - Tề (cháu kêu ông Duyệt bằng bác) đều bị xử trảm quyết. Còn những người khác bị phát đi sung - quân ở Cao-băng».

Đó là cứ theo Liệt-truyện, nói không được rõ. Nay xem trong sách Chánh-biên toát-yếu, thấy có chép như vậy:

« Năm Minh-mạng thứ mười chín (vào khoảng mùa xuân) người ở tù trong ngục tỉnh Gia-dịnh là Nguyễn-văn-Quang toan vượt ngục ra, cùng với Lê-văn-Son cháu của Lê-văn-Duyệt cứ thành làm phản. Việc ấy bị phát - giác, cháu lập - tự cho ông Duyệt là Lê-văn-Yên phải tự-tận. Còn bọn Văn-Tề, Văn-Phước, Văn-Phân, Văn-An tám người đều bị chánh-pháp. Diên, Minh con của Yên; và Hiệp, Nam con của Tề thì bị phát-phối sung - quân ở Cao-băng».

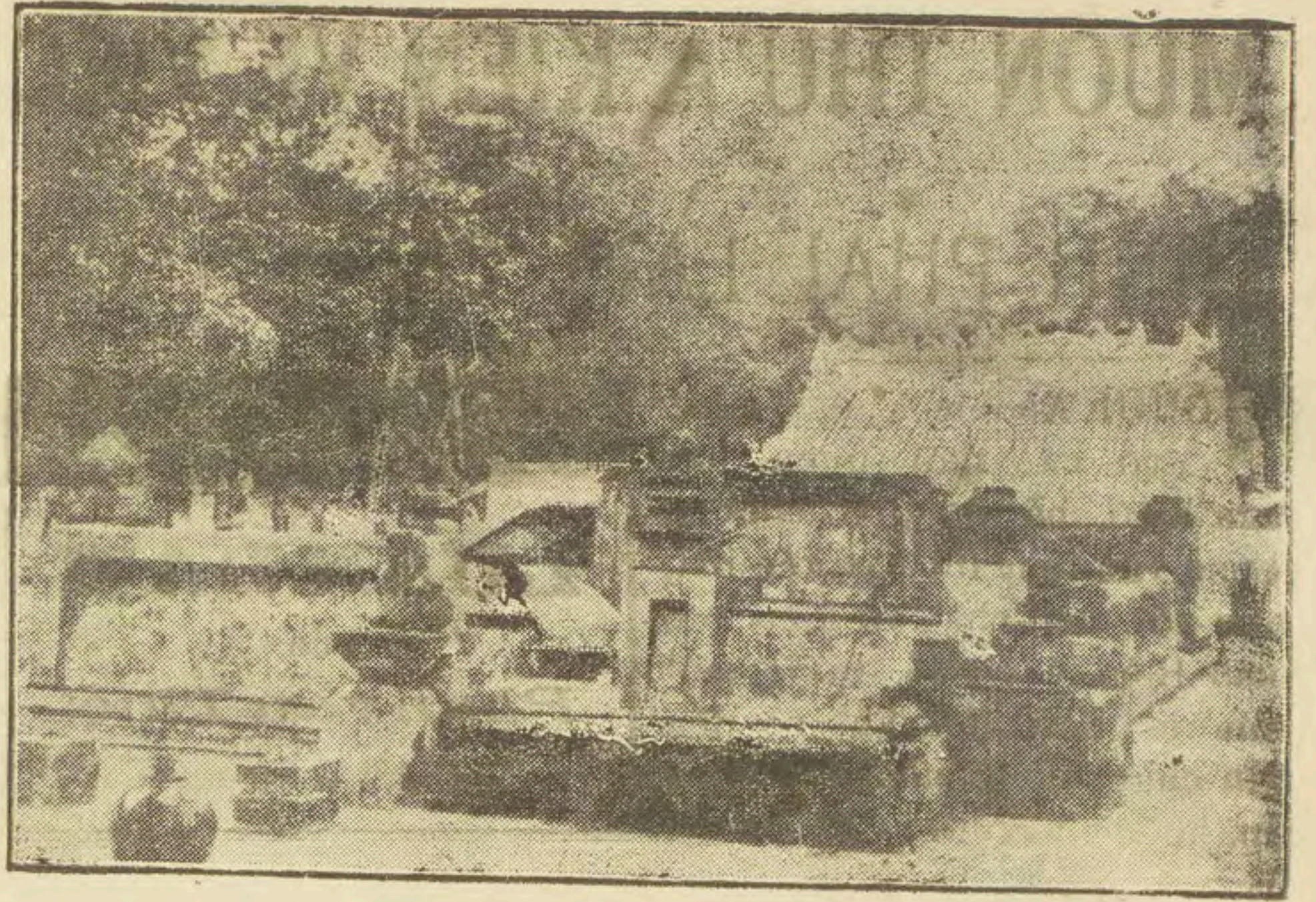
Coi một đoạn sớ chép đó thì thấy ra chẳng những một mình ông Duyệt bị trừng-trị sau khi chết mà thôi, mà cả đến con cháu họ hàng của ông, người ta cũng còn muốn trừ-khử đi cho tatan-tuyệt nữa.

Cái âm-mưu mà sớ nói rằng bị phát-giác ra đó cũng lại là một cái âm - mưu khá nghi, không biết có thật hay không. Sau khi ông Duyệt bị án, con cháu của ông đều bị nghiêm-giam cả. Bọn tù bị giam trong ngục còn muốn rủ nhau vượt ngục ra rồi mới cứ thành làm phản, thì thật là một việc khó-khăn lắm, chúng ta khó tin được rằng bọn con cháu ông Duyệt có đủ gan - dạ và tài-trí để làm nổi việc ấy. Nhưng một khi mà người ta đã muốn cho có cơ để trừ-duyệt cả dòng-dõi họ Lê-Văn thì có việc gì là việc khó đâu!



Ở đầu bài khảo-cứ lịch-sử này đăng trong số 26, có nói rằng việc trừng-trị ông Lê-văn-Duyệt thì - hành từ giữa trào Minh-mạng đến giữa trào Tự-đức mới chịu thôi, tính gần đến bốn chục năm đăng-đăng. Ấy là nhớ lộn và nói sai. Không có đâu đến bốn chục năm. Kể từ năm Minh-mạng mười sáu cho đến Tự-đức năm đầu, chỉ có mười ba năm thì đã có người bắt đầu minh oan cho ông ấy rồi.

Người ấy là ông Võ - xuân-



Mộ ông Lê-văn-Duyệt ở Gia-dịnh

Cần, trên kia có nói đến và có nhắc cho bạn đọc chú ý. Ông này cũng chẳng dám lăm lờ. Võ cũng nhờ là bố vợ của vua Tự-đức, được vua nể nang hơn những vi đại - thần khác, nên mới dám mở đầu nói một việc lớn, là việc mà cả triều ai cũng kiêng-ky không dám nói.

Tháng ba năm vua Tự-đức mới lên ngôi, ông Võ-xuân-Cần bấy giờ đã làm đến Đông-các-Đại-học-sĩ, có dâng sớ kêu-ca cho hết thấy các ông công thần bị tội, về chỗ ông Duyệt, kèm với ông Lê Chất, nói rằng:

« Duyệt và Chất đều bởi sau khi chết có vụ án lớn phát ra, theo luật liên-tọa mà phải mang lấy tội. Cái tội của bọn họ thật không thể từ-chối được, nhưng cái tình của bọn họ thì còn có chỗ khả nguyên. Những người ấy đương cơn loạn-lác, do hàng-ngũ xuất thân, chỉ biết nay lưng ra đánh giặc để kiếm ít nhiều công-trạng, chứ không biết học đạo, ăn-ở khiêm-tốn để làm kẻ giữ mình. Đến chừng thấy mình có công cao thì hờn hĩnh, thấy mình ở ngôi sang thì buong lung, mọi sự lăm lờ của họ đều bởi chưng bắt học mà ra cả. Hàng bầy-tôi như thế, đời xưa cũng có: như bọn Trương-tôn-Vô-Kỵ ở đời Đường Thái-tôn, bọn Lê Sát Lê Ngán ở đời Lê-Thái-tổ. Thế nhưng hồi đầu họ tuy có đắc tội mà sau rồi cũng nhờ nhà-vua ra ơn minh-tuyệt cho. Như thế là bởi một bên công, một bên tội, còn có thể can - nhắc nhau; trước là pháp, sau là ân, hai cái cùng làm ra mà chẳng phải trái nhau vậy.

« Nay xem bọn Duyệt có công và có tội cũng chẳng khác nào mấy người đời xưa đó. Nếu lấy cơ rằng họ đã có tội thì thôi, không kể đến công, thế thì ra sau gian-quan trăm trận, hồn-phách bơ-vơ, trở nên những con ma đói! Tưởng cái tình-cảnh ấy hẳn bề-trên cũng không thể đành lòng cho được! Và các quan địa-phương vâng mạng lại bốn án lên cho bọn họ hãy cất hòm bia kẻ tội (có khắc tám chữ) đi và cho tu bổ ngôi sử; nếu được Hoàng - thượng mở ra xem lại, thì bọn họ có cái tâm-tích trước sau ra sao, và hạnh-trạng cả đời ra sao,

« Nay xem bọn Duyệt có công và có tội cũng chẳng khác nào mấy người đời xưa đó. Nếu lấy cơ rằng họ đã có tội thì thôi, không kể đến công, thế thì ra sau gian-quan trăm trận, hồn-phách bơ-vơ, trở nên những con ma đói! Tưởng cái tình-cảnh ấy hẳn bề-trên cũng không thể đành lòng cho được! Và các quan địa-phương vâng mạng lại bốn án lên cho bọn họ hãy cất hòm bia kẻ tội (có khắc tám chữ) đi và cho tu bổ ngôi sử; nếu được Hoàng - thượng mở ra xem lại, thì bọn họ có cái tâm-tích trước sau ra sao, và hạnh-trạng cả đời ra sao,

P. K.

HẾT

BÔNG ĐỀ HO

Bởi vì thuốc **PULMOGÉNINE** trị bệnh ho như thần

Có bán ở các nhà thuốc và

nhà thuốc **J. MUS** ở Saigon

MUÔN THU' A KIẾN VỀ VIỆC HÌNH PHẢI LÀM CÁCH NÀO ?

NGƯỜI Annam chúng mình có cái thói quen hay thừa kiện, hề động có chút gì không vừa lòng thì hay kêu nài, thưa gởi, nên chi đơn kiện vào quan Biện-lý vô số, trong một trăm lá đơn lắm khi có đến chín chục lá bị nằm ẹp trong cặp, không bao giờ ra đến trước tòa.

Nói thế không phải cho rằng hết 90 phần trăm người mình hay thừa kiện bướng đầu, sự thiệt là trong cái lượng số ấy có phần nửa tại người làm đơn từ không rành rẽ, lý luận không xác đáng, công việc biện bạch không phân minh.

Đi thưa người ta đầu đuôi chỉ có lá đơn mà lá đơn ấy không đường hoàng, rành rẽ, có thể nói lắm khi không nghĩa nữa là khác thì trách sao nhà chức trách không bỏ qua (classer) cho được.

Nhơn dịp này, tôi xin chỉ đại lược cách thừa kiện về việc Hình cho bà con hiểu. Khi nào một người phạm đến thân thể mình, danh-giá mình hay tài-sản mình thì mình có thể kiện họ.

Cách kiện dễ hơn hết là đầu đơn vào quan Biện-lý hay quan Bồi-thẩm tại tòa án đệ nhất thẩm (Tribunal de 1ère Instance). Đơn ấy gởi tới một trong 2 vị quan tòa này không phải đóng

Pháp Luật
LUẬN ĐÀN
của
Phan-van-Thiết
Luật-khoa cử-nhơn

tiền đơn án chi, nhưng chúng ta phải biết rằng về mặt hình tội (délit), hai vị quan ấy không có chi bắt buộc phải truy tố (poursuivre) cả, nói tóm tắt là sự làm đơn cáo tố là quyền của mình còn truy tố là quyền của quan tòa vậy. Chính thế mà thường khi, đơn kiện gởi đến cách đó phải bị bỏ qua không có hiệu quả chút nào.

Nếu mình muốn cho đơn kiện mình được quan Biện-lý hay Bồi-thẩm xét đến và đưa ra trước tòa phân xử thì mình phải làm một trong 2 cách này :

a) Phải mượn trưởng - tòa thông đạt đơn kiện cho bị cáo và đưa chúng ra tòa một cách trực-tiếp để tòa xét đoán. Cách ấy gọi là cách « kiện trực-tiếp » (citation directe).

b) Phải đầu đơn vào quan Bồi-thẩm rồi đóng tiền mà xin

đứng về mặt hộ (partie civile). Cách này có phần lợi và cũng có phần hại.

Phần lợi là :

1') Mình được phản kháng những thẩm-trạng (ordonnances) của quan Bồi-thẩm.

2') Mình được kháng cáo (chống án) những án của tòa Trừng-trị, tùy theo quyền lợi dân sự của mình.

3') Và cũng hơn đó mà được quyền thượng-cáo qua tới tòa Thượng-Thẩm (tức tòa Phá-án) ở Paris nữa.

Phần hại là :

1') Về phương diện « trừng trị » (en matière correctionnelle) hay về phương-diện « vi-cảnh » (en matière de simple police), khi mình xin « đứng về mặt hộ » trước khi quan Biện-lý truy tố thì phải đóng vào phòng lục-sự một số tiền thế chun ; vả lại, đầu mình thất kiện hay thắng kiện mình cũng phải chịu tiền số phí về việc thẩm-vấn (instruction), việc chép và thông đạt án-từ ; nhưng khi mình thắng thì mình có quyền bắt người bị thất kiện phải bồi thường tiền ấy lại, nếu người ấy nghèo thì mình bắt người nào có cái trách-nhiệm dân sự (civilement responsable) đối với họ phải chịu thế.

2') Về mặt « đại hình » (en matière criminelle) thì mình khởi đóng tiền thế chun nơi phòng lục-sự và khi nào mình thất kiện thì mới phải chịu các hạng số phí thẩm-vấn và án từ.

Nói đại khái lại cho dễ hiểu khi người vào đơn kiện tron thì quan Biện-lý hay qua Bồi-thẩm xét đoán hay không tùy ý còn khi mình dùng cách « kiện trực tiếp » (citation directe) hay dùng cách « đứng về mặt Hộ » (constitution de partie civile) thì hai vị quan ấy buộc phải đưa việc kiện của mình ra tòa phân xử kêu án bị cáo hay tha bổng tùy theo trường-hợp.

« Đứng về mặt Hộ » thì mình lại được một điều lợi quan trọng là được phép làm lý-đoán (conclusion) hay mượn trạng-sự xin bồi thường tiền thiệt-hại (dommages-intérêts) chiếu theo điều khoản 1382 và kế tiếp của Bộ Dân luật lang-sa (Điều khoản ấy buộc kẻ nào làm thiệt hại cho bằng nhơn thì phải chịu một món tiền để bồi thường vào sự thiệt hại ấy : trong một bài sau tôi sẽ giải kỹ).

Chính vì vậy mà mấy tay dặt mỗi hay dùng cái danh từ « kiện nửa hình nửa bộ » mà cắt nghĩa sự xin « đứng về mặt Hộ » vậy.

Kết luận bài này, tôi xin khuyên bà con vài điều :

1o Không nên mỗi chút mỗi thừa kiện kêu nài vì chúng ta nên nhớ rằng : « một sự giải hoà xán còn hơn một sự tranh tụng tốt » (un mauvais arrangement vaut mieux qu'un bon procès).

2o Khi nào kẻ khác cố làm thiệt hại đến thân thể danh dự hay tài sản mình thì mình chớ

ngần ngại chi, hãy kiện ngay chúng bởi vì lẽ phải sẽ về mình. 3o Khi đã kiện chúng thì mình phải làm đơn trạng cho rành rẽ, chứng có cho hẳn hoi. Khi việc ra đến công đường thì mình phải lo nạp lý-đoán luận hay mượn trạng-sự cho thông thạo m: biện hộ xin tiền thiệt hại cho mình.

Nói tắt một lời là tốt hơn hết là đừng thừa kiện, phải tránh sự thừa kiện được chừng nào hay chừng nấy. Còn nếu có thừa kiện thì luôn luôn phải làm sao cho được thắng kiện, như thế mới xứng đáng là người thông thạo khôn ngoan cho.

PHAN-VĂN-THIỆT

(1) Ông Cử nhơn Luật Phan-văn-Thiết có phòng văn biện sự ở Saigon N° 43 Rue Aviateur Garros có thể giúp cho bà con trong mọi sự thừa kiện, đơn từ tờ khế v.v. Mỗi lần cố vấn về một khoản chỉ tốn 5 đồng có làm đơn từ lý-đoán, xem xét hồ sơ một vụ thì tốn từ 1 p tới 100 đồng.

Báo mới

Chúng tôi được tin rằng tờ tuần báo Văn-chương CHUYỆN-ĐỜI do ông Phạm-cao-Củng đứng chủ trương, đã xuất bản ngày thứ bảy 9 Avril rồi.

CHUYỆN-ĐỜI ra 20 trang khổ lớn, in màu giá 6 xu. Bộ biên-tập có các ông: Lưu-trọng-Lư, Nguyễn-xuân-Huy, Đỗ-Phồn-Lan-Son, Nguyễn-Hồng-Tràng-Kiều, Lê-dại-Thanh, Đào-sỹ-Nhất, Tân-Hiến, và Văn-Tuyền.

Bản báo vui lòng giới-thiệu và chúc bạn đồng-nghiep phát đạt.

Nói rõ về các chứng bệnh ngoài da và chỉ thuốc trị bệnh



Các thứ ghê về phong độc hoặc nhiệt độc như : nổi mụ, sưng lở, ứng đỏ cùng mình, nổi dề hay mề đai, sài, mậu, lát, sản mụng, long ben, ghê ngứa, chùm bao, dờn ản, vằn. . vằn. . chẳng phải sửt thuốc sơ sài mà hết, cần phải uống thuốc cho giải độc sát trùng thì mới hết đặng

BÁ. PHONG HÓA - ĐỘC - HOÀN

uống vào tiêu phong, lành ghê, trong mình mát mẻ

MỖI VE 0\$60 UỐNG ĐẶNG NHIỀU NGÀY

Các bệnh ghê ngứa, lở tai chảy mủ, mảy chỗ da non chảy nước vàng, trẻ em ghê dầy dầu. Hãy xức thuốc :

NGOẠI-KHOA-SANH CO' TÁN

thuốc em mát không hôi

MỖI GỖI 0\$10

Các thứ ghê có mụt, ghê độc, ghê hờm, ghê lở, ghê khoét, đứt tay, đập đinh. Hãy dán thuốc :

BÁ-SANG-CAO

(thuốc dán đỏ)

rất mau lành

MỖI LO 0\$10

Nhà thuốc

VO-VAN-VAN

THUĐAUMOT

Bào chế đủ thuốc ai dùng cùng lành bệnh

...là kho thuốc súng cho HITLER gây nên Âu-chiến nay mai

Al cũng biết trước. Hitler hiệp nhứt Đức-Ao xong rồi, sẽ làm tới Tiệp-khắc (Tchécoslovaquie).

Hôm rồi, trong những giấy tờ của cựu-thủ-tướng Áo là Suy-xi-ni người ta đem lên ra khỏi thành Vienne, có một bản trận đồ bí-mật của Hitler định tới tháng 6 này thì phát binh xâm chiếm Tiệp-khắc. Thế là thân - phận nước này đang như con cá nằm trên thớt, chỉ đợi chủ đầu - bếp Hitler đưa dao ra chặt là rồi.

Từ bữa thủ-tướng Chamberlain nước Anh tuyên-bố rằng Anh không thể lấy binh lực để bảo-hộ sự an toàn độc lập của Tiệp-khắc, kể tới ngoại-tướng Boncour nước Pháp lại nói Pháp đối với Tiệp-khắc có nghĩa vụ điều ước, nhưng không ắt phải lấy võ-lực bảo-hộ mới được. Trong lúc đó giống người Nhứt-nhĩ-man ở trong nước Tiệp-khắc, lại sùng bái Hitler như thần và chịu mạng lệnh Hitler sai khiến, họ nổi lên tranh đoạt chánh-quyền, sanh sự rắc rối, để mưu toan cho Đức có cơ-hội can thiệp, cho nên lúc này chính là lúc vận-mạng Tiệp-khắc nguy cấp tồn vong lắm vậy.

Cũng như thôn-tính Áo-quốc, việc xâm chiếm Tiệp-khắc là một việc gần 20 năm nay đã định sẵn trong đầu óc và kế-hoạch chánh-trị của Hitler, chỉ đợi lúc nào thời-cơ thuận tiện v chín chắn thì làm. Mà đến lúc Hitler đã làm tất là phải được. Ta nhớ lại những việc quật cường của lão bầy lâu nay thì biết.

Khoảng tháng 2 năm 1920, Hitler mở hội-nghị đảng Quốc-xã ở Munich lần thứ nhứt, có tuyên-bố đảng-cương Quốc-xã cả thảy 25 điều. Trước hết có 3 điều về chánh - sách ngoại - giao, Hitler tuyên bố như vậy :

10- Bất cứ dân-tộc nào cũng đều có quyền tự-quyết lấy việc nước mình. Bởi vậy mục-đích người Đức chúng ta là yêu cầu nhứt thiết giống người Nhứt-nhĩ-man phải liên hiệp nhau thành ra một nước « Đại Nhứt-nhĩ-man ».

2- Chúng ta yêu-cầu việc giao thiệp giữa dân-tộc Nhứt-nhĩ-man với các nước phải bình đẳng về quyền lợi. Lại yêu cầu hủy bỏ điều - ước Versailles và điều ước Saint-Germain (Điều-ước dưới này tức là điều ước phân xé Áo-quốc sau lúc Âu-chiến).

3- Chúng ta yêu cầu có thêm thổ-địa và đòi lại thuộc-địa cũ để cho đủ nuôi sống hơn dân ta và giải-quyết vấn đề hơn-mãn của nước ta.

Trên đầu tập đảng - cương Quốc - xã có mấy lời tựa của Hitler thanh-minh cả quyết rằng lối 100 triệu người : hai phần ở những đảng cương này nhứt định thi-hành tới cùng « chẳng khi nào đổi thay được ». Trong cuốn sách « Ta phấn đấu », Hitler cũng nghị-luận quyết đoán về những vấn-đề này, nói rằng đầu đất lở trời long cũng không canh-cải.

Sau lúc Âu-chiến vừa tàn, Đức bị bại-nhục đủ thứ, ở trong cái hoàn cảnh suy sụp thất vọng mà Hitler dám tuyên-bố những khoản yêu-cầu ghê gớm thế kia, có thiếu gì người thiên-hạ phải tức cười, cho Hitler là thằng điên.

Ái ngờ 12 năm sau, Hitler bước lên đàn chánh-trị, thì trọn cả đảng-cương Quốc-xã trước kia

Giống người Nhứt-nhĩ-man rồi rác ở toàn-cầu, cộng chung được 100 triệu người : hai phần ở trong nước Đức và một phần ở ngoài.

Theo sổ thống-kê của người Đức thì hơn-số ấy chia ra mỗi nơi một mớ như vậy :

Mỹ	8 triệu
Ao	6 triệu 50 muôn
Tiệp-khắc	3 — 50 —
Thoái-sĩ	3 —
Pháp	1 — 70 —
Ba-lan	1 — 20 —
Nga	1 —
Ba-láy	90 —
Ku-ma-ni	80 —
Nam-tur lap phu	70 —
Hung	60 —
Ca-na-da	50 —



Goering, thủ-tướng Đức-quốc hiện giờ và phu-nhơn. Từ bữa hiệp nhứt Đức-Ao, Hitler giữ chức Đại Đức-quốc thống-lãnh, còn chức thủ-tướng thì giao cho Goering

người ta chê cười, cho là không sao thực-hành được, bây giờ có khoản đã thực-hành xong, như việc hiệp nhứt Đức Áo, có khoản đương tấn hành, tức như việc sửa soạn xâm chiếm Tiệp-khắc nói đây.

Trong 3 khoản yêu-cầu mới nói ở trên, về khoản thứ 2, từ lúc Hitler tự do khôi phục binh-bị, đóng quân ở miền Rhenanie, cho thành ra một « Đại Đức-quốc » đó. Bữa hiệp-nhứt Đức-Ao, Hitler có nói : « Đức với Áo phải nhập chung trong tổ-quốc Nhứt-nhĩ-man. Nói cho cùng mà nghe, « giả sử sự nhập chung đó về thực-tế có hại chớ không có ích, thì cũng nên nhập chung mới được. Vì là những người

Dantzig 42 —
Luxembourg 30 —
Y 25 —

Trừ ra những số người Đức di-cư ra hải-ngoại xa xuôi như Mỹ - quốc, Ba-tây và Canada không kể, còn thì đều ở tận-tác bốn chung quanh Đức-quốc. Đảng Quốc-xã muốn liên - hiệp tất cả những người Đức ở chung quanh cho thành ra một « Đại Đức-quốc » đó. Bữa hiệp-nhứt Đức-Ao, Hitler có nói :

« Đức với Áo phải nhập chung trong tổ-quốc Nhứt-nhĩ-man. Nói cho cùng mà nghe, « giả sử sự nhập chung đó về thực-tế có hại chớ không có ích, thì cũng nên nhập chung mới được. Vì là những người

« cùng chung một mạch máu để sẽ thi-hành với Tiệp-khắc nay mai. » ra phải nên ở chung với nhau Tiệp-khắc là nước nhập lại « một quốc-thổ. » có nhiều giống người, trong đó

Một hôm khác, Hitler lại nói giống người Nhứt-nhĩ-man tới 3 mấy lời này, chỉ tỏ ra ông ta triệu rưởi. Từ lúc Đức Áo hiệp chứa sẵn cái quyết-tâm chiếm lấy nhứt rồi, những người Đức ở Tiệp-khắc nay mai, không nghi Tiệp-khắc cũng nổi lên hoạt-gi nữa :

« Bền-chức và đảng Quốc-quốc tổ-hương. Hiện tại ở Tiệp-khắc cũng có hạng người sùng bái phục tòng Hitler như Seiss-Inquart ở Áo tháng trước vậy. Trong nước Tiệp-khắc lại nhiều « thối, lại họ về cả người Đức ở nước ngoài nữa. » chánh-đảng phân tranh, tưởng

Chính vì họ về người Đức ở không khó gì có cơ-hội cho Hitler ngoài, cho nên Hitler tuyên-sé Phái mấy chục muốn binh truyền chủ-nghĩa Quốc - xã cho tràn vào Tiệp-khắc, lại diễn tấn

kiểu-dân Nhứt-nhĩ-man ở khắp các nước, nhứt là ở Áo và ở Tiệp-khắc. Nếu người Đức ở đâu vì sự hoạt-động chủ-nghĩa Quốc-khắc mà xung đột với Đức, gây xả mà bị nhà đương cuộc sở-tại nên đại-chiến ở trung - bộ Âu-áp-bức, thì Hitler chấp lấy cơ-châu không chừa. Đó là câu hội ấy mà can - thiệp. Cái thủ-chuyện ở một bài khác.

đoạn Hitler đã thi-hành với Áo, M.

Tấm gương sáng của độc-giã với báo-giới bên tây

NGÀY 6 MARS KHÔNG CÓ 5 TRIỆU THÌ CHÚNG TÔI CHẾT

Dó là tiếng la làng kêu cứu của báo « Epoque » ở Paris hôm 6 Février vừa rồi.

« Epoque » là tờ báo hằng ngày, cơ-quan quốc-gia, của ông Henri Simond — một bậc lão-thành danh vọng trong báo-giới Pháp — lập ra năm ngoái, sau khi từ-giã ghế chủ-nhiệm báo « Echo de Paris » mà ông đã ngồi trên ba chục năm.

Cách mấy tháng nay ông qua đời thì ông Henri de Kerillis, thân-sĩ phe Hữu, và là một cựu-chiến-sĩ rất danh-giá, kế chun tổng-lý. Tuy ra đời chưa bao lâu, nhưng tờ « Epoque » đã chiếm được địa-vị vẻ vang trong các đại-nhựt - báo ở Paris, vì hơn-cách tài - học của người chủ - trương và có nhiều tay danh-sĩ chánh-khách phụ giúp, thành ra tờ báo bài hay, in đẹp, thể-tài rất mới.

Đến hôm 6 Février mới rồi, những người đọc « Epoque », sáng sớm mở tờ báo ra, thấy mấy hàng thống thiết như vậy :

« Nếu các ngài xét rằng tờ « báo chúng tôi có thể chết đi cũng được, không có gì thiệt « thì cho việc hộ-vệ quốc-gia « thì các ngài cứ để chúng tôi « chết. Bằng không, thì trước « ngày 6 Mars tới đây chúng « tôi phải có 5 triệu quan, vì « tới ngày đó trong tủ nhà báo « cạn vốn. Tờ báo chúng tôi « sẽ chết mà không để lại một « đồng ten nợ nần, không có « chớ gì tự trách, chúng tôi giống « như những tên lính ra trận phải « ngưng cuộc chiến đấu nửa « chừng là bởi trong tay không « có khí-giới nữa. »

Thế rồi báo « Epoque » hô hào các bạn độc-giã và tất cả quốc-nhơn nào có cảm-tình với tờ báo, thì nên quyền giúp để cứu sanh - mạng nó khỏi phải nguy vong.

Thế rồi từ hôm đó trở đi, mỗi ngày nhà báo tiếp được mớ tiền đa cả xấp, và người ta tới ngay nhà báo tấp nập để đóng tiền cứu - vãn « Epoque ». Quý hóa thay ! Tới đúng ngày 6 Mars — nghĩa là trước sau có 28 ngày — nhà báo khóa sổ và cộng số tiền thân được là 4.840.620 quan, chỉ còn thiếu chút đỉnh thì đầy 5 triệu mà nhà báo muốn có để duy trì « Epoque ».

Sáng ngày 7 Mars báo « Epoque » tuyên bố :

— Cám ơn các ngài. Thế là tờ báo « Epoque » lại sống mạnh bạo để phục sự đồng bào tổ quốc trong lúc gian nan này.

Bên Pháp, thuở giờ từng có nhiều tờ báo huy tiền, kêu cầu độc giả quyền giúp — cả báo « Humanité » cũng có một vài lần — nhưng chưa hề có tờ nào cầu cứu trong 28 ngày mà thân được số tiền gần 5 triệu như « Epoque » vậy. Cho biết là tờ báo này và người chủ trương nó được nhiều bạn cảm-tình chiều cổ ra thế nào ?

Người Tây-phương họ văn-minh có khác, mỗi người nào cũng ham đọc báo mà mua báo trả tiền trước luôn luôn, gặp khi nhà báo nguy nan về tài chánh họ còn đem lòng hào hiệp quynh giúp để duy trì tờ báo họ ưa thích qua khỏi cảnh suy vong nữa.

Tờ báo và độc giả xứ mình bao giờ đi tới cái trình độ ấy ?

Ông Phương-Viên với khoa Châm-cứu

M. PHƯƠNG-VIÊN chuyên-môn khoa châm-cứu theo y-học Nhật-bản, tốt nghiệp về nước, chuyên-trị các chứng Ung-thư, Phát-bồ, Phong-tê, Phong-xù, Đứu, Tử-cung-sa (bệnh-kín).

Nhưt là bệnh-kín của đàn-bà, (, tổng trị trong 5 ngày khỏi hẳn. Ông cũng sẵn lòng chỉ lại cho vị nào muốn học, học-phí rất nhẹ, tôi xin giới-thiệu cho toàn thể xã-hội.

(AO-HAI-ĐI)

Nhờ vì Bác-sĩ Nhưt-hồn bí-truyền 10 phương pháp rất giản-dị (có toa thuốc riêng) để trị-triệt đê căn bệnh « DI TINH », trăm người không sai một, gởi 1p.00 làm bút phí.

Muốn kiểm nhà hoặc viết thư, xin đề :
M. PHƯƠNG-VIÊN số 32 đường hẻm phố Đệ Cô,
Paul Blanchy Phú-nhận. — SAIGON

Ngày 15 Avril 1938

Docteur TA-TRUNG-QUÂN

Tốt nghiệp Trường Đại-học các chứng bệnh đau răng, đau miệng tại Paris
NGUYỄN LƯƠNG-Y PHỤ-TÁ Ở HÔTEL DIEU
MỞ PHÒNG KHÁM BỆNH
CHUYÊN TRỊ CÁC CHỨNG BỆNH ĐAU RĂNG, ĐAU MIỆNG
104, ĐẠI LỘ CHARNER (Tầng nhĩ) SAIGON

20 NĂM DANH TIẾNG

NAM THẢO ĐƯƠNG

59, Quai de Belgique. — SAIGON
TRUNG-NAM Y-SĨ NGUYỄN-VĂN-ĐÁU

Chuyên trị các chứng bệnh của Phụ-nữ và Nhi-dông

Giờ coi mạch : Sáng từ 8 giờ tới 12 giờ. Chiều từ 3 tới 7 giờ

MỘT PHƯƠNG LẬP BỔN

ở bên dưới chiếc chân, vồng vồng mà lại mềm mại, có hy vọng rằng một số vốn lớn đây là một cách thức P mà

Hội Vạn Quốc Tiết Kiệm

Hội từ lập nên theo chỉ dụ ngày 19 April 1930
vốn đã đóng tất 14 triệu tương đương 8.000.000 quan tiền Pháp
Hội quán : 7, Đại-lộ Bonnard và 7, THƯỜNG-HẢI
Hàng chánh & Đông-pháp 26 đường Chaigneau SAIGON
Số thường mỗi tháng 30

giúp cho quý nhĩ	đóng góp ra số vốn
400 \$ mỗi tháng đóng	1 \$ 00
500 —	1 25
1.000 —	2 50
1.500 —	3 75
2.000 —	5 00
3.000 —	7 50
4.000 —	10 00
5.000 \$ mỗi tháng đóng	12 50
6.000 —	15 00
7.000 —	17 50
8.000 —	20 00
9.000 —	22 50
10.000 —	25 00

Từ này đóng lãnh vốn theo định (từ 10) 3 tới 4.000 \$ bởi cuộc số sổ bằng tháng, hay là khi muốn hạn (35 năm) nếu và khác. Hàng này trong 300 cuộc số sổ bằng tháng.

HỘI BẢO ĐẢM 12 CUỘC XỔ SỐ MỖI NĂM

Và tiết kiệm cách thức P đóng góp vào số sổ bằng tháng từ tháng đầu mới mua. Như vậy năm người mua và những người khác cũng có thể mua một số vốn, mà lại có hy vọng được lập một số tiền to (100) lần số tiền tháng đầu góp nếu và trúng ra trong tháng.

PHẦN LỢI KHÁC CỦA VỀ TIẾT-KIỆM

Hội Vạn Quốc Tiết Kiệm

HỘI CHỮ ĐỀ ĐANG, khởi đầu hào rạo rồi chỉ hết
CÓ GIÁ CHUỘC LẠI khi đóng góp được hai năm.
ĐANG VAY 90 %, số giá cho vay.
ĐƯỢC BẮT ĐÓNG LẠI, trả số góp trả và tiền lời hay 10 lần số góp.
ĐƯỢC GIẢ HƯỞNG LỢI CỦA HỘI BẢO ĐẢM số góp hay là tăng thêm số tiền khi
ĐƯỢC ĐÓNG GÓP TRỞ LẠI MỘT THÁNG

SỐ VỐN hưởng lợi bởi cuộc số sổ tới ngày 31 Dec. 1937 gần.....	554 000 \$
TỔNG LỢI đã chia ra cho người cầm vé ở Đông-Pháp tới ngày 31 Mai 1937, gần.....	85 000 \$

SỰ BẢO ĐẢM CHO VÉ TIẾT KIỆM

Hội Vạn Quốc Tiết Kiệm

Số vốn đã đóng tất số : Đông-pháp và Đông-pháp số : Đông-Pháp tới ngày 31 Decembre 1936..... 2.339.121 \$ 43

MUA VỀ HAY BỞI ĐIỀU-LỆ XIN ĐÓNG

Hội Vạn Quốc Tiết Kiệm

Chi nhánh: SAIGON, 26, đường Chaigneau ;
HANOI, 8 ter Phố Tràng thi ;
và nơi Đại-lý khắp cõi Đông-Pháp.

Hoa-Nhưt chiến tranh

VÌ SAO BÌNH TÀU

DAI THẮNG Ồ...

DÀI-NHI-TRANG ?

Tướng-giới-Thạch nói : « Chúng ta còn phải hy-sanh phần
đầu nhiều, chờ đợi mừng một trận thắng mà quên lo xa »

L UÔN mấy kỳ báo rồi, chúng tôi đã nói chiến cuộc Hoa-Nhưt mấy lần nay đến đến trọng yếu vào mặt trận Bình-Hôn và Tân-Phổ - như là Tân-Phổ - mà chung cuộc nó sẽ là Từ-châu.

Nhưt cốt sao lấy được Từ-châu để trước là nối liền Hoa-trung và Hoa-bắc làm một mà thống trị, sau là có đường lối này tràn xuống Hán-khẩu xem bề dễ dàng hơn là do ngã Quảng-dông. Vì đánh vào Quảng đông để tới Hán-Khẩu tất phải qua cửa Hương-cảng, thì phải xung đột với Hồng-mao.

Nhưng muốn xuống Từ-châu, phải làm sao vượt qua được một làn quan-ai hiểm trở thiên nhiên, là Đài-nhi-trang.

Bởi vậy bên đánh với bên giữ đều phải coi Đài-nhi-trang là chỗ quan hệ, tất tranh.
Đầu tháng trước, Nhưt binh đã chiếm cứ được Đài-nhi-trang do những đội binh rất tinh-nhuệ là sư-đoàn thứ 5 của tướng Hân-viên và sư-đoàn thứ 10 của tướng Co-cốc chỉ huy, thêm có mấy đội xe thiết-giáp và những quân-giới toàn bằng mây móc. Vì miền này binh thế gồ ghề núi non trùng trùng điệp điệp, không dùng xe tăng cho nhiều và không có những quân giới bằng mây móc tới tấn không được. Họ còn cách xa trên 30 cây số nữa thì đến Từ-châu rồi.

Song « mất chơi mất rằng chơi rằng », phía Tàu cũng đem những đội binh hùng cường của Thang-ân-Bá, Tôn-liên Trọng cầm đầu và cũng đem những khí giới tối tân để đối địch.

Bình Tầu lấy từ lực tranh lấy Đài-nhi trang với Nhưt, chẳng những là chặn binh Nhưt ở Đài-nhi trang thì không cho đi lại xa hơn lại còn đánh hẳn binh Nhưt ra khỏi Đài-nhi trang là khác. Có vậy thì mới phá được kế hoạch binh Nhưt tấn công Từ-châu và Từ-châu mới được yên vững.

Tại Đài-nhi Trang binh Nhưt có tới 3 muôn chớ không phải ít. Đối địch lại, binh số Tàu có lẽ nhiều hơn gấp hai.

Hai bên quyết tâm bằng máu của nhau.
Nhờ hình thế núi non, binh Tàu bố trí bao vây Đài-nhi trang như hàng rào sắt không cho binh Nhưt ở trong đánh ra cũng không cho binh Nhưt ở nơi khác có thể tới cứu viện. Luôn 2 tuần lễ binh Tàu và binh Nhưt thay đổi nhau làm chủ Đài-nhi trang đến mấy chục lần, Cũng nhiều lần Nhưt muốn đánh phá vòng vây mà

không sao phá nổi. Thét rồi lực lượng khó khăn lần hồi quân sĩ phải ăn rau trừ bữa. Quân bộ Nhưt phải dùng phi cơ vận lương tới Đài-nhi trang tiếp tế quân mình, nhưng phi cơ nhẹ thả lăm những bao lương thực xuống trận địa binh Tàu hết bộn.

Tuy Nhưt có nhiều xe tăng và chiến cụ bằng mây nhưng kho đầu xăng tích trữ tại Đài-nhi trang đã bị không quân Tàu thả bom đốt cháy hết ráo, thành ra xe tăng và những chiến cụ bằng mây đều hoá vô dụng.

Mỗi ngày binh Tàu lần sà vào mà đánh thì mạng cổ nhiên họ chết nhiều, mà đổi mạng binh lính Nhưt không phải là ít.
Rốt cuộc sau 16 ngày bao vây huyết chiến Tàu đã đuổi được tàn binh Nhưt đi và lấy lại Đài-nhi trang hôm 7 Avril. Kết quả theo tin quan báo của Tàu thì trận này Tàu đại thắng với những con số như vầy :

1- Binh Nhưt bị tử thương phóng đến 2 muôn, trong đó có một bộ phận tự sát và đổi quá mà chết.

2- Bắt sống được 500 tù binh giải về Hán-khẩu.

3- Bắt được 1500 cây súng liên thính 300 cỡ súng lớn, 100 chiếc xe tăng.

Hai bên huyết chiến 8 tháng nay, Tàu thắng Nhưt trận này thật là lớn lao, Nhưt thua Tàu trận này thật là vô nặng. Dân Tàu ở Hán-khẩu, luôn mấy ngày treo cờ đốt pháo, hàng ngàn người kéo nhau lại trước đài bôn đình Tướng-giới-Thạch hoan hô đồng được. Tướng họ vui mừng kiêu căng và

Họ nhai. Trung-Quốc



Mặt trận Tân-Phổ, binh Nhưt ăn dưa hấu tươi cười vui vẻ, chắc là trước hôm bại-bắc ở Đài-nhi-trang.

Sau khi tổ chức
chánh-trị rồi

Giờ tới kinh-tế
xâm-lược

SAU khi lập xong chánh-phủ bù-nhìn ở Nam-kinh rồi, Nhưt bắt đầu tổ chức công cuộc kinh-tế xâm lược ở miền Hoa-trung.

Một công-ty Hoa Nhưt hùn vốn 10 triệu viên, đã thành lập hôm thứ sáu tuần rồi tại Thượng-hải, để đào những mỏ sắt ở Lang-we và Tienstsu. Mấy mỏ sắt này hiện giờ mỗi năm sản xuất được 1 triệu tấn sắt, Nhưt nói họ kinh doanh trong 5 năm, thì mỗi năm sẽ được 5 triệu tấn.

Công-ty này đã ký giao kèo với nhà Tam-tinh (Mitsui) và hãng dầu Standard Oil của Huê kỳ để bán sắt và các thứ khoáng-sản khác.

TRƯƠNG-TU-TRUNG đã rửa sạch tiếng « bán nước »

HỒI tháng 8 năm ngoái, Bắc-binh thất thủ ai cũng bảo tại thầy trò Tống triết Nguyên và Trương tự Trung « bán nước cầu vinh, thấy giặc đã sợ » không dám chống cự gì hết.

Rồi Tự-Trung bỏ Bắc-binh chạy xuống Sơn-Đông, người ta lại nghi cho Tự-Trung và Nhưt mà xuống dụ dỗ Hán-phục Cừ đầu hàng. Có người đã muốn liệng bom giết chết Tự-Trung đi cho rồi.

Kể đó, Tự-Trung đã không bị Tướng-giới-Thạch bắt tội gì, còn thắng chức làm quân trưởng cho quân-lính một sư-đoàn dưới quyền chỉ-huy của Lý tôn Nhơn giữ thành Lâm-hân ở mặt trận Tân-Phổ.

Hôm tháng trước đạo binh Tự-Trung đại chiến ở Lâm-hân, giết được mấy ngàn binh Nhưt. Trận thắng này là bài tựa của bộ chiến sử thắng lợi của binh Tàu ở Sơn-Đông. Sau trận đánh này, quân đóng Tàu mới rõ tức lòng can cường minh bạch của Tự-Trung, không còn nghi là theo Nhưt sợ Nhưt nữa.

Tự-Trung nói với mấy nhà viết báo tới phỏng vấn như vầy :
—Tôi bị kẻ tiểu-nhơn phao đồn vu hãm đó thôi. Các ông nên biết cái thắng họ Trương này không hề biết bán nước và làm Hán-gian đâu !

Thật Tướng-giới-Thạch có mắt xè người sáng suốt, cho nên Tự-Trung hồi làm Bắc-binh thì tướng không chống cự Nhưt trận vắn mây nhằm thẳng tàu binh, mà Tướng không bắt tội, lại còn gia-phong chức tước và trọng thạc binh cơ ở một đi như ngư-lời thường dùng trận địa Tân-Phổ, ấy là họ Tướng biết rõ sự thế bất đắc dĩ của Tự-Trung hồi ở Bắc-binh và biết Tự-trung có tướng tài, thế nào cũng có ngày lập được công-công để chuộc lại lỗi trước vậy.

Chung quanh Hoa-Nhất chiến cuộc

Một bàn cờ thế :

« TOÀN QUỐC KHÁNG NHƯT »

MỘT người

Tàu bày ra thế cờ này giữa lúc Tàu với Nhưt đang đánh nhau, mà Tàu mới thắng to ở Tân-Phổ, gọi là thế cờ « Toàn thế động-niên » hay « Toàn-quốc kháng Nhưt ». Người này lại háo sụ và khéo dụng công đến nỗi những quân cơ sắp theo hàng lối thành ra chữ « toàn » rõ ràng.

Trong các hạn độc-giá chắc có nhiều ông biết và cao cờ tướng lắm, bởi vậy chúng tôi muốn lục đàn ra đây để chực vị tiêu-khiến chốc lát.

Có 2 cách phá như dưới đây :

CÁCH THỨ I

Xe 3 tấn 5, ăn Mã, chiếu.—
TƯỚNG 6 thối 1.—Xe 6 tấn 1 chiếu.—Sĩ 5 thối 4, ăn Xe.—Xe 3 binh 4 chiếu.—TƯỚNG 6 chiếu.—TƯỚNG 6 thối 1.—Xe 3 tấn 1 chiếu.—TƯỚNG 6 thối 1.—Xe 6 tấn 1 chiếu.—Sĩ 5 thối 4, ăn Xe.—Xe 3 binh 4 chiếu.—TƯỚNG 6 tấn 1 an xe.—Mã 2 (Thắng).

CÁCH THỨ II

Xe 3 tấn 5, ăn Mã, chiếu.—
TƯỚNG 6 thối 1.—Xe 6 tấn 1 chiếu.—Sĩ 5 thối 4, ăn Xe.—Xe 3 binh 4 chiếu.—TƯỚNG 6 chiếu.—TƯỚNG 6 thối 1.—Xe 3 tấn 1 chiếu.—TƯỚNG 6 thối 1.—Xe 6 tấn 1 chiếu.—Sĩ 5 thối 4, ăn Xe.—Xe 3 binh 4 chiếu.—TƯỚNG 6 tấn 1 an xe.—Mã 2 (Thắng).

Những cách liều thân anh-dũng như thế, không phải là sự mạo hiểm riêng của một vài cá nhân đâu ; nó chính là tinh-thần căm-từ chung của tướng sĩ Nhưt do đạo võ-sĩ-un-đức trên hai ngàn năm nay.

Hồi Nhưt đánh nhau với Nga năm 1904

Mãi tới lúc Nhưt Nga đại chiến năm 1904, bấy giờ châu Âu mới mở mắt thấy rõ tên lính Nhưt giỏi chịu mọi sự gian nan hiểm nguy-lời này trong mấy nguy hiểm, coi cái chết như

ARTISTA-PHOTO

74 Bd Bonard. — SAIGON
Téléphone 21.839

SAIGON

là nhà chụp hình có
danh tiếng ở Sài-thành

ÉCOLE PASTEUR

103-107, Rue Chaigneau — Saigon
(GẦN CHỢ CÚ)

Trường dạy : 1° ban ngày : từ lớp chót tới lớp nhất
2° Ban đêm : a) lớp dạy chữ tây cho người lớn
b) lớp luyện Pháp-văn cho các trẻ đi thi sơ học hay vào trường Trung-học Pétrus Ký về niên khóa 1937-1938

GUỐC PHÙ-LƯU

ĐU KẼU TÂN-THỜI, NƯỚC SƠN
RẤT KHỎE, GIÀY CỦA CÁC VỊ
HOA-KHÔI. NHÀ CHẾ TẠO :



PHAM-VAN-VIÊN

106, 111 Lagrandière Saigon

Được thưởng mề-đay & Hội-chợ Nam-vang

Quốc Phù-Lưu bán lẻ tại Chợ-mới, ngang giầy Bơm-bay số 90-127. Có xe hơi chở hàng đi khắp Lục-thị.
Đủ mặt hàng hóa Bắc-kỳ : valises, cartables, giầy giết tàn thời.

THOÍ NHIỆT ĐƠN

CỦA THIÊN-HOÀ-ĐƯỜNG CHOLON

GIẢI NHIỆT ĐỂ TRỊ TRẺ EM NÓNG MÌNH RẤT HAY

THOÍ - NHIỆT - ĐƠN

TÊN LÍNH NHỰT COI CHẾT NHƯ' KHÔNG

không, và có tấm lòng yêu nước tới cực điểm, mỗi người có một trái tim anh hùng cứng như sắt.

Ban đầu ai cũng bảo con gấu Nga chỉ lùm anh Nhựt bé nhỏ kia một miếng là rồi. Duy có những võ quan Âu - tây dự vào cuộc liên-binh 8 nước—trong đó Nhựt là một—đánh giặc Quyển-phỉ (les Boxers) ở nước Tàu năm Canh-ti (1900) đã ngó thấy công - lao của lính Nhựt, mới biết rằng Nga không dễ gì ăn làm lạ.

Nhựt được đầu. Quân-đội Nhựt tổ-chức đứng theo lục - quân của mấy nước hùng cường như Âu - châu. Họ bắt buộc chế tạo đủ các chiến - cụ tối - tân và học theo chiến-pháp tây - phương nữa. Trưởng-sĩ họ có cái lục - lượng về tinh thần đáng sợ đáng phục.

Ngay lúc mới bắt mấy phát đạn thần-công đầu hết, quân-đội của Nga-hoàng đã thấy rừng chi. Trước khi xáp trận, binh Nga thấy trong địa - phận và chung quanh chiến tuyến mình những thám tử Nhựt đông như kiến; họ vì nước mà hy - sinh tánh mạng, dọ dẫm binh - tinh bên nghịch, chớ không phải vì ham bạc tiền lợi lộc gì ráo. Họ coi sự bị bắt và xử bắn với 12 phát đạn, như một chuyện rất tầm thường trên đời.

Trong lúc giao-chiến, họ-binh họ xông vào trận-địa bên nghịch một cách hăng hái phi - thường, kẻ trước trúng đạn ngã lăn thì kẻ sau tấn lên liền, không thối lui, không kẻ chết.

Mỗi cái thân-bình tướng - sĩ Nhựt có một cái kho trữ can đảm ý-chí, lúc nào cũng sẵn lòng hiến thân làm những việc mạo-hiểm chắc chết mười phần. Hồi Nhựt Nga thủy-chiến ở Lữ-thuận, tàu trận Nga thua riết, đầu núp trong cửa biển không dám thò ra: Nhựt dùng những chiếc tàu-dò cũ, chở đầy tạc-đạn và mấy chục người lính cầm tử chạy đại vào cửa Lữ-thuận, tự châm lửa vào cốt-min cho tàu mình nổ rồi chìm luôn cả tàu với người, để lấp cửa biển không cho chiến hạm Nga có lối ra nữa. Những tướng-sĩ leo lên chiếc tàu đi làm việc này, là nằm cái chết trong tay rồi, mà họ tươi cười, hăm hở, nhiều người còn ngâm thơ khăng khai nữa mới phục!

Các việc anh-hùng của tướng sĩ Nhựt đã làm trong trận Nga Nhựt 35 năm trước, khiến cho Âu-châu phải kinh-phục lạ lùng. Rất đông nhiều viên tướng lãnh mỗ bụng tự sát; kẻ này nghĩ rằng mình không lập được chiến-công theo như ý muốn, kẻ kia thấy mình thắng trận, thế là nghĩa-vụ làm dân làm lính đã xong xuôi trọn vẹn rồi, thôi thì mỗ bụng chết đi cho khoẽ. Có nhiều chame binh lính cũng hara-kiri như thế, chẳng phải tại thất vọng về sự con mình đi lính ra trận đâu cốt tự tử để cho con được yên tâm đi làm phận

sự nam nhi ở chốn trường không phải ngó lại đằng sau có gia-đình bận bịu nữa.

NGHỈ coi trong 5 năm Âu châu đại-chiến vừa rồi, người ta bày tỏ ra biết bao nhiêu hành-hi vi dũng-cảm anh-hùng, đủ màu, đủ vẻ, đủ cách, đủ hạng người. Thế mà khi xem đến những sách chép chuyện anh-hùng của tướng sĩ Nhựt, người ta vẫn phải lấy

Tức như cuốn sách « Nhục-đạn » do một viên thiế-uy Nhựt viết, thuật lại những chuyện đánh nhau với Nga ở Phụ-g-thiên, có người đã dịch cuốn ấy ra chữ Pháp lâu rồi Tác-giả tự thuật sự sống của đội quân mình trong lúc vây đánh Lữ - thuận, khéo dẫn người đọc sách đi vào một cái thế giới binh nhưng lạ lùng khắp thiên-hạ không đâu có.

Người ta thấy có đoạn nói trước hôm giao chiến, một viên đoàn trưởng hội họp họ hạ mình lại làm lễ uống có một ly nước lạnh, họ gọi là « chén nước sắp chết ». Sau lễ nghi ấy rồi, mỗi người đều tự coi mình như đã chết, không còn chút gì thương tiếc cái đời sống của họ mà ngày mai có lẽ mỗi người gặp một viên đạn bên nghịch là xong.

Nhưng sau khi đánh trận, những người sống sót không lấy thế làm vui mừng gì đâu. Chính viên thiế-uy viết ra cuốn « Nhục-đạn », sau mỗi trận đánh nhau với quân Nga, là một lần than tiếc sao mình chưa học thầy da ngựa, chết giữa sa trường. Thiế-uy chửi nửa ông ta cho mình là thắng bên nhất, vì sao không tự giết mình đi, cho được sánh với hành vi anh-hùng của các nhà võ-sĩ chơn chánh của nước Nhựt cổ thời.

Người lính Nhựt bao giờ cũng sùng bái và bắt buộc những việc làm anh hùng khắng khái của tổ tiên họ ngày xưa. Những việc ấy lưu truyền mãi đến ngày nay, ghi trong sách giáo khoa, đặt ra thi ca tuồng hát để treo gương sáng cho quân nhơn. Một người Nhựt bốn tây hoá đến đâu trong tâm não cũng vẫn còn giữ y cổ tục của nơi giống. Họ bận đồ tây rất sang, cất nhà lầu mấy chục tầng ngồi xe hơi tối tân, dùng điện thoại trong các công việc giao thiệp, nhưng không bao giờ họ quên cái áo kimono thêu hoa rực rỡ của tổ - tiên, và bên lưng đeo luôn cây bừa - kiếm sáng như gương, sắc như nước. Trong cuốn tiểu thuyết. La Bataille, cu hàn-lâm Claude Farrère đã khéo phò-bày hai cái tánh-cách tương phản của người Nhựt bây giờ: một đảng họ thâu nhập tất cả văn minh khoa học Âu châu không còn sót một thứ gì, mà một đảng họ vẫn giữ nguyên cái văn minh tổ truyền của họ.

Thì ta cứ xem ngay tên lính Nhựt qua chiến tranh xâm lược Trung-quốc hiện tại cũng đủ

thấy. Từ bộ đồ khẩu súng cho tới chiến pháp, nhứt thiết là tân thời, nhưng anh linh vẫn còn giữ tục xưa, đeo bừa phép trong mình để ra trận cho hên. Họ quý nhứt cái bừa họ - thân là một miếng vải bằng bàn tay có đủ 1000 cô thiếu nữ may đủ 1000 mũi chỉ trên đó. Bừa này đã có lần đăng hình « thiên điều tuyền » mà các cô gái Nhựt đang xúm nhau mỗi cô may một mũi chỉ để gởi qua Tàu cho lính; hình ấy có lẽ độc giả chưa quên.

NGA TUYỆT GIAO VỚI NHỰT ?

TIN Hán thành (kinh đô Cao-ly) 8 Avril nói chánh - phủ Nga quyết không cho những người Triều - tiên mạo danh là Tàu được vào bờ cõi nước Nga.

Vì mới đây Nga bắt được một bọn người Triều-tiên đó, khai rằng quân-hộ Nhựt phái họ qua trình thám binh tình Nga.

Chánh phủ Nga gởi tờ qua Đông-kinh khắng - nghị đủ, lại truyền lệnh cho viên Tổng-lãnh-sự Nga ở Đông kinh hạ cờ và đóng cửa lãnh - sự-quân, lên đường trở về Moscou.

Có lẽ nào vì chuyện nhỏ mọn đó mà Nga tuyệt giao với Nhựt chăng?

THỜI VỤ BÁO

MỘT TỜ BÁO CHUYÊN VỀ CHÍNH-TRỊ,
XÃ-HỘI, KINH-TẾ VÀ VĂN - CHƯƠNG
do

Ông Phạm-Toàn làm chủ-nhiệm và ông Tiêu-Viên
Nguyễn - đức-Bình làm chủ-bút.

Mỗi tuần xuất-bản 2 kỳ; thứ ba và thứ sáu.

Giá báo: một năm 3p.80. — Sáu tháng 2p.00.

Tòa-soạn và Trị-sự 16-16 bis, rue des Cuirs Hà-nội.

Thời-Vụ là một cơ-quan độc-lập.

Thời-Vụ là tiếng nói của luồn trẻ.

Thời-Vụ là gương phản-chiếu của ngày nay.

Những ai muốn sống với hiện-tại, hãy đọc Thời-Vụ.

Phương-pháp bài trừ nạn rắn độc và chó dại ở Đông-dương

Trên mười năm học ngai tại xứ Mọi, đã tìm được thứ « ngai hội » (thuốc lấy nọc) trị đủ các thứ rắn độc, chó dại, cùng các loài có nọc khác v.v.

Thường cứu sống dư muôn người, hiệu nghiệm phi thường. Nay muốn truyền bá cho đồng-bào một món hữu-dược mà tự cô chí kim chưa hề có, nên tôi chỉ định giá thật rẻ là một đồng (1p.00) mỗi hộp một khúc « thuốc lấy nọc », xài được đôi đời (cách dùng có chỉ rõ trong toa) không hề hư hỏng gì cả.

Ái là người có chí giúp đời, muốn được nhiều cho kẻ nghèo làm phước thì mua từ năm đồng (5p.00) sắp lên, sẽ được dạy rành « nghề thuốc rắn và chó dại » (gồm cả các loài có nọc độc khác) đủ 4 phương: Tây, Nam, Bắc và ngai Mọi, có thể làm một ông thầy chuyên môn để sanh nhai hoặc làm phước cho đời.

Tiền bán được nhiều, trút ra 20 % giúp về việc Chấn-tế xã-hội.

Ái muốn học cũng được, trong 3 ngày sẽ có bài vở, thuốc, và ngai Mọi gởi đến. Chỉ thêm lên 1p.0 về cước phí.

Thơ và andat xin để cho

M. LƯƠNG-TỬ-MẠNH
Médecin c/o Pharmacie
ĐỨC-PHÙNG-XUÂN
VINH LONG

NOTA: Mỗi chế ra một thứ thuốc trị ở đại rất thần diệu. Chỉ gởi 1p.50 trong ngày sẽ có thuốc uống. Cam đoan trị lành bệnh. Xin nhớ nhà thuốc không theo cách lãnh hóa giao ngân



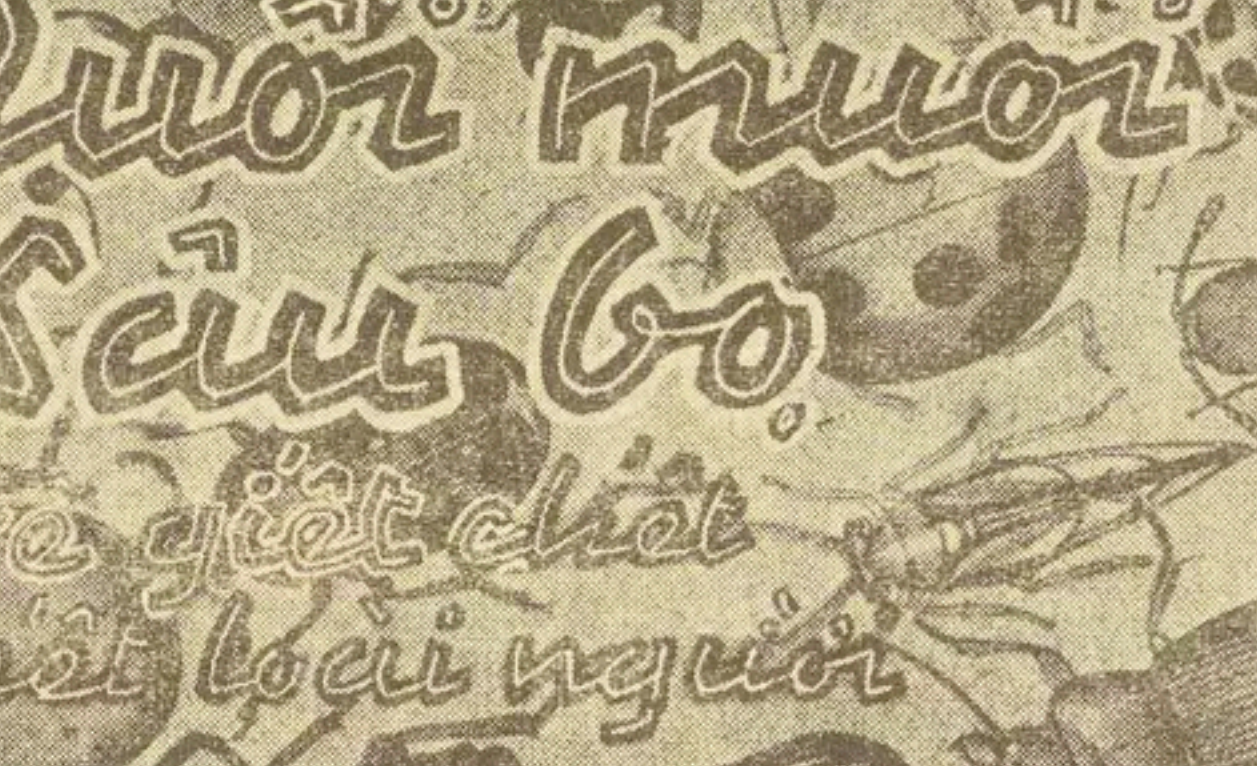
B O U R J O I S
PARFUMEUR
PARIS

DÔNG-THO Y LÂM DƯ'O'C CUỘC

Khoa-học

50,000 \$

CỦA PHÒNG CÁN H. NÔNG



Ruồn ruồn
 Sầu Go
 se giết chết
 hột loài người

TU'=TRUYỀN CỦA MỘT BAN LAO=CÔNG

27 ngày làm xe ô-tô-buyt

NHÀ NỮ TIÊN TRI RA ĐỜI

DOÁN VÂN-MANG, COI SỐ THEO KHOA-HỌC

Nếu ai muốn biết rõ tương-lai cho được chắc chắn. Thân thể từ nhỏ chí già, sự-nghiệp, tình-duyên, chồng con, tật bệnh ra sao? Đời mình sau giàu hay nghèo? Đời mình thọ hay yếu? Thì nên tìm đến nhà nữ Giáo-sư Nguyễn-Thị Nguyệt-Tiên n° 122 rue Colonel Boudonnet SAIGON (đọc theo đường xe lửa) mà hỏi thì được tường tận. Có lẽ chỉ dẫn cho anh em, chị em biết đường mà tránh nạn, biết đường mà tìm lấy hạnh-phúc thì sẽ được vừa lòng với khoa đoán số chắc chắn, không vị nể của cô, 100 người không sai một.

TIẾP KHÁCH TẠI NHÀ : { Buổi mai từ 8 giờ đến 11 giờ
Chiều từ 3 giờ đến 6 giờ
Tối từ 8 giờ đến 9 giờ

GIÁ TIỀN CỎI NHỰT ĐÌNH :

Coi 2 năm 1p.00, coi 5 năm 2p.00, coi suốt đời 3p.00

Ở xa chỉ cần cho biết tuổi tên, và lấy một miếng giấy trắng tự tay gạch 3 đường mực lên trên, rồi cho vào bì gởi đến cho cô Nguyễn-Thị Nguyệt-liên kèm theo mandat bao nhiêu tùy ý muốn coi mấy năm. Trong 7 ngày sẽ có thư trả lời.

trên tay. Nhưng chỉ nắm giấy Saigon lên Tàndinh; chừng lên tới Tàndinh mà không có xếp nào lên xét, bấy giờ mình xé giấy từ Tàndinh lên Phúnhuân; thế là mình ăn khoảng Saigon Tàndinh. Nếu thấy bóng ông xếp nhảy lên xe thì mình mau mau bứt giấy đưa cho khách. Sau khi ông xếp xuống, mình lại xé giấy Tàndinh lên Phúnhuân, bỏ mấy tấm giấy đã đưa trước. Cách này gọi ăn « mỗn » hay là ăn « canh ».

2.— **Ăn bộng.**— Lấy tiền mà thành ra mình lời được 3 xu. không đưa giấy gọi là ăn bộng. Tôi Bason khách xuống, mình. Lúc trước có anh Rãnh ai cũng cũng xin giấy lại rồi ở Ba-son có anh anh là ông thần ăn bộng, vì người leo lên xe qua Thỉnhghè thì mình lại đưa «hắn» ra nữa. củ ruột là «xap bộng» rất hay. Một tấm giấy chuyễn qua chuyễn

lại 3 người khách, mình kiểm
lời được 5 xu, khỏi sợ ông xếp
nào bắt được. Có điều phải nói
trước với khách: hề có xếp tây
nó hỏi thì họ cứ nói bắt đầu lên
xe tại bến Saigon. Không dặn
trước, rồi xếp hỏi mà khách
nói « toác móng heo » thì mình
bị lòi cái gian « ăn chuyện giấy »,
xếp nó ráp-bô về hãng, họ phạt
mình.

Bất cứ là con đường nào
cũng có thể ăn cách này được.

4 - ăn tuốt - Như chuyển
xe đi (aller) trong phơi (feuille)
giấy xe đầu hết ghi con số
00.420, rồi bạn sắp sửa về, mình
ngó lại thấy con số nó nhảy lên
00.428 thế nghĩa là chuyển xe
đi hồi này được 8 người hành
khách. Vậy thì lúc xe đến bến
bạn đi, khách bước xuống, mình
đón xin giấy lại. Nhưng chỉ cần
xin những số chót thôi, tức là
số 00.428; số 00.427; số 00.426;
số 00.425; số 00.424; số 00.423;
số 00.422. Xin giấy đó, để
dành, chuyển sau xe lại sửa soạn
chạy đi, thì mình lại đem cái
phơi ra, lúc này mình vô phơi
(arrêter feuille) số chót là
00.429, thì bây giờ mình sửa lại
00.422, nghĩa là chuyển đi hồi
này chỉ có hai người. Máy cái
về mình xin hồi này giờ đem
ra bán chuyển này, và bán
luôn tiếp những số mới.

Dọc đường đầu có ông xếp
nào lên xét, mình cũng chẳng
lo, vì những giấy xe hành
khách cầm trên tay, đúng với
số mục trong cat-nê giấy xe mà.

Có những con số mình có thể
chừa khác được dễ dàng như
chơi. Ví dụ:

00429 sửa lại 00422 (ăn 7 cái)
00345 sửa lại 00335 (ăn 10 cái)
00117 sửa lại 00107 (ăn 10 cái)
00859 sửa lại 00832 (ăn 27 cái)

Bất cứ là con số nào cũng có
thể sửa được cả, nhưng trước
khi muốn đổi cái ngón ăn sửa
số thì phải viết số cho ăn ráp
nhau mãi, đừng có hôm nay
viết như vậy mai lại viết khác
tự-nhiên mấy ông xếp để ý.

Những cái khó trong cách « ăn tuốt »

Trước khi muốn xin giấy xe
lại, phải để tri nhớ những
con số chót bán cho người nào
và ngồi ở đâu, đừng đến khi
hành khách xuống để bề xin lại
chờ không phải với ai mình
cũng xin được. Vả lại xin nhiều
cũng vô ích. Khi xin cũng phải
xem trước ngó sau rồi mới dám
xin; bất-từ mình đang sê tay
lấy giấy mà một ông xếp nào ở
phía sau đi tới gặp được thì
mình nguy-tai.

Máy cái giấy đã xin, mình sắp
số thứ-tự cho ăn với nhau. Rồi
kiểm cái kẹt nào trên xe để dứt
nhét giấu diếm cho khéo hần
lát nữa mình đem ra bán lại,

chớ để trong mình không được
đầu. Mà bán lại những giấy ấy
cũng phải khôn khéo giữ chừng
kéo gấp mấy ông xếp thông-

minh nhớ được con số thì mình
lời gian.

Hiện-thời, có một ông xếp ở
bên xe điện mới đổi qua, tên
là L... nhớ số thiệt hay. Người
ta đặt hiệu riêng là L-B. Ông
ta nhớ số một cách đặc-biệt.
Đấy là lời thuật chuyện của anh
hai H... đã bị thất nghiệp:

Đau bụng no hơi tức rêu trời

Đau bao-tử, ruột, đau bụng
lâu năm, ăn không tiêu thường
bón uất đi xong không được,
hay lòi tức nghẹn chảy nước
dãi ợ chua, no cũng đau, đói
cũng đau, đau tròn dạ dưới,
đau thốn lên trên, hoặc đau
ngay rúng, đau từ chập từ hồi,
đau một bữa nghỉ vài bữa đau
trở lại, uống nhiều thứ thuốc
không thấy thuyên giảm. Muốn
khỏi tiền mất tật còn, ai có
bệnh kể trên, nên uống thuốc
gia - truyền ĐAU RUỘT hiệu
ĐỨC - TRỌNG, uống vào đại -
trường thông hoạt, bộ máy tiêu
hóa kiện toàn, chướng đau bụng
hết, ăn ngon, ngủ được. Thuốc
rất linh-nghiem đã từng cứu
được nhiều người mắc phải
chứng bệnh nguy hiểm này.

Mỗi hộp 0p.60

Nhà thuốc ĐỨC-TRỌNG
Số 280 đường Dellefosse
Xóm cũi CHOLON

(Trường học xóm cũi đi tới 100 thước)
Đề bản tại Nguyễn-thị-Kính và khắp nơi.

— « Tôi chạy đường Lởngôm xe chạy dọc đường, ông ta ít có
Saigon, con đường này có 6 nhảy lên xét bắt, để xe về tới
chiếc chạy, 3 chiếc vô và 3 chiếc

« Vào lúc 7 sớm mai, khi ông
L... xét và ký tên xong bỏ đi,
lời liền sửa số mà ăn tươi 7
cái giấy, qua đến 8 giờ rưỡi ông
trở lại xét, ông cầm tấm phơi
lên coi và nói: « Mấy để thẳng
nào ăn cấp phơi và sửa số đây,
xét, nếu mình có « ăn » thì
thẳng nào thò tay mặt đặt tay
trái vào sửa mấy số này? » Tôi
tái xanh mặt, năn-nỉ ông, ông
tha. Thật thẳng cha gì nó nhờ
số hay quá!

Mấy con cộp rình bắt mồi

Hãng Autobus khéo kén chọn
những anh tây làm chức kiểm-
soát, để xem xét chúng tôi và
bắt « gian ». Họ làm như mấy
con cộp núp bụi rình mồi hay
lắm. Mà mỗi anh số-trường mồi
củ riêng.

Vi dụ xếp P. bắt cú « hồi mã ».
Lúc xe ở Thị - nghề, ông nhảy
lên xét hoặc bỏ chạy luôn, mình
thấy ông mới xét đó, chắc về
tới bến ông không xét nữa
đầu, thành ra từ Ba - son về
Saigon có ai lên, mình cứ lấy
xu bỏ túi không xét giấy. Ai
ngờ đâu xe về tới một góc
đường nào đó, ông ta nhảy lên
xét một cách thịnh linh. Cú-
« hồi mã » là vậy đó.

Xếp R... (lúc này đã thôi)
có tài bắt « cá cạn ». Nghĩa là

(Còn tiếp)



VIÊN-ĐÔNG LẬP-BỒN

Hội Đông-Pháp vô-danh hùn vốn 4.000.000 phật-làng, một phần tư đã góp với
Công-ty hành-dộng theo chỉ-dụ ngày 12 tháng tư năm 1916. Đảng bạ Hanoi số 419.

Món tiền lưu trữ: 858.550 \$ 71

Tính đến ngày 31 Decembre 1936 để hoàn vốn lại cho người đã góp

HỘI ĐÔNG-PHÁP SÁNG LẬP NÊN BỞI HỘI LẬP BỒN
TỔ NHẤT HOÀN CẦU: HỘI SÉQUANAISE LẬP BỒN
GIÚP NHỮNG NGƯỜI ĐỀ DÀNH TIỀN

TỔNG-CUỘC ở HANOI 32, Phố Paul Bert - Giấy nói số 892

QUẢN-LÝ ở SAIGON 68, đường Kinh-Lập - Giấy nói số 21 853

Số tiền đã trả cho những vé bán lại hay là
được trúng số (Đến cuối tháng 1 năm 1938): 794.901 \$ 42

KỶ THỨ 55 những số trúng ngày 26 Février 1938

xổ hồi 9 giờ ban mai tại phòng Hội-quản ở Hanoi, 32, rue Paul Bert

Do Ông Vung-hia-Ky, Hồng-lô Tự-khanh ở Hanoi, Chủ tọa.

Thị chứng: Ông Nguyễn-van-Canh, Adjudant chef en retraite ở Hadong
và ông Tran-van-Sau, Bonze ở Van-dien, Hadong

Số trúng	Những người trúng số	Số tiền lãnh
VÉ TIẾT KIEM "A"		
Số ra trên bánh xe: 2.538 - 0.210 - 0.897 - 0.918 - 2.593 - 0.776 1.507 - 0.599 - 1.404 - 2.252 - 1.763 - 1.607 - 1.044 - 1.942 - 2.636 - 1.531		
Những vé được lãnh tiền trúng:		
14.593	M. PHAM-QUANG-NGHI, Luc-do, Quang-Yen	400 \$
19.507	AU PORTEUR	2.000
29.252	M. TRAN-VAN-THOI, Secrétaire de l'Inspection Binh-truoc, Bienhoa.	1.000
34.607	Mme TRAN-THI-DUONG, 23, Rue Barbier, Saigon.	1.000
40.942	M. CHRIU KHUT, Bijoutier, Kompongtrach, Kampot.	100
44.636	M. LIM CHRECK Chez Denis Frères, PHNOM-PENH	1.000
46.531	Số chưa bán ra.	
VÉ TIẾT-KIỆM CŨ		
Xổ số thứ nhất: BỘI PHẦN		
Số ra trên bánh xe: 28.052 - 21.266		
Những vé được lãnh tiền trúng:		
28.052	Vé không đóng tiền tháng.	
51.266	M. VU-VAN-SAU, Débitant S. F. D. I. C. A Phulanthuong (Vé 800 \$ đóng hồi vốn gấp 5 lần)	2.500 \$
Xổ số thứ nhì: HỒI NGUYÊN VỐN		
Số ra trên bánh xe: 1.324 - 1.136 - 2.427 - 1.393 - 1.071 1.527 - 1.559 - 1.306 - 0.036 - 2.843 - 0.809 - 1.696 - 1.499 - 2.087 0.096 - 1.229 - 2.089 - 2.754 - 0.099		
Những vé được lãnh tiền trúng:		
13.071	M. PHAM-VAN-LOC, Etudiant, Gia-lam, Baoninh	200 \$
41.087	M. TRUONG-VAN-NAM, Maire de Binh-tho, Thu-duc, An-dien, Giadinh	300
64.097	M. TRUONG-TRONG-XUY, Tay-giai, Thanh Hoa	300

Xổ số thứ ba: ĐẶNG TIỀN GÓP

Số ra trên bánh xe: 0.315 - 0.350 - 0.117 - 2.680 - 0.408
2.115 - 2.977 - 0.810 - 2.058 - 2.609 - 0.966 - 1.709 - 1.487 - 2.406
1.522 - 1.724 - 1.892 - 0.668 - 0.486

Những người cầm vé có tên dưới đây được lãnh một vé miễn góp
có vốn định trước nơi cột thứ nhì, giá bán lại biên nơi cột
thứ nhất.

Những vé được lãnh tiền trúng:

M. ADRIEN PRETRE, Secony, Saigon.

Mlle NG-THI-NGHIA, Fille de M. BICH Travaux Public, Quang-Ngai

Cột thứ nhất	Cột thứ nhì
609 \$ 00	1000 \$
119.60	200

Khi trúng số thì chủ vé có việc giao lại cái vé tiết-kiệm và lãnh tiền ngay đủ số bạc nguyên hiện.

Cuộc xổ số kỳ tới nhằm ngày thứ hai 28 mars 1938, đúng 9 giờ ban mai,
tại phòng Quản-Lý ở Saigon, 68, đường Charner

CÁC NGÀI CÓ MUỐN một số vốn lớn mà mỗi tháng chỉ phải để dành một số tiền nhỏ
Các ngài nên mua ngay thứ **"TITRE A"** của hội từ lúc mới mua vé
VÉ TIẾT-KIỆM MỚI được lãnh 50% về tiền lời
Người chủ vé gây vốn bằng cách góp tiền từng kỳ trong một thời hạn có thể kéo
dài đến 25 năm, tùy theo ý muốn mà có thể lãnh ngay số vốn ra, nếu vé mình
trúng ở trong các kỳ xổ số hàng tháng, hay cùng lắm đến hết hạn vé.
Ngoài số tiền vốn đã cam đoan,
chủ vé còn được hưởng thêm
tiền lời, càng ngày càng tăng lên.
Ví dụ: góp mỗi { một số vốn có bảo
tháng 30 \$ để gây { đảm ít nhất là...
20 \$ 12.000
10 \$ 8.000
5 \$ 4.000
2 \$ 50 2.000
1 \$ 1.000
hơn 50 TRIỆU đồng bạc
Số tiền vốn của các người
vào hội ở xứ Đông-Pháp
400

NHỮNG QUYỀN LỢI ÍCH CHO VÉ TIẾT-KIỆM THỨ "A"

- Chủ vé muốn bán lại vé tiết-kiệm một cách rất dễ dàng, miễn là vé đã góp tiền được hai năm
rồi, bán được theo giá tiền đã cam đoan.
- Nếu người chủ vé cần tiền, có thể vay Hội một số tiền ngang với 90% cái giá tiền bán vé, và vẫn
được dự các cuộc xổ số.
- Chủ vé muốn ngưng góp lúc nào cũng được, đến khi muốn góp nữa thì có quyền góp cả những
tháng đã bỏ hay là không cũng được.
- Người của Hội đi đến tận nhà thu tiền tháng, mà người chủ vé chẳng phải chịu thêm tiền phí
tồn chi.
- Vé tiết-kiệm này là vé « Vô-Danh » nếu chủ vé hoặc vì quá-cổ, hoặc tự ý muốn, thì có thể nhường
lại cho ai cũng được, mà Hội không tính tiền phí tồn hay là trừ thêm một món tiền nào cả.
- Hội Viên-Đông Lập-Bồn trừ bớt tiền 5% cho những vé tiết-kiệm nào trả tiền 12 tháng trọn 1 năm.

HỘI CẦN DÙNG NHIỀU ĐẠI-LÝ CÓ BỐ TƯ CÁCH

PHÂN ĐẦU VỚI CUỘC ĐỜI

TRONG một gia-đình nào được đông đảo và mạnh khoẻ thì thật là hạnh phúc và quý nhứt trong đời. Dầu cho dù sống không giàu có hơn người, trong gia-đình bao giờ cũng được vui vẻ.

... Muốn tìm những hạnh phúc ấy, không đâu xa, nó chỉ ở gần một bên ta, nhưng tại ta lãnh đạm không quan tâm đến... ấy là tinh thần và sức khoẻ.

Vậy ta cần phải lo cho sức khoẻ và tinh thần được đầy đủ luôn, thì dầu cho ta phải vì chén cơm thường bữa, buộc lòng phải làm lụng suốt ngày hầu phần đầu với cuộc đời "mạnh dạng yếu thua" ta cũng không biết chán.

Quý độc-giả muốn chiêm được cái kết-quả tốt đẹp và chắc chắn ấy tôi xin vui lòng giới-thiệu một phương thuốc bổ SÂM-NHUNG-DƯỢC-TINH hiệu THIÊN-THẦN (giá 0\$60). Quý ngài nên dùng thử 1 ve sẽ thấy ăn ngon, ngủ khoẻ, sức lực mạnh mẽ hơn xưa bội phần... thật là một thứ thuốc bổ thần, bổ huyết, thêm sức lực hay dễ nhứt, khắp Viên-đồng đều nghe tiếng.

Nhưng quý ngài nên để ý, vì có nhiều thứ Sâm-Nhung-Dược-Tinh của hiệu khác cũng mượn trượng nhưng không công hiệu chi hết, nên nài cho được thứ SÂM-NHUNG-DƯỢC-TINH hiệu THIÊN-THẦN của nhà thuốc W. ALIN, 40 rue Viénot SAIGON, mới thật hoàn toàn công hiệu.

Người lớn, trẻ em đều dùng được mà nhứt là đàn bà có thai hoặc sau khi sanh đẻ, dùng nó pha với rượu uống sẽ được phục sức một cách mau lẹ.

B. H. Saigon

Nếu trong gia-đình của quý ngài có người ho, nên cho uống ngay 1 ve thuốc nước ngọt PHÉ-SANH-KÝ cũng hiệu Thiên-Thần thì chứng ho sẽ dứt tuyệt.

LÚC TÂY QUA CHINH PHỤC TA

Tiếp theo số báo 30

MẮT TỈNH ĐỊNH-TƯỚNG

Tổng-đốc Nguyễn Công-Nhân muốn bắt chước
Châu-Du đánh trận Xích-bích bằng hỏa công
mà không thành

Vì việc thất-thủ tỉnh tam Gia-định, Định thần lại xin cách chức của các tỉnh-thần Gia-định là Tuần - phủ Đỗ-Quang, bổ chánh Đặng công-Nhượng, án-sát Phạm-Y. Nhưng vua dạy rằng :

— Đến Thử-thần (1) kia có bao nhiêu quân-lính kia mà còn giữ thành không nổi, đến rồi Tỉnh-thần cũng phải nhưn đó mà chịu mất thành chạy theo. Hai đảng có tội nặng nhẹ khác nhau. Nhưng mà Tỉnh - thần sau khi lui về Biên hoà rồi, cũng không thấy có sự thi-thổ gì, thật là có phụ thâm-ôn của trẫm. Nay cho cách chức mà vẫn lưu dùng, khiến họ phải tìm đủ mọi cách chiêu - mộ binh - đông, lo giúp quân-lương và tìm phương thân hồi thất-địa. Nếu không thì sẽ cùng Quân-thứ chừ thần, cùng bị tội nặng mới được.

400 trượng. Hơn sáu chục tên lính ấy kéo nhau lên bờ, đến thôn Tường-khánh cũng cách xa đồn ta hơn 400 trượng mà lại có trương là cờ trắng lên. Bọn Bùi-Đức nhắm sức súng thần công của mình bắn cũng không tới, và lại thấy cờ trắng thì không phải là sắc đánh nhau, cho nên ta án binh bất động. Một lúc, bọn lính tây cũng bỏ đi xuống tàu.

Cách sau mấy ngày (ngày 11), họ lại tới thêm 1 chiếc tàu máy nữa, thành ra ở hai cửa Đại-hải Tiểu-hải (Cả hai đều thuộc về tỉnh Định - tường : Đại-hải có lãnh binh Nguyễn Hoán phòng thủ, Tiểu - hải có bổ-chánh Đỗ Đệ phòng thủ) đều có tàu tây đậu ngoài biển (Đại-hải đậu 2 chiếc tàu máy, Tiểu-hải đậu 1 chiếc tàu máy).



Giờ tới mắt tỉnh Định-tướng. Nguyên trước, ngày mùng 7 tháng 2, có 2 chiếc tàu máy và 12 chiếc tàu buồm của tây tới cửa Xà-áo ở tỉnh Định tường thả neo đậu lại.

Lúc ấy tổng đốc Nguyễn-công-Nhân chưa đến tỉnh ; tuần phủ Nguyễn-hữu-Thành và án-sát Huỳnh - mẫn - ạt thương thuyết với phó đề đốc Đặng-Đức đem lính tới đồn Tân-hương, hiệp với lãnh binh Bùi Đức lo việc nghiêm bị.

Có 7, 8 chục tên lính tây bơi 3 chiếc thuyền nhỏ lại đậu ở mặt sông gần trước đồn cách xa những cử tạ đóng bằng cây ước

1 - Thử thần là hầy tôi ở Quân-thứ khác với Tỉnh thần là các quan làm đầu một tỉnh.

Vừa vặn lúc này tổng - đốc Nguyễn công Nhân đã tới, lập tức phi - báo cho Long - Tường tổng-dốc Trương văn Uyên hay, xin mau mau đem binh-thuyền lại hợp sức cự giặc. Lại làm kế hướn binh, ông sai người hồi tây đến đây có ý gì.

Phái - viên mình tới nói với tây rằng trước đây họ tới Gia định sanh sự, vốn không can-hệ gì tới tỉnh Định - tường này. Và lại cửa Xà-áo hồi nào tới giờ có thấy tàu họ đi qua đi lại, chớ không thả neo đậu lại bao giờ, ngày nay vô cớ, bỗng dưng tới đậu đây, vì muốn đánh chúng tôi hay là muốn thông hảo mà tới, xin nói rõ chủ ý cho biết.

Viên thuyền - trưởng nói rằng

truyện

DƯƠNG SỰ THUY MẬT

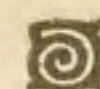
洋事始末

phải có giấy tờ của quan tỉnh annam giao cho y đem về đề quan nguyên - soái ở Giađịnh xem xét rồi mới có thể trả lời đặng.

Quan tỉnh Định - tường bèn viết một phong thư, cũng hỏi chủ-y tại sao phái binh tới đây, y như trên mới nói, rồi giao cho viên thuyền-trưởng.

Nhưng sau xem họ trả lời bức thư, rõ ràng họ không có hảo - ý. Số là lúc ta đưa thư xuống tàu, viên thuyền trưởng hện trong mấy bữa, hề thấy trên đầu cột tàu có treo lá cờ trắng thì quan ta sai người xuống nhận thư phúc đáp của quan nguyên soái Giađịnh.

Ngày 18 tháng đó, phái-viên ta ngộ thấy hiệu cờ liên y hện xuống tàu nhận thư. Nhưng vị quan binh tây dưới tàu, nói rằng mình là quan thứ hai, vắng lĩnh của quan thứ nhứt bữa qua phái mình trao thư trả lời, buộc quan tỉnh annam phải xuống thuyền để tiếp nhận, hay là để va lên thành hội diện với quan tỉnh annam và giải tỏ ý tứ trong thư mới được. Nếu ta không chịu nghe cách đó, thì chỉ có việc đánh nhau thôi. Rốt cuộc y không giao bức thư.



Lại có 2 chiếc tàu tây tới thêm nữa, hiệp với những tàu trước cùng vào đậu trong vàm sông ở thôn Tường-khánh.

Nguyễn công Nhân và Nguyễn hữu Thành liền đem binh đồng tới đóng ở điểm Định-tân, gần bên tỉnh thành, để làm thanh viện cho đồn Tân-hương.

Tàu tây tới khít bên cử bằng cây của ta đóng dưới sông (ta dùng cây cắm cử để giữ cửa biển, ở đồn Tân hương có 2 lớp và đồn Tịnh giang 1 lớp). Luôn mấy ngày 19 đến 23, họ chia súng bắn vào đồn lũy của ta ở hai bên tả hữu Tân-giang, làm cho hai đồn đều bị tan vỡ.

Quan ta liệu bề bắn cự không lại bèn lui về giữ đồn Tịnh giang. Tây nhổ hết cây cử trên sông cho tàu chạy tới đánh mấy đồn Tịnh giang và Cai lộc. Hai đồn này cũng bị tan vỡ nữa. Bọn Đặng Đức phải chạy rút về Tân điểm hội với Hữu Thành lo việc chống giữ. Vừa gặp Trương văn Uyên phái án-sát Nguyễn duy Quang lãnh binh Tôn thất Hoán đem hơn 1000 binh đồng tới cứu viện..

Công Nhân bèn trở về tỉnh, sắp đặt công việc ở tỉnh và giao cho Hữu Thành phòng thủ Tân điểm cự giặc.

Hữu Thành dùng đủ các thứ cây đã ghe xuống để lấp mấy khúc sông cạn, không cho tàu

tây đi tới. Từ ngày 25 tháng 2 cho tới mùng 1 tháng 3, quân ta cứ theo từng đoạn sông mà chống giữ, hề mất đoạn này thì lui về giữ đoạn kia. Nhưng vì lòng quân đã bồn chồn kinh hải, súng đại bác của tây bắn tới đầu thì quân ta tan vỡ thua chạy tới đó. Những khúc sông ta đã lấp người tây đều dọn dẹp được sạch để cho tàu đi.

Thế rồi binh tây đến sát bên tỉnh thành Định-tướng.

Hữu Thành, Đặng Đức thì vô trong thành, còn Bùi Đức với Nguyễn - duy - Quang, Tôn thất Hoán cùng lính Vĩnh-long thì đóng ở mé hữu ngoài thành để cự bên địch.

Lại có một đội chiến thuyền khác nữa của tây (3 chiếc) bắn vỡ hai đồn Đại hải và Tiểu hải rồi kéo tới hiệp với mấy đội trước cùng đánh tỉnh thành ta.

Trước đó một ngày, Công Nhân đến trường hộ - thủy ở phần sông mé tây, sau lưng tỉnh thành, sắp đặt vật liệu để dùng cách hỏa công đốt tàu của tây nhưng lại bị tây chặn lại. Nguyên là đêm khuya hôm đó, quân ta lấy 4 chiếc ghe, chở đầy thuốc pháo và các đồ dẫn lửa, thả từ trên thượng lưu cho ghe thuận dòng trôi xuống. Hẹn nhau lúc đến gần bên tàu máy của tây thì trong ghe mình phát hỏa, chừng đó phục binh ở hai bên mé sông cùng nhắm tàu tây mà bắn. Rủi sao mấy chiếc ghe hỏa-dược của ta đi gần tới nơi, gặp chiếc tam bản của tây đi tuần trên sông, lại nghi là tàu lớn, lật đặt phóng hỏa làm hiệu. Chiếc tam - bản tây liền lấy móc kéo ghe hỏa-dược lại, xô vào trong rạch nhỏ mặc nó tự cháy tung bùng.

Công-Nhân lập mưu hỏa công không thành, bèn ngồi thuyền nhỏ bỏ đi nơi khác. Huỳnh mẫn Đạt rồi cũng ra ngoài thành chạy trốn.

Còn lại Đặng Đức và Hữu Thành thì đóng cửa thành lại cố giữ.

Ngày mùng 3 tây tấn công đến trường hộ thủy, chia đại bác vào thành bắn rầm rầm. Bao nhiêu dinh thự kho vựa trong thành đều cháy tiêu đổ nát. Quân lính ta tan tác, mạnh ai nấy chạy trốn đầu mất ráo. Hữu Thành nổi lửa đốt cháy hành cung rồi cùng Đặng Đức mở cửa thành tàu thoát ; hai tướng Vĩnh-long là Nguyễn-duy-Quang và Tôn thất-Hoán thấy hề giữ thành không nổi cũng đem hồn-bộ binh mã tháo về Vĩnh-long.

(Còn tiếp)

Hiệu đồng-hồ

NGUYEN - CHANH - TRUC

Kinh nghiệm nhiều năm ở Pháp
1 Amiral Courbet - Saigon

Lần sửa đủ liệu đồng hồ.
Chuyên môn sửa compteur
xe hơi, máy chụp hình và
má đánh chữ v. v. •

Bên vờ Sườn
cực Nhỏ
Khí, cùn
dần
Sáng
đẹp

TRAN-NGUYEN-CAT
81 B' CHARNER
Télé 21.289 SAIGON

DAINAN KOOSI

XUẤT CẢNG VÀ NHẬP CẢNG
1 et 9, Rue G. Guynemer - SAIGON
M. MATSUITA PROPRIÉTAIRE

CÁC CỬA HIỆU "AU JAPON"

SAIGON HANOI PNOMPENH
46, Rue Viénot 83, Rue des Paniers 2, Rue Ohier
BÁN ĐỦ CÁC THỨ HÀNG HÓA NHỰT - BÓN

Coi chừng! Mẹ của bệnh trĩ là : bệnh bón

Xứ ta mấy năm gần đây bệnh trĩ phát sanh rất nhiều, mà bệnh trĩ lại là một chứng bệnh rất nguy hiểm vô cùng. Tên chánh nó là bệnh hạ-trĩ (hémorroïdes).

Mắc bệnh trĩ có người thì cho là tại trong mình có bệnh độc rồi nó biến ra ; có người cho là tại lúc đi tiêu chùi bằng giấy dơ hoặc giấy nhứt trình in mực có chất độc rồi nhờn đó mà bị lây.

Mấy cái thuyết ấy đều sai lầm cả. Bị bệnh Trĩ là tại bệnh bón huất đường đại tiện lâu ngày mà sanh ra.

* Bị bệnh bón huất mỗi khi đi tiêu phải rặn nhiều rồi máu căng lên thành nhọt, thành mụt, những nhọt mụt ấy cương lên rồi dập chảy máu ra. Bệnh càng lâu càng nặng, người bệnh mất máu xanh xao, gầy ốm, mỗi khi đi tiêu rặn nhiều thì lỗ đom ra đau đớn lắm.

Ta đã biết bị bệnh bón để lâu ngày nó sẽ để ra bệnh trĩ và các bệnh nguy hiểm khác như là : hư huyết, nhức đầu, đau ruột, đau bao tử, đau gan v.v...

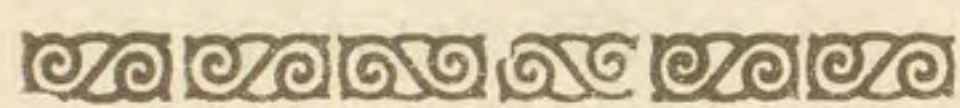
Ái đã bị bệnh bón, (bệnh bón nghĩa là mỗi ngày không đi tiêu được một lần, hoặc có đi mà đi ít lắm không ra hết phần) chớ coi là bệnh thường rồi lấy lá bả qua, hãy lo điều trị cho sớm.

Thuốc trị tuyệt bệnh bón huất thì hiện nay chỉ có thuốc : TẾ-SANH-HOÀN số 40 của cụ Nguyễn-an-Cư chế ra là được đồng bào hoan n hinh tuyệt đối. Từ xưa đến nay chưa có thứ thuốc nào bằng. Thuốc đã hay mà lại ngọt, thơm, ngon, ai cũng thích uống, uống nhiều càng bổ tì vị chớ không có đau đớn nóng xót chi cả.

Bệnh nhẹ uống vài hộp thì dứt, bệnh nặng phải uống nhiều hơn.

Mỗi hộp 6 hoàn uống 5 ngày, giá 0p.50.

Thuốc bán tại Tổng-cuộc ở Saigon số 52, đường Aviateur Garros (sau chợ Bến-Thành) và Đại lý ở Lục-tỉnh (Bazar Đức Thắng Dakao cũng có bán).



MUỐN BIẾT NGHỊ-LUẬN CỦA CÁC-GIỚI TRI-THỨC TRUNG-KỲ

nên đọc :

ĐẤT-VIỆT (Huế)

Một tờ báo hoàn toàn mới
Xuất bản thứ tư và thứ bảy
Đến 1er Mai sẽ ra số đầu

Một năm 4p. — Sáu tháng 2p. — Mỗi số 4 xu

Ngoài những mục thường, còn có những mục sau đây :
Huế có gì ?
Có có không không.

Phóng-sự và điều tra về các vấn-đề sanh-hoạt ở Trung-kỳ.

Tạp trở. — Lịch-sử cận-đại nước Việt-nam.

Thế thảo.

Y-tục trường thức.

Giải trí và nhiều cuộc thi.

Bạn nào muốn đọc, sẽ gởi biểu 3 báo số.

Thor từ, tiền bạc gởi đến

CAO-VĂN-CHIÊU

Chủ-nhiệm báo Đất-Việt (Huế)



Bấm quan lớn : « Cô này lột hết quần áo tôi... »

NẾU mỗi phiên tòa xử vụ kiện gì, người ta cũng quảng-cáo trước như rao một tường mới vậy, thì tôi chắc phiên tòa này sẽ đông khán-quan là các ông làng và phần tử phụ-nữ.

Song vì không có quảng-cáo thành ra ngoài trừ một số người tới tòa hầu vụ này vụ kia với một số người đi coi mà vô tâm hay là chỉ ghé vô ngồi cho đỡ mỗi căng, chỉ có tôi để ý vụ án ngộ nghĩnh này thuật lại cho bà con ta nghe.

Bữa đó, một người đàn bà trẻ trung, mặt hoa da phấn, áo hàng quần lãnh, ngồi ghế bị cáo trong tòa Tiểu hình Saigon. Cặp mắt ngó như hiện hậu thật thà nhưng mà rất bửu tình và có vẻ tinh quái kín đáo che nên thỉnh thoảng ngó quan tòa, rồi lại cúi mặt xuống đất, dường như sượng sùng một việc gì mà quan tòa sắp hỏi vậy.

Gần bên cô, một người đàn bà khác, quần vải áo bỏ cũng chừng hai mươi cái xuân xanh, đôi mắt ngáy thơ ngó quanh từ quan tòa, quan biện lý, quan lục sự... cho đến thầy thông ngôn, ai chị cũng nhìn sững sờ.

Bên ghế tiên cáo, một ông bạn quốc phục đạo mạo khăn đen áo dài ngồi chấp tay để trên đầu gối, ra vẻ nghiêm trang mắt không ngó ai, nhưng ai ngó ông mà ông hay thì ông day mặt ra phía khác.

Vài ông trạng-sư, ít nhà viết báo đứng một bên bàn quan biện lý ngó ông hương sư, vì thiệt ông là hương sư, tựa hồ như ngạc nhiên và nghĩ thầm :

« — Người đạo mạo như thế này mà bảo ngọt ư ? »

Quan tòa đòi hai người đàn bà lên. Ngai chầm chỉ ngó rồi hỏi :

— Cô bị cáo về tội lẳng nhục một viên hương chức làng... Có có chịu tội không ?

— Bấm quan tòa, ông cáo gian cho tôi... Quan tòa có ý lấy làm lạ :

— Vậy chớ thật-sự là sao ?

— Bấm quan lớn, đêm hôm đó, vào lúc 10 giờ, ông lại nhà tôi, gõ cửa. Con nhỏ ở của tôi, — vừa nói vừa chỉ chỉ đàn bà ngồi gần cô khi này — lật đặt mở cửa ra. Ông đi đại vào phòng tôi, rồi ông cỡi trần truồng... Tôi không biết chuyện gì, lồm cồm ngồi dậy, khoát mùng chung ra. Ông chặn tôi lại. Tôi vừa muốn la lên, thì ông vụt ôm tôi lại. Ông vật tôi ngã trên giường. Ông chẳng nói làm sao, ông đè tôi xuống mở lưng quần tôi. Tôi níu cứng tay ông không cho mở được để cường bức tôi. Tôi lấy làm xấu hổ mà thấy ông loả lồ thần thể. Tôi định kêu la cầu cứu, nhưng ông lại xé quần tôi, cắn đứt dây lưng tôi... Tôi biết việc nguy sắp tới, nên tôi chuyển hết thần-lực chống cự lại. Tôi chạy khỏi, nhưng tôi không quên... ôm theo bộ đồ của ông hương sư mà chạy ra đường là làng... »

Cô khai một hơi, trôi chảy như đọc tiểu - thuyết, không vấp không ngừng chỗ nào.

Quan Tòa chầm chầm cười. Ngai đòi ông hương sư lên hỏi :

— Đó... người ta nói ông tác-tệ như vậy, ông có lời gì phản đối không ?

Ông hương sư. — Bấm quan lớn, cô nói láo. Đêm đó, sự thiệt là cô cho người nhà đi mời tôi lại... Mời ông lại làm gì ? Quan tòa ngắt hỏi.

— Bấm quan lớn, tôi làm hương sư mà cũng có làm thuốc bắc nữa. Cô cho người lại nhà tôi, mời tôi đến nhà cô lập tức đăng coi mạch đưa con của cô đau. Tôi lật đặt đi. Khi vô tới nhà cô rồi, cô và người này, đè tôi xuống lột hết áo quần tôi. Rồi cô ra ngoài là làng... »

Thật là rắc rối. Sự nói sự phải, vãi nói vãi hay, biết ai nói thật bây giờ ?

Quan tòa kêu tôi người đàn bà kia lên hỏi :

— Còn chị... chị bị nó cáo về tội đồng loả trong sự làm nhục ông hương sư... Chị khai chầm rãi :

— Bấm quan lớn, khi tôi nghe cô la làng tôi lật đặt chạy vô buồng thì thấy ông hương sư đã ở trần truồng rồi. Tôi mắt-cờ không dám ngó ngay, chớ tôi có dè ông xuống mà cỡi quần bao giờ... Ông cáo gian cho tôi.

Quan tòa suy nghĩ một hồi lâu, đoạn đòi người chứng vào.

Một ông hương-chức làng sở tại chầm rãi đi vào. Sau khi khai tên họ, tuổi tác nghề-nghiệp và đưa tay lên thề, rồi khai :

— Bấm qua tòa, đêm đó, nghe tiếng la làng inh ỏi, tôi lật đặt xách cây đèn « bình » lại. Tôi nghe cô này thuật chuyện ông

NỀN CHỦ Ý

SỰ THẬT NÓI NGAY

SÂM-NHUNG-TINH, CÓ NHIỀU THỨ

Người tinh-thần suy, sức lực kém, hay đau gân, đau ẹo ngan lung, di-tĩnh, mộng-tĩnh, huột-tĩnh, ăn ngủ thất thường, bởi sự chơi bời quá độ.

Mời quý ngài nên uống ngay thuốc Sâm-Nhung-Tinh BỔ Tinh hiệu HAI THẮNG NHỎ của nhà thuốc HỒI-XUÂN-CÁC, đã dùng qua rồi thấy công hiệu cấp kỳ, ăn ngon, ngủ khỏe bởi bổ sức lực rất mau chóng. Biết uống rượu pha rượu, đề dành uống, bằng không thì pha với nước sôi để nguội. Mùi nó thơm ngon.

Ái mắc phải bệnh ho ?? đã dùng đủ thứ thuốc mà không hết, khuyên dùng ngay thuốc HÓA-ĐÀM CHỈ-KHÁI-TÁN hiệu HAI THẮNG NHỎ gói thuốc hình ba góc.

Hai thứ thuốc trên đây danh tiếng hơn hết. Có bán ở các tiệm thuốc Bắc.

Nhà thuốc HỒI-XUÂN-CÁC 12 Bd Bonhoure CHOLON

hương sư muốn cường bức cô, tôi liền chạy vào buồng coi có phải vậy không ; tôi bộp đèn « bình » lên, quả thấy rõ - rằng ông hương sư ở trần truồng. Tôi trở ra biểu cô đưa áo quần của ông hương sư lại, và nói : « chuyện đó còn có đó, đề rồi về nhà việc sẽ hay ». Đó rồi tôi biểu ông hương sư mặc áo quần vô, và đi theo tôi về nhà việc lấy lời khai. Tôi chỉ biết và thấy có bấy nhiêu thôi.

Quan biện lý nghe theo lời trạng sư của ông hương sư mà buộc tội hai người đàn bà.

Toà tuyên án phạt : chửi và tở mỗi người 15 ngày tù treo, 100 quan và 200 đồng tiền bồi-hường danh giá của ông hương sư.

Đã bị ông hương sư làm nhục mình, mà mình lại bị tội làm nhục ông hương sư, hai cô chủ tờ ký tên kháng cáo.

Ít ngày sau, toà phúc thẩm nhóm xử vụ này lại.

Ba quan tòa trên không đồng ý kiến quan tòa dưới, nên nhìn-nhận ông hương sư làm nhục cô nọ chớ không phải cô nọ làm nhục ông hương sư, tuyên án tha bổng chủ lần tở.

Lần này, ông hương sư ra tòa, gương mặt không còn đặc chi như hôm trước. Bây giờ ông lại phải trả tiền án phí về vụ kiện này nới ực. X.Y.L.

PHO THINH

TỔNG-CUỘC : TOURANE

CHI - ĐIỂM : HÀ-NỘI, NAM-ĐỊNH, VINH, HUẾ, QUI-NHƠN

Bán sỉ

TỜ TÀU, tờ ta và các thứ tờ nhân-tạo

Các thứ HÀNG TÀ (Hàng, lụa, lãnh, nhiều Bắc và Quảng v.v.)

CẦN ĐẶT ĐẠI-LÝ ở các thị trấn lớn ở Nam-kỳ và Cao-miền

CUỘC XỔ SỐ ĐÔNG-PHÁP LẦN THỨ NHỨT

Số 108.230 trúng... 4.000\$

8 Số sau này trúng mỗi số 1.000\$:

091.579 013.512 019.259 115.466 198.139 133.788 010.950 198.794

80 số sau này trúng mỗi số 100\$:

089.589	107.867	187.518	149.081	184.164	179.218	055.523
028.465	156.897	181.873	159.915	059.811	069.432	122.845
031.913	103.290	088.186	117.742	131.561	156.351	063.146
125.717	155.209	073.810	104.673	119.937	027.604	171.546
036.990	104.610	031.055	074.974	076.275	173.038	154.771
109.924	003.252	053.824	089.515	117.847	010.678	056.066
177.894	074.125	089.465	184.459	115.130	186.829	123.808
038.731	021.239	162.507	083.168	199.870	146.372	182.906
096.245	199.917	013.847	047.704	168.048	183.349	117.463
105.901	050.574	197.488	131.980	118.880	123.227	148.755
117.600	189.020	038.515	101.353	128.144	092.277	028.971
003.259	072.363	123.766				

Những số sau cùng có ba con số 424 và 178 được trúng 50 đồng

Những số sau cùng có hai con số 57 và 83 được trúng 10 đồng

«MỘT» CỦA PHỤ-NỮ

CÁI NÓN LÁ
CỦA QUÍ BÀ

Một cái « một » trang phục từ Bắc đem vào rất được quý bà hoan nghinh : Cái Nón.

Mỗi khi bước chân ra đường là cái khuôn mặt tươi đẹp của quý bà ẩn dưới cái vành nón tròn xoe tỏa ánh mát rượi đến tận vai quý bà. Nó không làm mất vẻ kiều-mỹ của gương mặt quý bà. Nhưng có nhiều bà bảo rằng đội nón thì không che đủ được như đội khăn ; vì thế mà trưa nắng đội nón hay như đội đầu, vì ánh nắng mặt trời rọi tới nón là thắm ngay vào đầu.

Xin thưa quý bà, nếu có nhức đầu thì quý bà cứ uống một gói thuốc THỐI-NHIỆT-TÁN Đại-Quang, nửa giờ sau là dứt. Chẳng những trị nhức đầu mà thôi, thuốc THỐI-NHIỆT-TÁN Đại-Quang lại trị được cảm mạo, ban trái ; trẻ em nóng mình cho uống công hiệu vô cùng.

Nhà thuốc
DAI-QUANG

CHI-CUỘC SAIGON
231, rue d'Espagne
TÉL. : 20.816

Thuốc MANH Đại-Quang trị dứt chứng đau lưng, ngon ăn, ngon ngủ, ai cũng công nhận như thế.

Mỗi chai 0p.60, bán nhiều nhất tại chi-cuộc Saigon.

Quý ngài đã
thấy chắc chắn

Sám-Nhung-Bô.

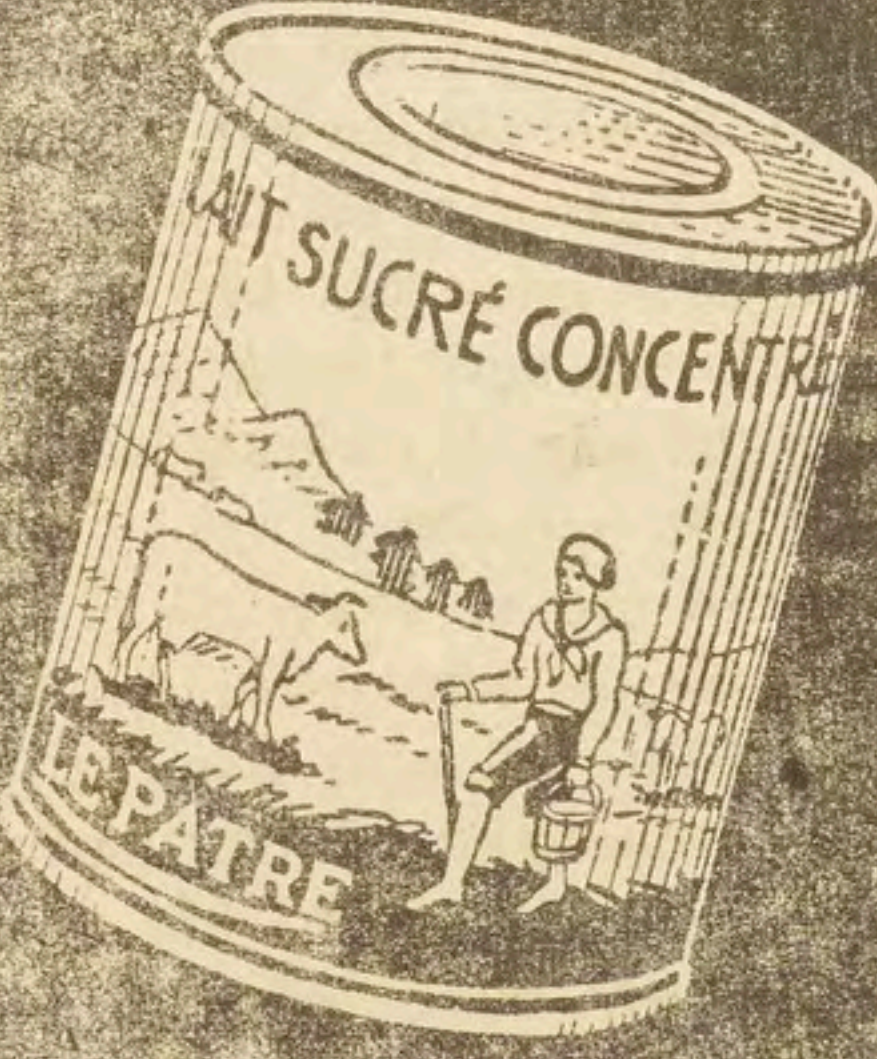
Thận-tĩnh

liệu « MÈ CON » 1 ve 0p.6l trị đau lưng, mỏi mệt, di-tĩnh, mộng-tĩnh, huyết-tĩnh, đái đêm, tinh-thần suy, sức lực kém. Công hiệu linh-nghiệm thế nào ?

Thi thử thuốc

BỒ-ĐÀO-TIẾN CHI KHÁI LỘ
liệu « MÈ CON » 1 ve 1p.50 uống nhiều ngay trị ho lao trong ba thời kỳ lâm chơ ốm o gầy mòn, mệt mỏi, yếu sức cũng Hoàn toàn công hiệu chắc chắn.

Nhà thuốc PHÚC-ĐĂNG
130, rue de Paris — Cholon
Téléphone n° 30.383



**LAIT
LE PATRE**

OVOMALTINE

R. MOITTESSIER-SAIGON

Thiên-ly-nhờn ?



SƠN-ĐẰM. — Vụ tên Bông giật cây móc tại bằng vàng ở trên đầu cô Lê-thị-Bà, hồi đó chú đứng cách chừng bao xa mà chú dám nói chú ngó thấy rõ ràng.

NGƯỜI CHỨNG. — Chừng 1 cây số và 999 thước rưỡi. . .

SƠN ĐẰM. — Chú muốn nói khôi hài với cô bót sao chớ ?

NGƯỜI CHỨNG. — Không, tôi không già ngợ. Xin ông nghĩ dùm coi : ban đêm, những ngôi sao long-lanh trên trời xa tí kia, tôi còn ngó thấy mà...

« VẼ ĐẸP CỦA NỤ CƯỜI »

« Thầy thuốc chữa răng chẳng
những là một lương-y bồi dưỡng
sức mạnh mà lại là một
xảo thủ làm tăng vẻ đẹp »

« Vẻ đẹp của nụ cười » là món nấy đều vừa tinh xảo, vừa đầu đề của một cuộc diễn-thuyết mà bác-sĩ Tạ-trung-Quân định làm ở Việt-nam Hội-quán nay mai.

Nghe tin ấy tôi lật đật đến môn bài 104 ở đại lộ Charner, nơi tòa lầu cao vọi bốn năm tầng vừa kiến trúc xong đang phỏng vấn. Ta bác-sĩ.

Lên thang máy, ghé từng nhl, do tay trái tiến vào, thì thấy ngay một gian nhà đương trưng bưng sắp đặt.

Tổ nguyên do cho các người giúp việc rõ biết, tôi liền được rước ngay vào phòng khám-bệnh của Tạ bác-sĩ.

Phòng dọn cực kỳ tráng lệ. Những khi cụ để dùng về chức nghiệp, tôi trong thấy món nào.

— Ông bạn đến để xem cây đèn này hay là để hỏi tôi về vấn-đề « Vẻ đẹp của nụ cười » như lời viết trong tấm danh thiếp của ông bạn đã gởi cho tôi ?

— Cả hai - tôi vừa cười vừa đáp - nếu nhưchẳng có cây đèn

quái lạ, ngộ nghĩnh nầy, thì nụ cười đầu có vẻ đẹp để bác-sĩ phòng nói.

— Ông khôi hài mà thành ra thật đó. Vì cười mà có vẻ đẹp là do ở hàm răng. Răng không vệ-sanh không săn sóc nghĩa là không có ánh-sáng của cây đèn nầy rọi vào thì cười bao nhiêu cũng ăn trọt.

Tôi lại hỏi :

— Theo bác sĩ thi annam ngày nay đã nhận thấy vẻ đẹp ở nơi nụ cười, nụ cười mà có vẻ đẹp là do ở hàm răng đáng săn sóc phải vậy không ?

— Hiểu nhiều lắm. Song khổ một nỗi là không biết tại sao họ lại săn sóc một cách rất sai lầm, họ quý chi thứ vàng mà họ làm cho cái miệng hề dít cười tức thành ra cái mỗ, như mỗ Bông miều chẳng hạn.

— Thế là cười ngàn lượng, chớ sao ?

— Ông khôi hài mãi. Tôi muốn nhơn tiện cắt nghĩa cho đồng bào chúng ta hiểu rằng răng tốt tăng vẻ đẹp, răng tốt bồi bổ sức mạnh, ông thử nghĩ nếu răng không tốt, không chắc, ăn chi nhai cũng chẳng thiết nhỏ, rồi hoá không tiêu, thì trăm bệnh đều sanh ở chỗ đó.

— Các chứng bệnh của răng do đâu sanh ra ?

— Nó có nhiều nguyên do. Song đại khái đều do lúc nhỏ không lo vệ sanh và săn sóc thành ra như thế. Điều đó dễ hiểu. Vì ai cũng tưởng rằng con nít mọc rồi lại thay thì săn sóc làm chi những vật vứt bỏ ấy. Té ra răng thay mà không săn sóc, thiếu vệ sanh hay là để cho chúng nhổ bậy, nhổ bạ, thì chừng mọc lại phải xấu phấ, chịu hô chịu lở xỉ, chịu răng, mọc cái thấp, cái cao, cái trên, cái dưới.

— Thưa bác sĩ, vậy rồi muốn chữa cho khỏi các tật ấy có được chăng ?

— Được. Song chỉ từ 12 đến 16, 17 tuổi mới có thể sửa lại tốt đẹp. Quá tuổi ấy khoa-học cũng chịu phép. Còn thứ răng bị lèm đen là cũng bởi người vi bệnh không biết giữ vệ-sanh chớ chẳng chi khác. Rốt hết tôi xin các bạn nên chú ý điều này là rằng đau thường hay nẩy sanh nhiên chứng bệnh khác. Song các bệnh khác cũng làm cho ai mắc nó phải phật ra đen răng. Vì vậy nên thầy thuốc chữa răng, thường khi phải chữa luôn cả bệnh của thân chủ. Phải ranh y-học mới có thể làm một thầy chữa răng đúng đắn.

Tôi ra về, trong miệng cứ lặp đi, lặp lại : « Vẻ đẹp của nụ cười » Crộc diễn thuyết kia chắc sẽ thú vị lắm.

DIỆP-VĂN-KỶ



LAO hoành hành



LAO gặp rồ

35

cuồng

NGUYỄN AN LƯU.



LAO đầu hàng!

A Monsieur

H. H. A AMIL

PROFESSEUR

N° 164 rue Mac-Mahon. — SAIGON

Kính ông,

Xin thú thật cùng ông rằng xưa nay việc coi tướng số, vẫn biết việc ấy là môn khoa-học, song tôi coi ít có người chịu nghiên cứu cho đáo để, mà xem được tường tận. Phần nhiều có những người nói dối gạt lấy tiền mà thôi.

Nhơn dịp tôi đi Saigon, lạ gặp người bạn của tôi, nói ông xem tướng số đại tài, trăm chuyện không sai một. Nên tôi có đến ông xem suốt cả đời tôi, nhưng lúc ấy tôi chẳng để ý đến.

Chẳng ngờ đến ngày nay tôi mới biết những lời tiên tri của ông không sai.

Thật đáng khen, đáng kính sự mầu nhiệm của ông nhiều.

Nay kính

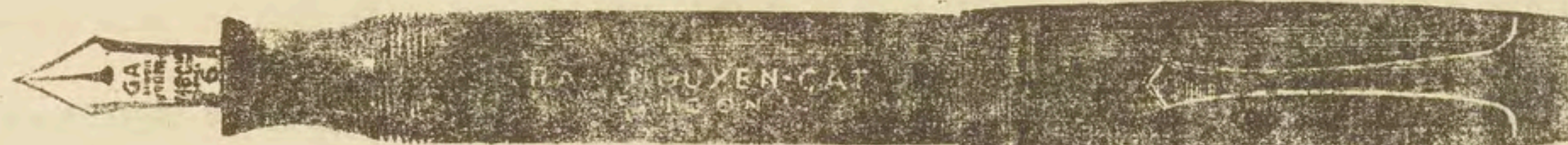
LÊ-THĂNG-HÀ

Ancien secrétaire à

CĂN-ĐUỐC

(CHOLON

Bán viết máy y giá các xưởng chế tạo bên Âu Mỹ, có đủ đồ phụ tùng thay vào các thứ viết máy. Có khắc tặng (không tính tiền) tên họ các ngài vào viết máy. Viết máy ngòi verre từ 2p.50 tới 3p.50, ngòi vàng có từ 3p.50 tới 20p.00.



Sửa và cho mượn các thứ máy đánh chữ, có máy khắc chữ rất thần tình và mau lẹ

TRAN-NGUYEN-CAT

81, Boulevard Charner SAIGON - Tél. 21.289



Nàng Thơ

NGÀY VE KHÔNG HẸN

Thu xưa hoa liễu nhờ ai vẫn tươi xinh
Thu nay hoa liễu vì ai khóc một mình?
Ngày ấy gặp nhau ai đem đều vui sướng
Ngày nay chia rẽ mới biết hai giòng tương.

Nó đùa, tươi tắn, em chạy nhùng nhằng
Bên mình anh, anh ngồi ngắm, anh nhớ chẳng?
Đôi linh hồn say đắm thả theo mây gió
Anh cùng em buổi chiều tà ngồi ngoài ngõ.

Đêm khuya nguyệt lồng hoa thắm chiếc thuyền con
Lặng đứng, lơ đãng, đưa ta tận hồn non
Ngọn gió, rì rào, thổi lọt quả tim non
Xa - đưa, du - dương, tiếng hát tình véo - von.

Rồi màn ảo - mộng bay qua trong nháy mắt
Tiếng hát xưa đánh theo thời gian bay mất
Bóng nguyệt xưa chiếu tang - thương, bóng nguyệt tà
Đề lòng này đau - đớn, sầu - lủi, thiết - tha!

Non nước chia đôi, biết đâu là bờ bến
Xa - xam, cách - biệt, em khát - khao tình mến.
Trên đời, nắng thu qua, cầm tay anh kẻ :
« Em ôi! Đói ta yêu nhau đây đã trễ !!!

Rồi lúc em vẫn đang mong mỗi người yêu
Anh ra đi, đi mãi không về. Tiêu - điều
Em vẫn tựa song the chờ người non nước.
Mấy từng mây bạc, ngọn gió thu vẫn lướt.

Ngày về không hẹn, em lưỡng lự trông mong
Thu - canh chuông nhất, em vẫn trông chờ trông ?
Ngày về không hẹn, khách tình đành ly - biệt.
Em sầu tư đứt nối tấm lòng bi thiết.

THU PHONG

Gió thu thổi lung-lay ngọn cỏ
Giọt sương sa như nhỏ lệ-hồng
Nhớ ai lụy ngọc doanh tròng
Mùi-mùi có thấu khổ lòng chẳng ai?

Gió thu thổi lung-lay ngọn cỏ
Nhớ những hồi đôi lứa thiếu-niên
Cùng nhau thơ-thẩn ngoài hiên
Quần chi mưa gió đảo điên tắc lòng.

Nay bỗng vụt cơ-trời xoay đổi
Loan bay đi phương lại một mình
Ngó quanh chỉ thấy một hình
Giọt mình tự hỏi người tình đi đâu?

Gió thu thổi, nhẹ nhàng đáp lại :
« Đã đưa đi đến trại Long-Tiền » (1)
Tách thân lạnh lẽo bay liền
Trách ai hờ hững lời nguyện năm xưa!

LANG-HUY
(Kompong-Cham)

(1) Lúc ấy người bạn đi chơi ở làng Long-tiền.

Sáp môi THO RADIA

Cấp môi lại còn dịu dàng hơn da mặt.
Bôi vậy phòng thí-nghiệm THO RADIA theo phương-pháp khoa-học chế ra sáp môi đã đẹp lại đúng phép vẽ-sanh.

Sáp môi THO RADIA bôi rất dễ, không làm khô và dày môi, giữ cho cấp môi dẹt luôn luôn dịu dàng và đẹp dễ.
Sáp môi THO RADIA để trong một thứ bao đẹp và tiện, có thể dùng mãi dẹt.

Có năm màu khác nhau đáng quý bà quý cô dùng theo ý muốn :

Màu cam, màu hơi đậm, màu đậm, màu hơi thắm, và màu thắm
CÓ BÁN Ở TẤT CẢ CÁC NHÀ THUỐC TÂY

DƯỚI MẮT TÔI...

CON ĐƯỜNG DALAT BAN ĐÊM

CỦA
Tò-Lan

TÔI bước chân lên xe Auto âm u, hờ hững đời cao, càng hàng, kim đồng hồ chỉ bấy mù mịt càng có vẻ nên thơ lạ! giờ 15. Hàng khách độ năm ba Nhứt là ban đêm, cây cỏ mơ người, vì phần đông họ đi xe mộng trong sương như tấm lụa, khoáng-đạt hơn, rộng rãi như gọi cái không khí êm đêm hơn, xe này chỉ chờ hàng hoá cạnh mấy người hành khách đang tỉnh những chuyện bán xuôi chợ mai.

Cách mấy năm trước, tôi có đi Dalat, nhưng đi bằng xe lửa ban ngày, thành ra những phong cảnh hai bên đường thế nào, bây giờ đã hầu quên mất. Muốn lục lại trong ký-ức những cảnh nên thơ, nhưng tiếc thay trí nhớ của tôi rất kém.

Xe chạy khỏi châu thành chừng 10 cây số, hai bên toàn những đồng rừng; khối nửa một lúc xa, tôi thấy trước mắt 1 vùng đỏ ối, ánh sáng rực lên cao tận lưng chừng trời. Tôi mới biết, té ra bọn mọi đi đường nấu cơm, tàn lửa còn sót lại, cháy lan ra cây cỏ, vì miệt « Đồng Mé » này lên tới « Krongpha » trời nóng như thiêu như đốt, suối nước còn cạn, hưởng hồ cây cỏ làm sao không khô! Xe chạy ngang qua một thân cây to lớn, lửa cháy sáng rực, vụt ngã nằm ngang, tàn lửa tung tác văng lên, như pháo bông, trông rất vui mắt.

Khỏi « Krongpha » xe bắt đầu lên dốc, đến lưng chừng núi, cũng vẫn còn thấy đám cháy phía dưới đồng bằng, càng xa càng mờ, toả ra một thứ ánh sáng hồng đục, thêm muôn lần lớp màn sương che lấp, càng trông ra vẻ huyền-ảo lạ thường.

Đường này càng lên cao, càng nguy hiểm, quanh co như rắn cuộn một bên núi thật cao, một bên hố thật sâu. Đi khỏi « Bellevue » gần tới « Dran » thời tiết đổi hẳn, tôi ngồi phía trước cửa kiếng xe chưa kéo, cũng thấy bai bên tay lạnh buốt như đồng, nhưng toàn thân thì khoẻ-khoan nhẹ-nhàng, và tôi thấy thân mình, như phũ sạch bụi trần đơn-mặc...

Tới « Dran » xe ngừng, cho hành khách kẻ xuống người lên. Thấy xe đậu khá lâu, tôi bước xuống đi bách-bộ cho hai chân thông thả, dầm lên đất ướt-ướt mới hay ở đây vừa qua khối cơn mưa. Giữa tháng 2 annam mà trời mưa thì ra khí - hậu nơi cao-nguyên có khác!

Ở đây trồng các thứ rau nhiều lắm, ban đêm không thấy được rõ nhưng ngó mờ-mờ có hàng có lớp, vàng, trắng, tím, xanh, như người ta trồng cỏ màu ở mấy công-viên lớn.

Lên cao chừng nào, sa mù nhiều chừng này, đến nỗi sức xe đang chạy mau 50 cây số 1 giờ, phải hãm bớt, chạy chừng 30 cây số, mà tầm con mắt mình chỉ ngó xa được 15 thước mà thôi. Cửa kiếng xe mờ hẳn, một lát phải lau, mới thấy rõ đường chạy, còn cặp kiếng mắt tôi mang cũng mờ, thật đúng như nhà thi-sĩ nào nói : « nhìn đời bằng cặp kính mộng ». Nhưng tiếc tôi không phải thi-sĩ, nên chỉ nhìn cảnh bằng cặp kiếng đen!

Hai bên rừng núi, huyền bí

âm u, hờ hững đời cao, càng mù mịt càng có vẻ nên thơ lạ! Nhứt là ban đêm, cây cỏ mơ mộng trong sương như tấm lụa, khoáng-đạt hơn, rộng rãi như gọi cái không khí êm đêm cạnh mấy người hành khách đang tỉnh những chuyện bán xuôi ngược : nào là buổi chợ mai bán những gì, nào buổi chiều sẽ mua thức gì chờ lên. Trí tôi suy nghĩ : Cảnh như thơ như mộng thế này sao người ta không bớt một vài giây đồng hồ để yên lặng mà ngắm... Đành rằng phải luôn nghĩ về thực tế, vì thiếu nó, ta không thể sống, nhưng trước mắt mình một cảnh huyền ảo như thế này, ta có thể bỏ qua được ư? Hay là họ đã quên mất rồi không cần phải nhìn nữa. Nhưng theo tôi, càng quen chừng nào, cảnh càng đáng yêu chừng này nếu họ chỉ nghĩ đến sự nhu cần thiết thực ở đời, mà không cho tình thần



làm việc cao xa hơn, thanh thản hơn thì chán chết. Tôi tự nghĩ vậy rồi lại hơi tự phụ : thấy mình khác họ được chỗ yên lặng mà ngắm cảnh và tinh thần khác hơn một chút.

Đây đã tới « Finom », cách Dalat chỉ còn 29 cây số, rừng cao vút, hơi lạnh rợn người, tôi quên đem manteau theo, trong người chỉ mặc cái áo gilet laine không đủ sức ấm, lúc bấy giờ hành khách trên xe đều dựa vào nhau mà ngủ cả, chỉ có tôi và char fleur là thức mà thôi?

Tới Dalat, thành phố đều lẩn trong sương. Đèn điện hai bên đường lơ-mờ, phản-chiếu vào những lá cây toả ra ánh sáng xanh dịu, trông huyền-ảo lạ, thật là phong-cảnh thần-tiên!

Sáng sớm, tôi đi dạo chợ, ngoài những vật thường dùng và đồ légumes, mà ai có đi Dalat cũng biết, đi ngang qua dãy hàng hoa liễu đón mời mua riu-rít.

Mời cô mua hoa cô, người Saigon ra, mua hoa của tôi nhiều lắm, cô mua giùm tôi vài bó hoa tươi. Cô.

Hoa tôi đẹp hơn vì mới hái xong, còn tươi lắm : đem về Saigon cũng không héo nữa, cô mua giùm tôi.

Tôi cười và hỏi lại :

— Ừ, rồi tôi sẽ mua, nhưng

sao mấy chị chưa nghe giọng nói, đã biết tôi là người Saigon?

Một chị khác, coi bộ nhanh-nhẹn hơn đáp lại :

— Tôi coi cách ăn bạn tôi biết, với lại người Bắc người Huế vấn tóc, còn cô bôi dầu theo kiểu Saigon, nên tôi biết cô người Saigon.

Giọng nói ngây thơ nhưng tiếc mấy chị ấy, người không được đẹp, phải chỉ mấy chị vừa trẻ vừa đẹp thêm lên chút nữa thì giọng nói kia, những lời chào mời đơn giản kia, hẳn làm say lòng những ai là kẻ tài-hoa.

Tôi lựa mấy bó hoa thật đẹp, thật tươi, mua thật nhiều, vừa ôm ra xe, gặp mấy chị bán hàng hoa đi rong, thấy tôi cũng mời mua, tôi lại mua, mua thế nào mà xe không còn chỗ để, bên

trong xe chật hết, chỉ còn vừa một chỗ tôi ngồi.

Mặt trời lên cao, cả Dalat đều nhờ bóng Thái-dương như ôm-áp, một thứ ấm-áp dịu-dàng khoan-khoái, ai ai cũng đều có vẻ vui tươi, cả đến những người hành-khất, mình chỉ khoác một cái áo rách như xơ mướp, run lay-bầy dưới trời sương, hai tay khoanh lại, đứng yên một chỗ như không buồn xin nữa, bây giờ cũng đi rong khắp đường, kiếm người có sẵn từ-tâm... Cái lạnh lẽo hồi nãy, tự đâu tiêu mất.

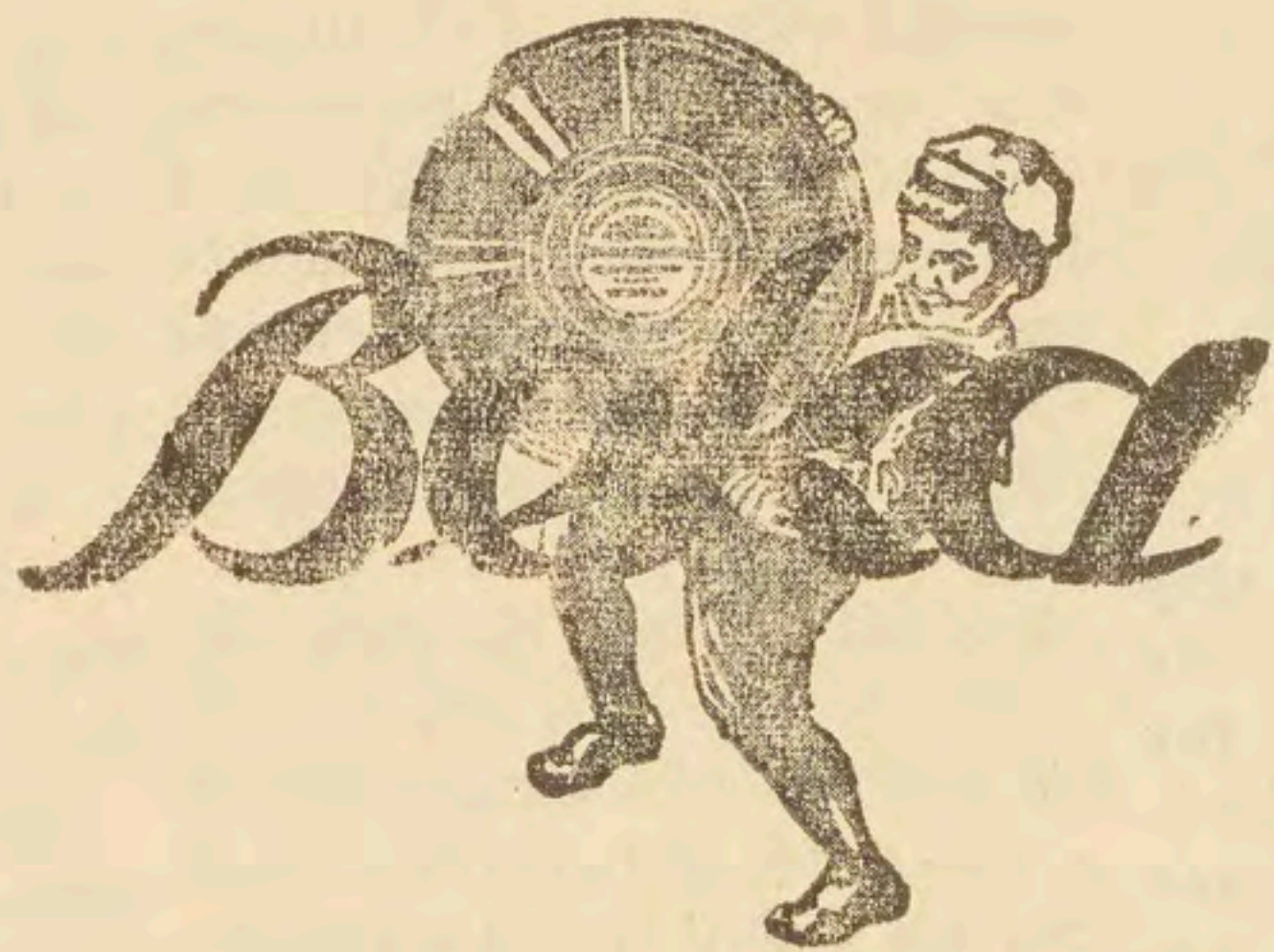
Tôi ngắm họ, mà thương-vay cảm-cảnh giùm họ, nếu trời cứ quanh năm suốt tháng lạnh mãi như thế này, thì không khéo họ chết rét mà chờ.

Chín giờ xe chạy trở về. Tôi còn tiếc cái không-khí êm đêm của Dalat, muốn ở nán lại vài ngày, nhưng khi đi trót hẹn với người nhà, sợ mỗi mắt trông mong, nên buộc lòng tôi phải ra xe về.

Xe từ từ rời khỏi cảnh thần-tiên của tôi, ... tôi với ôm mấy bó hoa vào lòng, hương-hoa man - mác, phảng - phất quanh mình tôi một hương vị say-sưa như kỷ-niệm của khoảng trời đầy-hoa, và đầy thơ mộng.

TỔ-LAN.

MỚI QUA KỲ DẦU

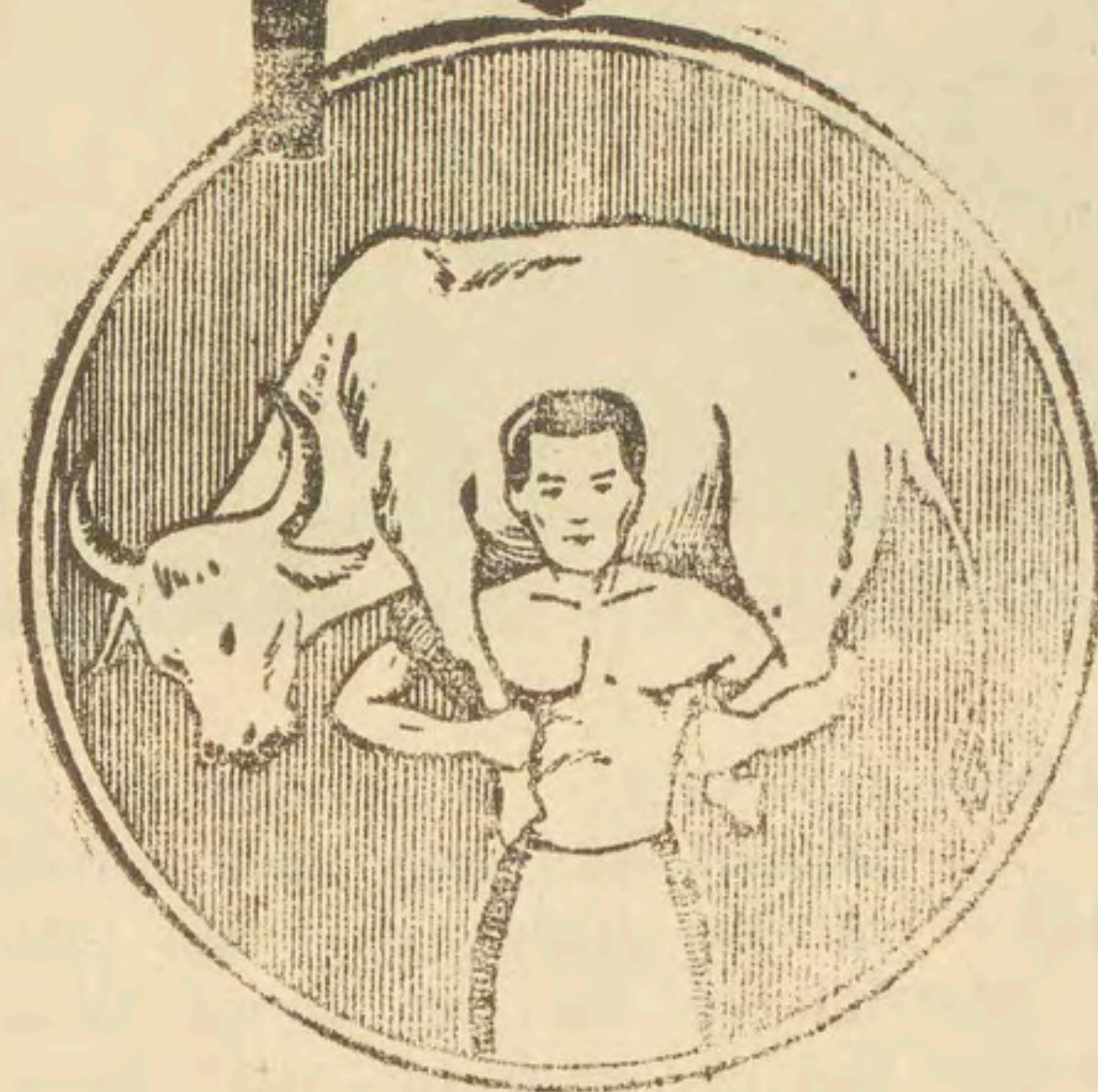


DIA 1938

Hỏi Catalogue 1938 :
J. KELLER, Importation
7 Z rue Mac-Mahon - SAIGON

Phụng - Hảo
Phước - Cường
Tài - tức Radio
Hát bộ H.T. Phú

FORTONIC



RUỢU BÒ
MÁU BÒ
CỦA BÁC
SĨ VÉCET
- PARIS -

Trừ tuyệt các chứng bệnh đau máu hư huyết làm cho thân thể con người ốm o xanh, nhức mỏi đau lưng, tức ngực, ăn uống không tiêu. Đón ba con gái thường có huyết bạc, máu huyết không đều nước da vàng mét, con mắt có quầng đen, con nít ốm o da thịt không dặng nở nang, trí hóa lừ-mù học hành chậm hiểu. Y-giới Pháp và các Đại Y-viện rất hoan-nghinh và công nhận rằng thuốc **FORTONIC** trừ tuyệt các chứng bệnh lao lực, đau máu rét, ban và bệnh lao. Hay nhất là đàn bà có thai và sau khi sanh thai nên uống.

Tổng Đại-lý trong cõi Đông-Pháp.

GRANDE PHARMACIE DE SAIGON
Nguyễn - van - Cao

Docteur en Pharmacie

122-124, Bd. Bonard (ngang nhà Thương-Thị) SAIGON

DU-LỊCH CÁC NƠI

Lấy đường chạy và xét xe
Học cầm bánh xe hơi
Thi lấy giấy xe hơi
Mua bán xe mới, cũ do nơi

TRƯỜNG XE HƠI
TRINH-HƯNG-NGÃU 95-95 bis rue Lagrandiere
Téléph 20.425 SAIGON

PHÒNG KHÁN BỆNH

Docteur TRAN-CONG-VI

Ancien moniteur d'accouchement à la Faculté de Médecine de Paris
Diplôme de l'Institut de Médecine Coloniale de Marseille

12 Rue Colbert (Gần mặt tiền dinh Chánh-soái)
SAIGON

TRỊ ĐỬ CÁC CHỨNG BỆNH CON NÍT VÀ NGƯỜI LỚN
CHUYÊN - MÔN VỀ KHOA SANH SẢN VÀ
BỆNH ĐÀN BÀ (đau tử cung, huyết bạch v.v...)

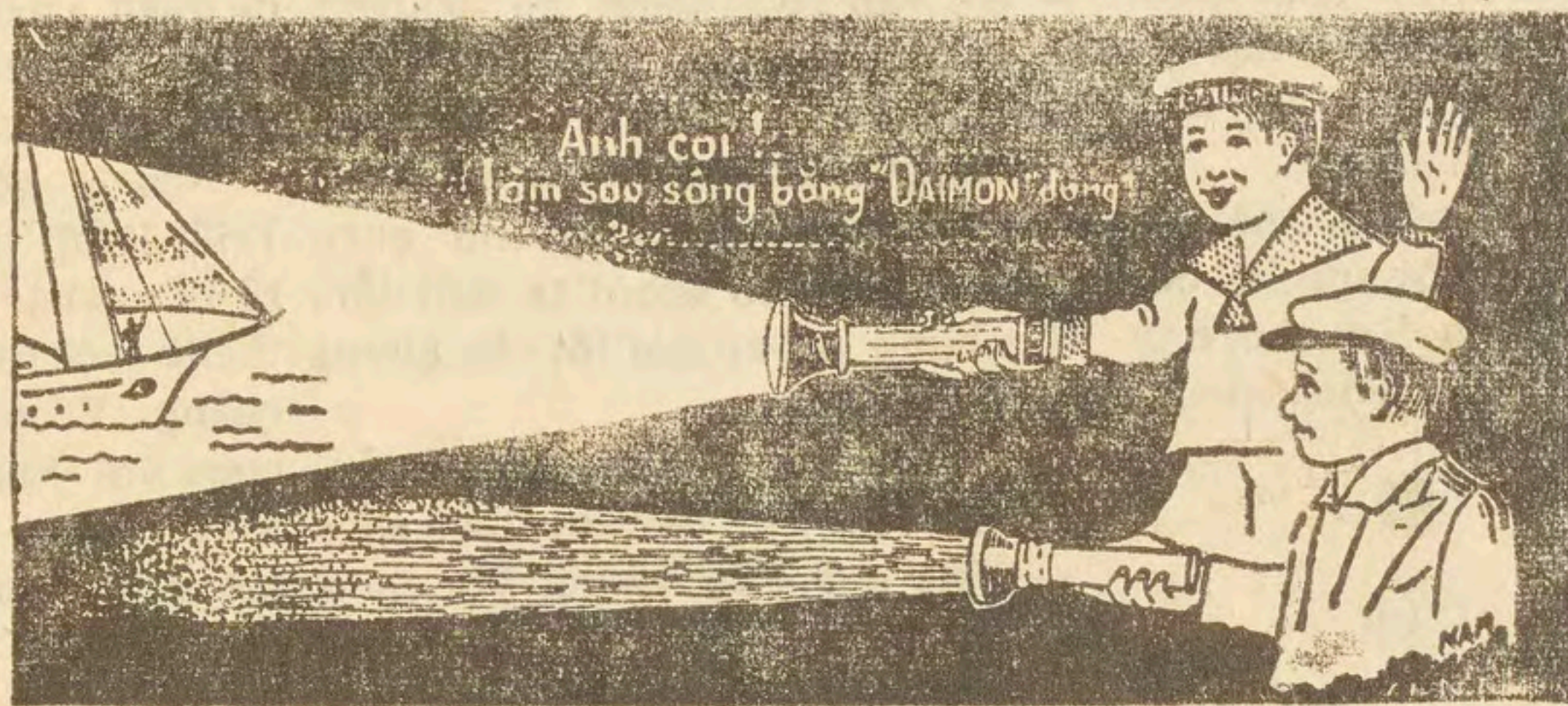
Có phòng cho bệnh nghỉ. Có máy điện để trị bệnh đàn tử cung

GIỜ COI MẠCH: Sớm mai từ 8 giờ tới 12 giờ.
Chiều từ 3 giờ tới 7 giờ.
Chúa-nhực và ngày lễ: buổi sớm mai từ 8 giờ tới 12 giờ.

Qui vị khi mua đèn thì xin nhớ nài cho đăng hiệu DAIMON của ĐỨC QUỐC chế tạo.

PILES và BÔNG cũng phải nài cho đăng hiệu DAIMON vì rất bền lâu, dùng được lâu.

• Cần dùng đèn cốt là đăng sự sáng tỏ rõ, mà nhất là sang cho thật xa; thì QUI VỊ nên chọn DAIMON thì sẽ đăng vừa lòng và không uổng tiền vậy.



Agents Exclusifs pour l'Indochine :

TAN-KIET dit Y-OAN } 34, Rue Marchaise Cholon
40-41, Quai Norodom, Phnom-Penh

ĐI CHƠI CHỢ LỚN
DỰ TIỆC TRUNG-HOA



Ai đã đi tới Chợ Lớn, mà chẳng ghé bước lên "Thái-Hồ-Lầu" thì cũng thiệt ! Vì chốn này : đã dành sẵn đủ thức ăn-trên hải-vị, để cho ta cùng bạn-hữu nếm ba đánh chén trong khi nhàn-hạ, chẳng những món ăn đẹp miệng, thức uống đủ mùi, mà lại một tòa nhà nguy-nga : lầu cao sân rộng; Có vườn hoa đẹp, có gió thanh-tản, muốn ăn-bộ đường-xa, lại sẵn sàng trang điểm. Ta có thể đến đây :

Khi chén rượu, khi cuộc cờ, (có đủ sân cỏ tương);

Khi xem hoa nở, khi chờ trăng lên !

Thật là vô-cùng hứng-thú, lắm điều thanh-tản !!

☺ ☺ ☺

Ban ngày từ 12 giờ trưa đến 3 giờ chiều :

Có bán trà, bánh, mỳ, cháo để điểm-tâm; theo giá kinh-tế. Có ca-nữ thổi giọng du-đương, giúp vui cho quý khách.

Lành tiếc lễ đám, để đãi đãi khách-quí, phòng huê rộng rãi, tiện lợi nhiều bề. Xin quý-khách chiếu-có, ắt sẽ đẹp lòng !

• THÁI-HỒ TỬU-LẦU •

284, Rue des Marins 284

Téléphone Automatique N° 30351, CHOLON

MỘT MÓN THUỐC TIỀN

AI HO ?

mà uống thuốc nào cũng không hiệu nghiệm, không dứt tuyệt, thì nên uống thuốc của

GIA-BƯU-ĐƯỜNG
N° 90, Tổng đốc Phương
CHỢ LỚN

Có thuốc ho rất thần-hiệu. Bất cứ đàn bà, con nít, ho gió, ho đàm, hoặc lâu hoặc mau, uống thuốc nước này hết bệnh liền.

• Người đang mạnh uồn thuốc này cũng bỏ tình thần khoe khoắn.

DƯƠNG-VAN-HUÊ

80 RUE GEORGES GUYNEMER. — CHỢ-CỦ-SAIGON

BÁN SỈ VÀ BÁN LẺ BỒ PHỤ TÙNG XE MÁY

Có trữ bán những hiệu xe danh tiếng

HIỆU

ORIGAN

SUPER-SIKER

ORIENT

Đã chiếm được nhiều giải thưởng nhất về cuộc đua ở bên Pháp-puốc, có xe riêng để dành đua piste..

Lam tại SAINT-ETIENNE

Rất nhẹ nhàng và chắc chắn, tiện cho quý ông qui thầy dùng đi làm việc, và qui vị thương-gia để dành cho người làm công đi chở đồ. Các hiệu xe

Chắc chắn, nhẹ nhàng, danh tiếng nhất



BÔNG một chàng thanh niên hồi ngơ ngẩn :
— Người ta nói lúc chết về Thượng-mã-phong, thì bộ phận sinh dục của nạn nhân cứ cứng đờ mãi, không biết có phải thế không ?

Một người khác liền trả lời :
— Anh này đã lớn mà còn đại dốt quá ! Thì nó phải vậy chứ sao !

Rồi cho là câu chuyện lý-thú lắm, cả tiệm thuốc đua nhau một lượt rung rinh cười. Thiên hạ đều vui như chưa từng bao giờ vui. Người ta mời nhau một điếu Camel, một mồi « thuốc lảo ».

Duy chỉ có Triết là nằm đó để nghe thấy người ta vui đùa về cái chết của bạn mình mà đứt từng khúc ruột. Chàng nhớ đến đêm hôm qua ở phòng ngủ lúc Song vừa say rượu vừa say á phiện lảo đảo leo lên giường lờ mờ để ngã vào cô gái đi trần truồng. Chàng nghe lại tiếng la hét hoảng của cô gái xé tan sự yên lặng của đêm tàn và thấy lại rõ rệt Song nằm sóng sượt, lạnh ngắt trên nệm trắng, trần truồng, chết trong khoái lạc.

Bất giác Triết sợ-hãi rụng mình. Chàng tưởng như tiệm hút vắng lặng và như hồn Song quanh quẩn đâu đây. Chàng vội vã cắt miếng giấy dán ở chụp đèn để cho có ánh sáng của đèn phòng chiếu vào mặt mình và ra hiệu cho anh bồi đưng ngồi vui chuyện ở đằng xa lại làm thuốc cho chàng hút.

Rồi Triết bắt đầu nói chuyện huyền thiên với anh bồi để thấy đỡ buồn quanh làm cho anh ta hả hê hơn nhìn trộm, có vẻ ngạc nhiên.



VII

VỚI cái chết của Song, Triết đã ra giận đời và trách xã hội.

Và đồng thời cái chết thịnh lịnh của bạn làm cho chàng giựt mình mở mắt nhìn lại cuộc đời mình, sợ hãi. Soát lại tiền bạc chàng còn không có bao nhiêu. Chàng tính thầm rằng nếu có sống cho tầm thường đi nữa thì với số tiền còn lại, chàng cũng chỉ ăn xài thanh bạch độ năm bảy tháng nữa mà thôi. Vì chàng, trước kia đâu có ngờ rằng sẽ có ngày nay. Nhà cửa thì ở thuê, còn đồ đạc thì bởi chẳng có gia đình nên chỉ sắm đủ cần dùng. Nếu cảnh đời cứ êm thấm đi mãi chuyển xe khôn khổ và ngáo ngán ấy thì trong một năm nữa chàng sẽ bơ vơ với hai bàn tay trắng.

Bây giờ chung quanh chàng

cuộc vật lộn hằng ngày cho sự sống đã thấy càng cam go chật vật. Mà chàng thì vì đua theo anh em lâu nay phóng đảng quá độ, quen thói thức khuya giấy trể đến gần mất cả chỉ hàng hái làm việc đi rồi.

Tuy nhiên trong óc chàng cũng đang còn có một chút ít tro nóng và chàng, trong thâm tâm cũng đương còn mong mỏi ở một phúc hưng, một tái lập của đời mình, đâu là trong phạm vi thế tục thường tình.

Chàng đương còn muốn sống và sự cần dùng ấy chàng thấy mãnh liệt lắm. Bởi thế chàng vui mừng nhận thấy rằng những ý tưởng ngang ngược và thua buồn ngày xưa bây giờ cũng đã nguội lặn. Chàng rần rần mạnh dạn đi hỏi chỗ này chỗ kia để kiếm việc làm. Nhưng mai mả thay ! Đến khi chàng muốn yên phận lo làm ăn thì cái thời kỳ mà bọn thanh niên tri thức được người ta chuộng nay cũng không còn nữa.

Chàng cũng như bao nhiêu bạn trẻ khó tính khác, có lòng dục vọng lớn quá, muốn theo đuổi những mộng phi thường và chế bỏ những cái tầm thường, nhưng đến khi chồn chợn chọn mỗi gổ muốn quay về với cái tầm thường cũng không được nữa. Nạn kinh tế khủng hoảng ném ra ngoài đường hàng ngàn bạn trẻ vẫn còn chưa có phương thuốc cứu vãn. Suốt một tháng trời, Triết dò tin tức cần dùng người làm đăng trong báo hằng ngày và đi lại ở mấy chỗ quen thân để nhờ người ta tiến dẫn, nhưng cái cơ hội tốt vẫn không thấy hiện ra.

Vốn con nhà tiểu-tư-sản, Triết tự nhỏ đến lớn toàn sống giữa một bầu không khí êm ả dịu dàng, chưa từng nếm biết qua cái cơ hàn, khổ nhọc. Lúc đi học cũng như lúc ra đời, luôn luôn không bận bịu vì sanh kế bởi ý có tiền của mẹ cha, chàng chẳng bao giờ biết tự dự bị cho mình những đức tính của người tháo vát. Vì vậy bây giờ đến lúc cần tự lập với hai bàn tay trắng thì bỗng cảm thấy mình không đủ sức một chút nào. Cũng như con chim yếu ớt khiếp sợ không-gian lúc cần phải bay bằng cánh của mình, Triết thấy đời khó khăn, phức tạp và tự biết mình bất lực lúc muốn mưu lấy sự sống.

Nhơn thế chàng đâm ra oán hận vu vơ, oán hận đến cả bao nhiêu cái đã làm cho cuộc tranh đấu ở xã hội này trở nên ráo riết cam go, bao nhiêu cái đã làm cho chàng nên vai nên vế, cho chàng ở trong giai cấp trung lưu với một mớ học vấn

dở dang, bao nhiêu cái đã làm cho đời chàng ảm ă đến ngày nay; Triết oán hận đến cả cha mẹ. Trong những lúc bức tức chàng có cái ý nghĩ lần thân là muốn cả nhơn loại đều điều linh hoặc vì khói lửa hoặc bởi thiên tai để chàng cùng tiêu diệt với cái xã hội của chàng, rồi nếu có một cuộc tạo thiên lập địa khác thì chàng sẽ cố dành một địa vị, một số phận cho khá hơn thế.

Trong tâm hồn chán ngán ấy chắt chứa toàn những tư tưởng hắc ám ngông cuồng. Vì sau lúc lòng công phần nhòm dấy dử dòi chàng đã nằm tay nghiền rằng lại hỏi : Sao chàng muốn sống một cách lương thiện với sức làm việc của mình mà xã hội không chịu dung nạp cho ?

Triết thấy đời mình tối lại một cách thâm trầm. Một mối thất vọng thừa cơ tràn ngập vào các ngõ chàng.

Mấy lúc rày vì Song khất nui và vì chàng cận tiền nên chàng hết dục vọng được với cái xã hội phù hoa mà bao lần chàng đã như người lữ khách lạc đến một cảnh xa lạ. Bây giờ thì hết. Chàng tự liết mình nghèo nên cần phải yên phận. Trong cuốn sổ ở ở câu-lạc-bộ ấy có lẽ người ta đã bôi tên của chàng rồi. Có lẽ Minh cũng đã quên chàng rồi. Cái khó đã thành ra bức thành ngăn chàng với địa-cử xa hoa ấy.

Nhưng với sức của mình, Triết lại đi tìm những sự an ủi rẻ tiền khác. Thuốc phiện đã thành một thứ mới lạ đối với chàng. Vì sau những lần đi chơi với Song chàng đã tìm thấy những ngon lành khoái lạc ở thứ vàng đen. Chàng hút đã liết thú và chàng đã tin ở cái vị thâm trầm của thuốc phiện. Rồi cứ như thế, thỉnh thoảng chứng lại lần mò đến cái tiệm mà trước kia chàng cho là hơi hám lẫn thối, thiếu khi thờ. Ở đó chàng đã có những bè bạn mà chàng vừa quen như chẳng hạn ông nhà bác kia. Là gì cái thứ mới lạ hút chơi, ai cũng mời mọc ai cũng ăn cần. Lòng còn dễ tin chàng ngộ nhận người ta là tri kỷ. Với nữa, hề động đến tâm sự là người ta khuyên lơn chàng, giải buồn chàng một cách rất khéo léo.

Thét rồi chàng đắm ghiền những người bạn đó. Hễ vắng họ là chàng hút thấy ít ngon. Chàng lại ghiền cả ngọn đèn dầu, ngọn đèn mà mỗi lần đốt lên chàng thấy lòng vui vui. Năm quay quần với anh em chàng nói chuyện đời, và hút độ năm bảy điếu chàng lịm đi, năm

lơ mơ mặc cho tứ chi rời rã ra trong khoái cảm.

Từ ấy chàng mãi thức khuya và đâm ra ngủ ngày. Chàng còn đâm ra say mê những thứ văn chương và tuồng hát bóng đâm dật. Mỗi buổi chiều, sau lúc ngủ dậy, chàng thấy buồn bã vô cùng nên lại diện « bộ cánh » rồi khoả cựa ra đi. Đến quán rượu thuốc chàng « mần » vai ly rồi ăn uống qua loa chàng lại đi tìm những thú vui với anh em bên cạnh bàn đèn hay trong lòng một cô gái đi. Tiệm hút đối với chàng đã quen thuộc quá. Chàng đi vào rất tự nhiên không ngượng ngùng và có lúc chàng đã đánh trần ra nằm, chỉ mặc một cái quần cụt.

Rồi cứ như thế, chàng chơi bời trụy lạc mà không thêm biết gì nữa và cũng không thèm nghĩ đến cái ghiền ! Chàng thiếu niên ấy đã chán nản đến cái hy vọng về sự làm lại cuộc đời. Cái sa ngã của xác thịt cũng như cái sa ngã của tâm hồn chàng cho rằng đã là những chuyện thực tại. Thuốc phiện lần lần bén vào trong các cơ thể của chàng và lần lần làm cho chàng quên các sự thật đau đớn ở đời. Bao nhiêu chuyện rầu buồn về thân thể như lia chàng ở ngưỡng cửa tiệm hút để lại với chàng lúc hết cơn say. Cách tự sát chậm chạp ấy cho chàng một đức tính mới là không cần gì cả. Không cần đến chuyện ngày mai cũng như không cần đến việc xã hội quanh mình. Chuyện Trung Nhật chiến tranh, chuyện phòng thủ Đông-Dương đối với chàng đều vô nghĩa.

Đắm mình trong cái vũng lầy vật chất ấy, càng ngày chàng lút xuống càng sâu. Tiệm hút nó có một năng-lực huyền bí đã hấp dẫn chàng. Dưới vầu thuốc phiện, chàng như một thứ đồ chơi để cho á-phù-dung sai khiến. Nhìn vào gương, chàng bỗng giựt mình vì thấy mình xanh quá. Lâu nay, đêm chàng chỉ ngủ lơ mơ trong giấc mộng chập chờn, và ăn uống thì qua loa cho xong bữa mà thôi. Chàng bắt đầu nhận thấy cái ghê hại của năng « tiên xám » nên uống rượu ngũ ở nhà được mấy hôm, nhưng rồi không biết vì sao chàng cũng lại lần mò xuống đường Lefèvre như cũ.

Đêm hôm ấy chàng nằm ở tiệm đến khuya. Chàng định ngủ lại luôn cho tới sáng. Bên cạnh một người bạn vật vờ nửa tỉnh nửa say, chàng nằm lìm dìm. Gai tàn thuốc lá vào trong mắt chàng cắt liếng khàn khàn nhại giọng Bắc ngậm mếu câu Kiều :

Xưa kia phong gấm rủ là

Giờ sao tàn tác như hoa giữa đường

Mặt sao đầy gió dạn sương

Thân sao bướm chán ong chường bấy thân.

Ngâm xong, lòng chàng nao nao. Chàng muốn khóc vì thấy thấm thía sự trụy lạc của mình. Trong tiệm, đèn khí đã tắt. Một vài ngọn đèn dầu phòng leo lét cháy bên cạnh những xác chết chưa chôn.

(Còn nữa)



Hôm qua chị em bạn của các cô mua đồ nữ-trang nhận hết toàn mới QUẬN-CHÚA. Còn ngày mai, các cô tỉnh sao ? Muốn tăng sắc đẹp, dùng đồ khôi thưa sút ai, xài tiền cũng như tiền để giành. Mỗi lần mua sắm đồ nữ-trang hãy viếng nhà QUẬN-CHÚA số 21 đường Amiral Courbet SAIGON đủ các món nữ-trang lạ, có giấy bảo kiết vàng và hết toàn mới.